

Phụ lục I
DANH SÁCH CÔNG DÂN TẠM HOẢN GỌI NHẬP NGŨ NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số 1540/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
1	Tạ Huỳnh Tuấn Kiệt	Lao động tự do	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Tạ Văn Minh 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Nga 1979	
	08/03/2001			Kinh, không	Đoàn		
2	Huỳnh Văn Anh	Lao động tự do	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Luận 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Ng. Thị Thùy Hương 1968	
	28/07/1999			Kinh, không	Đoàn		
3	Ngô Văn Việt	Lao động tự do	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Tin 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Phạm Thị Nga 1985	
	24/11/2004			Kinh, không	Đoàn		
4	Nguyễn Công Phát	Lao động tự do	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Công Xí 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Trịnh Thị Cầu 1970	
	15/10/1999			Kinh, không	Đoàn		
5	Võ Thành An	Lao động tự do	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Văn Bình 1958	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Bùi Thị Kim Cúc 1971	
	04/03/1999			Kinh, không	Đoàn		
6	Ngô Công Dương	Lao động tự do	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Văn Hải 1981	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Ng. Thị Thu Công 1985	
	13/01/2007			Kinh, không	Đoàn		
7	Võ Văn Thế	Lao động tự do	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Kính 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Ng. Thị Hồng Loan 1974	
	16/08/2001			Kinh, không	Đoàn		
8	Huỳnh Văn Tuấn	Lao động tự do	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Luận 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Ng. Thị Thùy Hương 1968	
	29/05/2001			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
9	Huỳnh Văn Quảng	Lao động tự do	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Văn Quang 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Phạm Thị Hạnh 1976	
	17/10/2001			Kinh, không	Đoàn		
10	Huỳnh Văn Linh	Lao động tự do	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Văn Vĩnh 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Cao Thị Thương 1979	
	19/08/2005			Kinh, không	Đoàn		
11	Huỳnh Long Hồ	Lao động tự do	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Dũng 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Liên 1971	
	26/01/2001			Kinh, không	Đoàn		
12	Nguyễn Công Tuấn	Lao động tự do	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Một 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Ng. Thị Tuyết Khương 1978	
	25/12/2003			Kinh, không	Đoàn		
13	Nguyễn Văn Tài	Lao động tự do	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thơm 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Phạm Thị Tý 1970	
	10/12/1999			Kinh, không	Đoàn		
14	Lê Quang Khoa	Lao động tự do	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Quang Tuấn 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Huỳnh Thị Dân 1975	
	29/07/2001			Kinh, không	Đoàn		
15	Đặng Minh Phong	Lao động tự do	Tuyết Diêm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đặng Minh Quân 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Văn Thị Kim Loan 1977	
	27/09/2003			Kinh, không	Đoàn		
16	Phạm Thành Vẹn	Lao động tự do	Tuyết Diêm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Thanh Long(c) 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Bảy 1972	
	13/12/1999			Kinh, không	Đoàn		
17	Lê Văn Như Ý	Lao động tự do	Tuyết Diêm 1, xã Vạn Tường	Biển	10/12	Lê Quang Nhị 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Thúy 1975	
	14/07/2001			Kinh, không	Đoàn		
	Đặng Nguyễn Hòa Hưng			Biển	12/12		Chưa đủ sức khỏe

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
18	Số thẻ căn cước/CCCD						Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	19/05/2001	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Tự lập Kinh, không	CD Đoàn	Nguyễn Thị Hạnh 1978	
19	Nguyễn Viết Truyền	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Long 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Lý Thị Liên 1973	
	02/01/2000			Kinh, không	Đoàn		
20	Nguyễn Duy Hưng	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Lựu 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Phạm Thị Như Lý 1982	
	09/02/2004			Kinh, không	Đoàn		
21	Bùi Duy Phú	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	11/12	Bùi Tính 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Ng Thị Bích Hiệp 1978	
	07/01/2006			Kinh, không	Đoàn		
22	Phạm Thanh Thủ	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Thành Long 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Trương Thị Ngọc 1977	
	17/05/2002			Kinh, không	Đoàn		
23	Bùi Văn Quyết	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Văn Cườm 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Trương Thị Thùy 1972	
	27/04/1999			Kinh, không	Đoàn		
24	Lý Hoài Thương	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lý Hoài Thanh 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Võ Thị Tiến 1975	
	09/09/2001			Kinh, không	Đoàn		
25	Lê Quang Mạnh	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Lê Văn Thương 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Bùi Thị Thành 1979	
	10/03/2002			Kinh, không	Đoàn		
26	Nguyễn Đức Tường	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Bé 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Phùng Thị Đại 1980	
	16/07/2002			Kinh, không	Đoàn		
27	Bùi Văn Hiếu	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Văn Dân 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Lan 1977	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
27	22/01/2000	Lao động tự do	Tuyết Diễm 1, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	Phạm Như Ý	Lao động tự do	Tuyết Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Dũng 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	30/08/2000			Tự lập	CD	Nguyễn Thị Liên 1972	
28				Kinh, không	Đoàn		
	Nguyễn Nhật Ý	Lao động tự do	Tuyết Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Tùng 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Đặng Thị Bích Loan 1972	
	11/05/2002			Kinh, không	Đoàn		
29		Lao động tự do	Tuyết Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Vui 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Nhịp 1976	
	13/05/2005			Kinh, không	Đoàn		
30	Nguyễn Trung Kiên	Lao động tự do	Tuyết Diễm 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phùng Tín 1966	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Xí 1972	
	08/05/1999			Kinh, không	Đoàn		
31	Phùng Tấn Sang	Lao động tự do	Thuận phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Nhiệm 1967	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Triệu Thị Lan 1963	
	27/09/2000			Kinh, không	Đoàn		
32	Nguyễn Minh Hào	Lao động tự do	Thuận phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Biên 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Ngô Thị Hồng 1976	
	12/05/1999			Kinh, không	Đoàn		
33	Nguyễn Thành Viên	Lao động tự do	Thuận phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Ngọc Thọ 1967	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Lịnh © 1964	
	04/03/1999			Kinh, không	Đoàn		
34	Huỳnh Ngọc Trí	Lao động tự do	Thuận phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Vô Tính 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Bùi Thị Hòa (Lý) 1976	
	27/06/2001			Kinh, không	Đoàn		
35	Võ Tấn Hải	Lao động tự do	Thuận phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Văn Mai 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thịnh 1968	
	29/04/1999			Kinh, không	Đoàn		
36	Đỗ Minh Tân	Lao động tự do	Thuận phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12		Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH		
				Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ của Hội đồng khám sức khỏe
37	Nguyễn Thanh Ý	Lao động tự do	Thuận phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Tuấn 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	05/10/2003			Tự lập	TC	Đoàn Thị Dung 1982	
				Kinh, không	Đoàn		
38	Dương Nguyễn Anh Thanh Trinh	Lao động tự do	Thuận phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Dương Anh Công 1983	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	09/12/2004			Tự lập		Nguyễn Thị Phòng 1979	
				Kinh, không	Đoàn		
39	Trần Duy Huynh	Lao động tự do	Thuận phước, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Trần Niên 1957	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	25/09/2005			Tự lập		Tu Thị Hậu 1962	
				Kinh, không	Đoàn		
40	Phùng Hoàng Trịnh Hưng	Lao động tự do	Tuyệt Diêm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phùng Quang Thế (c) 1967	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	18/06/1999			Tự lập	ĐH	Trịnh Thị Liễu 1966	
				Kinh, không	Đoàn		
41	Bùi Trường Thọ	Lao động tự do	Tuyệt Diêm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Thế Sinh 1967	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	12/04/1999			Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Chút 1970	
				Kinh, không	Đoàn		
42	Đồng Trinh Vĩnh	Lao động tự do	Tuyệt Diêm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đồng Trinh Vĩnh 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	07/08/1999			Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Trinh 1978	
				Kinh, không	Đoàn		
43	Nguyễn Anh Tài	Lao động tự do	Tuyệt Diêm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Tấn Đức 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	13/08/2004			Tự lập		Hà Thị Thủy 1971	
				Kinh, không	Đoàn		
44	Phạm Ngọc Du	Lao động tự do	Tuyệt Diêm 2, xã Vạn Tường	Biển	9/12		Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	11/01/2002			Tự lập		Nguyễn Thị Liễu 1974	
				Kinh, không	Đoàn		
45	Trương Vũ Tuấn	Lao động tự do	Tuyệt Diêm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trương Vũ Mai 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	11/07/2002			Tự lập		Đặng Thị Bé 1976	
				Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
46	Phùng Thanh Nghĩa	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phùng Thanh Chí 1967	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	05/01/2000			Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Ninh	
				Kinh, không	Đoàn		
47	Đồng Trinh Quốc	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đồng Trinh Hoa (c) 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	04/24/2003			Tự lập	CD	Nguyễn Thị Suốt 1972	
				Kinh, không	Đoàn		
48	Trần Đình Hiếu	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	8/12	Trần Đình Thời 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	10/15/2005			Tự lập		Nguyễn Thị Ba 1971	
				Kinh, không	Đoàn		
49	Nguyễn Trần Thoại	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Hữu Thái 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	19/11/2001			Tự lập		Trần thị Thủy 1974	
				Kinh, không	Đoàn		
50	Nguyễn Thế Cường	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Công 1964	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	23/05/1999			Tự lập	ĐH	Đồng Thị Thủy 1962	
				Kinh, không	Đoàn		
51	Nguyễn Hoài Thương	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Tâm 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	01/06/2000			Tự lập	CD	Trần Thị Tiên 1975	
				Kinh, không	Đoàn		
52	Đinh Văn Luân	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12		Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	21/07/2000			Tự lập	CD	Đinh Thị Huy 1970	
				Kinh, không	Đoàn		
53	Nguyễn Thanh Hà	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thanh Long 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	10/06/2000			Tự lập	CD	Nguyễn Thị Tý 1973	
				Kinh, không	Đoàn		
54	Nguyễn Xuân Thoại	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Nguyễn Viết Xuân 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	12/04/2001			Tự lập		Nguyễn Thị Sương 1977	
				Kinh, không	Đoàn		
	La Thanh Vinh			Biển	12/12	La Văn Hùng 1974	Chưa đủ sức khỏe

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
55		Lao động tự do	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Lân 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	07/05/1999			Kinh, không	Đoàn		
56	Lê Trung Hải	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lê Văn Côi 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Phùng Thị Chín 1973	
	08/10/1999			Kinh, không	Đoàn		
57	Nguyễn Lê Tấn Đại	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Duy Tân 1960	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Sứ 1961	
	05/07/2000			Kinh, không	Đoàn		
58	Nguyễn Văn Pháp	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thắng (Vũ) 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Trần Thị Trang 1978	
	03/05/2001			Kinh, không	Đoàn		
59	Nguyễn Trần Việt Anh	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Quân 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Thanh Thủy 1977	
	16/08/2000			Kinh, không	Đoàn		
60	Nguyễn Văn Bình	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12		Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Đỗ Thị Hải 1975	
	15/05/2004			Kinh, không	Đoàn		
61	Nguyễn Minh Tâm	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	9/12		Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Phạm Thị Minh 1967	
	30/07/2002			Kinh, không	Đoàn		
62	Nguyễn Thanh Thi	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thành 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Bùi Thị Lộc 1977	
	01/11/2003			Kinh, không	Đoàn		
63	Nguyễn Văn Trịnh	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc 1964	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Võ Thị Lại 1970	
	02/09/2002			Kinh, không	Đoàn		
64	Nguyễn Tú Tài	Lao động tự do	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Thu 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Bùi Thị Kim Tuấn 1978	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
64	01/03/1999	Lao động tự do	Tuyết Diễm 3, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
65	Dương Đình Đại	Lao động tự do	Tuyết Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Dương Sung 1961	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Huỳnh Thị Thanh 1964	
	03/12/2001			Kinh, không	Đoàn		
66	Dương Đình Trọng	Lao động tự do	Tuyết Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Dương Đình Sách 1963	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Trương Thị Nguyệt 1968	
	08/03/2002			Kinh, không	Đoàn		
67	Dương Đình Yên	Lao động tự do	Tuyết Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Dương Ngọc 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Huệ 1976	
	06/05/1999			Kinh, không	Đoàn		
68	Ngô Văn Quang	Lao động tự do	Tuyết Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Văn Hải 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Thôi 1981	
	07/09/2001			Kinh, không	Đoàn		
69	Trần Xuân Viễn	Lao động tự do	Tuyết Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Đình 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	TC	Huỳnh Thị Thu 1977	
	02/02/2005			Kinh, không	Đoàn		
70	Phạm Tài Trí	Lao động tự do	Tuyết Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Tính 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	TC	Đỗ Thị Hà 1972	
	05/11/2003			Kinh, không	Đoàn		
71	Bùi Trung Nguyên	Lao động tự do	Tuyết Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Văn Thảo 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Nga 1981	
	12/01/2004			Kinh, không	Đoàn		
72	Phạm Nguyên Xuân Huy	Lao động tự do	Tuyết Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Phạm Đức Vinh 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Thành 1978	
	11/10/2004			Kinh, không	Đoàn		
73	Nguyễn Thanh Phương	Lao động tự do	Tuyết Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Bé 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Lài 1975	
	20/11/2000			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ của Hội đồng khám sức khỏe
74	Nguyễn Trung Hiền	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Buôn bán	12/12	Nguyễn Thanh Sơn 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim Oanh 1980	
	21/08/2002			Kinh, không	Đoàn		
75	Lâm Hoàng Khang	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lâm Hoàng Trọng, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Tùng, 1973	
	10/04/2000			Kinh, không	Đoàn		
76	Ngô Văn Hiếu	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Ngô Văn Cường 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH		
	25/03/2002			Kinh, không	Đoàn		
77	Trần Trung Phương	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trần Dâu, 2/8/1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Trương Thị Cúc, 3/8/1970	
	17/05/1999			Kinh, không	Đoàn		
78	Đoàn Quang Huy	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đoàn Hữu Quân, 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Thức, 1974	
	19/10/1999			Kinh, không	Đoàn		
79	Đặng Văn Nghĩa	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	11/12	Đặng Văn Chung, 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Ng Thị Kim Quyên, 1977	
	20/06/2001			Kinh, không	Đoàn		
80	Nguyễn Ngọc Anh Quốc	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Công nhân	12/12	Nguyễn Ngọc Đức 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Lê 1975	
	31/10/2005			Kinh, không	Đoàn		
81	Lê Hoàng Tiệp	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lê Tấn Dũng 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Bích Huyền 1974	
	08/01/2000			Kinh, không	Đoàn		
82	Huỳnh Tấn Nam	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Công nhân	12/12	Huỳnh Tấn Tâm 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Lương Thị Thu 15/9/1980	
	23/09/2005			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
83	Trần Hữu Duy	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Buôn bán	12/12	Trần Hữu Hoàng 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	11/07/2003			Tự lập	CD	Hồ Thị Thúy Linh 01/01/1973	
				Kinh, không	Đoàn		
84	Đỗ Tấn Tài	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Đỗ Thế 18/5/1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	12/06/2004			Tự lập		Phạm Thị Tuyền 1981	
				Kinh, không	Đoàn		
85	Dương Chí Sang	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Dương Thanh 03/9/1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	23/10/2005			Tự lập		Phùng Thị Kim 04/10/1977	
				Kinh, không	Đoàn		
86	Ngô Công Thành	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Buôn bán	12/12	Ngô Luyến 1963	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	06/11/1999			Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Cần 1966	
				Kinh, không	Đoàn		
87	Ngô Công Linh	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Công Liêm, 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	14/06/2000			Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Kiều, 1976	
				Kinh, không	Đoàn		
88	Ngô Thanh Thái	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Thanh Tây, 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	12/06/1999			Tự lập	ĐH	Tô Thị Thùy, 8/9/1973	
				Kinh, không	Đoàn		
89	Phùng Thanh Nhật	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phùng Tấn Lâm, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	20/09/2002			Tự lập		Lê Thị Phương, 1977	
				Kinh, không	Đoàn		
90	Đỗ Hoàng Lâm	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Buôn bán	9/12	Đỗ Trung Sơn 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	16/07/2003			Tự lập		Huỳnh Thị Minh 01/974	
				Kinh, không	Đoàn		
91	Nguyễn Thanh Quốc	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Vân, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	12/03/2000			Tự lập	ĐH	Lê Thị Kim Liên, 1973	
				Kinh, không	Đoàn		
	Hồ Nguyễn Xuân Trường			Công chức	12/12	Hồ Xuân Ngân, 1972	Chưa đủ sức khỏe

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
92		Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Xuân 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	06/12/1999			Kinh, không	Đoàn		
93	Nguyễn Hữu Vũ	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Công nhân	12/12	Nguyễn Hữu Thọ, 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Nga, 1979	
	14/03/2001			Kinh, không	Đoàn		
94	Võ Hoài Duy Thanh	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Duy Ngô 10/6/1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Võ Thị Kim Huệ 1979	
	22/06/2002			Kinh, không	Đoàn		
95	Trần Huỳnh Nhật Sinh	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Trần Đình Cảnh	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Huỳnh Thị Thủy Trang 1982	
	16/06/2005			Kinh, không	Đoàn		
96	Đỗ Đình Thịnh	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Cán bộ	12/12	Đỗ Văn Minh 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CĐ	Lê Thị Thúy 1973	
	27/11/2002			Kinh, không	Đoàn		
97	Trần Quốc Vĩnh	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trần Đạt (chết)	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Bùi Thị Tinh, 1969	
	07/03/2000			Kinh, không	Đoàn		
98	Lê Hoài Ân	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lê Tấn Sỹ, 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Đỗ Thị Sáu, 1974	
	20/12/2000			Kinh, không	Đoàn		
99	Nguyễn Tuấn Kiệt	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Luận 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Hữu 1978	
	11/08/2002			Kinh, không	Đoàn		
100	Nguyễn Thanh Hải	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Cán bộ	12/12	Nguyễn Văn Thanh 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Kim Thảo, 1976	
	09/10/1999			Kinh, không	Đoàn		
101	Võ Nguyễn Phi Long	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Buôn bán	12/12	Võ Văn Lý, 05/11/1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn T Kim Phụng 1973	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
101	16/07/2000	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
102	Võ Trọng Bảo	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Trọng Vinh 10/10/1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Ng. Thị Thanh Thuyền 1979	
	18/10/2002			Kinh, không	Đoàn		
103	Trịnh Huy Hùng	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Công nhân	12/12	Trịnh Văn Hào, 10/9/1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Phạm Thị Sánh, 08/02/1978	
	30/12/2002			Kinh, không	Đoàn		
104	Phạm Hùng Việt Quang	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Phạm Văn Mỹ 1958	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Huỳnh T Xuân Huyền 1961	
	26/02/2003			Kinh, không	Đoàn		
105	Nguyễn Đông Quân	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thế Vinh 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Hoa, 1975	
	11/08/2000			Kinh, không	Đoàn		
106	Nguyễn Anh Minh	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Anh Linh 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Võ Thị Như Hương 1982	
	11/09/2004			Kinh, không	Đoàn		
107	Lê Đức Bảo	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Lê Đức Hướng 1982	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Hương 1985	
	14/03/2003			Kinh, không	Đoàn		
108	Trần Duy Bảo	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Trần Văn Hoàng 1981 (c)	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Mai Thị Sơn 1984	
	03/05/2006			Kinh, không	Đoàn		
109	Ngô Công Huy	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Công Quỳnh 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Võ Thị Oanh 1983	
	12/08/2002			Kinh, không	Đoàn		
110	Nguyễn Lê Thanh Tùng	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Buôn bán	12/12	Nguyễn Hồng Thanh 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Lê Thị Đại 16/4/1982	
	19/05/2003			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ của Hội đồng khám sức khỏe
111	Ngô Phúc Nam	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Công nhân	12/12	Ngô Thị Kim Dung, 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	14/06/2001			Tự lập			
				Kinh, không	Đoàn		
112	Nguyễn Minh Khoa	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Nguyễn Minh Thắng 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	03/07/2006			Tự lập		Trần Thị Đề 03/10/1970	
				Kinh, không	Đoàn		
113	Phan Thanh Hậu	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phan Thanh Hùng 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	06/07/2002			Tự lập		Võ Thị Dung 1980	
				Kinh, không	Đoàn		
114	Nguyễn Tấn Nam	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Mai, 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	04/02/2002			Tự lập	ĐH	Hồ Thị Nghĩa 1968	
				Kinh, không	Đoàn		
115	Phạm Thanh Vân	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Phúc 06/9/1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	20/02/2002			Tự lập	CD	Phạm Thị Thúy 1984	
				Kinh, không	Đoàn		
116	Phạm Văn Tiền	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Phạm Văn Bình 1963	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	09/11/2005			Tự lập		Huỳnh Thị Luôn 1965	
				Kinh, không	Đoàn		
117	Trần Văn Sang	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	10/12	Trần Văn Dũng, 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	30/04/2004			Tự lập		Nguyễn Thị Tánh, 1975	
				Kinh, không	Đoàn		
118	Nguyễn Thanh Trường	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Tuấn, 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	29/04/2001			Tự lập		Phạm Thị Mỹ, 1977	
				Kinh, không	Đoàn		
119	Nguyễn Thanh Quý	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	11/12	Nguyễn Thành, 1962	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	05/10/2001			Tự lập		Trần Thị Hương, 1962 ©	
				Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
120	Nguyễn Tấn Tài	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hữu Nhân, 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Phan Thị Búp, 1976	
	10/01/2001			Kinh, không	Đoàn		
121	Nguyễn Công Bảo	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	8/12	Nguyễn Phái 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Trần Thị Quả 1975	
	19/10/2003			Kinh, không	Đoàn		
122	Lê Quang Tùng	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Lê Tín 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Minh 1970	
	14/01/2003			Kinh, không	Đoàn		
123	Nguyễn Thế Phong	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Đắc, 5/6/1954	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Phan Thị Tây, 8/7/1964	
	19/09/1999			Kinh, không	Đoàn		
124	Nguyễn Thành Phát	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công nhân	12/12	Nguyễn Thanh Vạn 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Thủy, 1977	
	12/07/1999			Kinh, không	Đoàn		
125	Nguyễn Khánh Thi	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ng Huỳnh Phương, 1960	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Luân, 1965	
	29/02/2000			Kinh, không	Đoàn		
126	Lâm Văn Huy	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Buôn bán	12/12	Lâm Văn Mười 1980	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Trần Thị Lệ 1984	
	01/02/2005			Kinh, không	Đoàn		
127	Nguyễn Quang Thi	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12		Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Tinh, 1969	
	06/06/1999			Kinh, không	Đoàn		
128	Nguyễn Công Linh	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Công Khương 1969©	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Phạm Thị Liên 13/5/1972	
	09/07/2001			Kinh, không	Đoàn		
	Ngô Văn Lộc			Nông	9/12	Ngô Văn Lợi 1977	Chưa đủ sức khỏe

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
129	07/02/2004	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Tự lập Kinh, không	Đoàn	Dương Thị Quang 1982	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
130	Dương Thanh Thắng 21/05/2002	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông Tự lập Kinh, không	9/12 Đoàn	Dương Thị Hồng 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
131	Bùi Đoàn Xuân Vỹ 26/06/2000	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông Tự lập Kinh, không	12/12 ĐH Đoàn	Bùi Văn Tiên 10/10/1972 Đoàn Thị Mỹ 19/4/1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
132	Nguyễn Quang Linh 18/04/2001	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển Tự lập Kinh, không	12/12 ĐH Đoàn	Nguyễn Thanh Quang 1976 Võ Thị Tuyết 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
133	Nguyễn Sĩ Thiện 24/10/2003	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển Tự lập Kinh, không	9/12 Đoàn	Nguyễn Thanh Sĩ 1972 (c) Lê Thị Sơn 08/3/1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
134	Nguyễn Văn Tường 12/10/2004	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển Tự lập Kinh, không	12/12 CD Đoàn	Nguyễn Thanh 23/4/1971 Nguyễn Thị Huyền 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
135	Huỳnh Văn Huy 04/03/2005	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển Tự lập Kinh, không	9/12 Đoàn	Huỳnh Tiến 05/10/1981 Nguyễn Thị Thu 21/6/1981	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
136	Hồ Viết Năm 05/01/2005	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn	Hồ Viết Chung 10/10/1972 Mai Thị Cúc 09/3/1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
137	Hồ Văn Minh 02/04/2003	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển Tự lập Kinh, không	9/12 Đoàn	Hồ Tấn Long 19/9/1969 Nguyễn Thị Lệ 04/5/1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
138	Bùi Hữu Lực	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Buôn bán Tự lập	12/12	Bùi Văn Nhiên 1976 Nguyễn Thị Tuyết 1981	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
138	25/12/2003	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
139	Nguyễn Thanh Trung	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Quang 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Ý 1981	
	09/07/2002			Kinh, không	Đoàn		
140	Trần Thanh Hiếu	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Minh 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Nga 1974	
	05/02/2003			Kinh, không	Đoàn		
141	Đỗ Minh Tiến	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Văn Hận, 07/9/1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Hồ Thị Thìn, 06/7/1976	
	07/03/2000			Kinh, không	Đoàn		
142	Nguyễn Hăng Ri	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Vọng 15/6/1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Hiền 09/8/1976	
	27/10/2002			Kinh, không	Đoàn		
143	Hồ Viết Trãi	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Hồ Ly, 10/10/1965	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thuận, 1969	
	07/03/2001			Kinh, không	Đoàn		
144	Trần Đình Phát	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trần Đình Hồng 1980	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Lai 1985	
	13/05/2004			Kinh, không	Đoàn		
145	Trương Nhật Tâm	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trương Tấn Khanh 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Thủy 1975	
	06/06/1999			Kinh, không	Đoàn		
146	Nguyễn Đức Anh	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Luyện, 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Phan Thị Mười, 1975	
	21/01/2001			Kinh, không	Đoàn		
147	Nguyễn Thanh Bín	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Nguyễn Thanh Linh 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Phạm Thị Hương 06/5/1975	
	18/01/2003			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ của Hội đồng khám sức khỏe
148	Nguyễn Hải Hưng	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Mới 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	09/02/2002			Tự lập		Nguyễn Thị Nghĩa 1970	
				Kinh, không	Đoàn		
149	Nguyễn Thành Thái	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Soan 1/5/1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	13/09/1999			Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Bến, 05/10/1974	
				Kinh, không	Đoàn		
150	Võ Thanh Huy	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Thanh Phong 13/8/1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	22/03/2001			Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Hiệp 01/4/1976	
				Kinh, không	Đoàn		
151	Huỳnh Tấn Thiên	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Huỳnh Tấn Vĩnh 15/4/1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	24/01/2003			Tự lập		Trần Thị Mỹ Vinh 06/4/1982	
				Kinh, không	Đoàn		
152	Huỳnh Tấn Lam	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Tấn Phương 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	10/02/2000			Tự lập	CD	Nguyễn Thị Rân 1978	
				Kinh, không	Đoàn		
153	Huỳnh Minh Huy	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Minh Mệnh 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	24/09/2001			Tự lập		Lê Thị Vĩ 17/8/1978	
				Kinh, không	Đoàn		
154	Ngô Công Tùng	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Ngô Công Hùng, 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	03/02/2000			Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Phương, 1971	
				Kinh, không	Đoàn		
155	Nguyễn Định Quyết	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Tê, 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	01/02/2000			Tự lập	ĐH	Đoàn Thị Hương, 1968	
				Kinh, không	Đoàn		
156	Nguyễn Thanh Khiêm	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thanh Nam 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	12/05/2003			Tự lập		Nguyễn Thị Bích Phương 1980	
				Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
157	Phạm Công Thức	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Nhất 12/4/1964	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	25/05/2002			Tự lập	ĐH	Đặng Thị Liên 02/5/1964	
				Kinh, không	Đoàn		
158	Huỳnh Vũ Ngọc Vinh	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Buôn bán	9/12	Huỳnh Ngọc Hiến 1976 (c)	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	28/04/2003			Tự lập		Võ Thị Như Ngọc 1980	
				Kinh, không	Đoàn		
159	Huỳnh Lam Trường	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Tấn Phương 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	13/09/2003			Tự lập	CD	Nguyễn Thị Rân 1978	
				Kinh, không	Đoàn		
160	Huỳnh Thành Vinh	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Tấn Thành 28/6/1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	28/09/2003			Tự lập		Phạm Thị Phút 20/10/1968	
				Kinh, không	Đoàn		
161	Huỳnh Minh Hải	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Tấn Long, 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	10/06/1999			Tự lập	CD	Huỳnh Thị Tuyết, 1970	
				Kinh, không	Đoàn		
162	Huỳnh Đại Phước	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Huỳnh Tấn Thành 1964	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	27/06/2004			Tự lập		Dương Thị Anh 20/10/1968	
				Kinh, không	Đoàn		
163	Lê Quang Duy	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	7/12	Lê Quang Dũng 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	11/03/2002			Tự lập		Nguyễn Thị Trinh 1972	
				Kinh, không	Đoàn		
164	Hoàng Kim Trí	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Hoàng Kim Phú 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	30/10/2005			Tự lập		Đoàn Thị Kim Liên 1977	
				Kinh, không	Đoàn		
165	Nguyễn Xuân Huy	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Nguyễn Xuân Bảo 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	13/10/2005			Tự lập		Nguyễn Thị Lệ 08/12/1984	
				Kinh, không	Đoàn		
	Kiều Tuấn Kiệt			Biển	12/12	Kiều Văn Nga 1974	Chưa đủ sức khỏe

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
166		Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Tự lập		Nguyễn Thị Hồng 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	28/01/2004			Kinh, không	Đoàn		
167	Nguyễn Công Danh	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Nguyễn Văn Công 1982	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Phạm Thị Bé Lan 1982	
	09/07/2003			Kinh, không	Đoàn		
168	Trần Hữu Phi	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trần Văn Trung 10/8/1982	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Huỳnh Thị Hòa 10/10/1982	
	26/04/2001			Kinh, không	Đoàn		
169	Nguyễn Hoài Linh	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Bình, 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Phạm Thị Tương, 1970	
	18/09/2000			Kinh, không	Đoàn		
170	Phạm Nguyễn Oanh Anh	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Phạm Tấn Tây 24/02/1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Thảo 1981	
	21/06/2003			Kinh, không	Đoàn		
171	Phạm Ngọc Thôi	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Văn Năm 10/3/1963	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Đoàn Thị Tuyết 10/02/1968	
	17/09/2004			Kinh, không	Đoàn		
172	Huỳnh Lam Trường	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Tấn Phương 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Rân 1978	
	13/09/2003			Kinh, không	Đoàn		
173	Đỗ Trọng Nghĩa	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Văn Tư 07/7/1980	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Trần Thị Cúc 05/8/1983	
	28/01/2005			Kinh, không	Đoàn		
174	Đoàn Vĩnh Hưng	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đoàn Văn Quang 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Trần Thị Hiệp 2/3/1977	
	06/06/2006			Kinh, không	Đoàn		
175	Huỳnh Tiên Phong	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Huỳnh Minh Phúc 1980	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Dung 1982	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
175	04/09/2002	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
176	Trần Văn Nam	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	10/12	Trần Văn Việt 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Lê Thị Quý 10/5/1980	
	24/07/2003			Kinh, không	Đoàn		
177	Nguyễn Phước Thanh	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Nguyễn Xuân Phương 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Mai Thị Nở 20/10/1976	
	09/11/2003			Kinh, không	Đoàn		
178	Huỳnh Duy Tuấn	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Quân 08/4/1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Đỗ Thị Lại 20/7/1966	
	23/02/2003			Kinh, không	Đoàn		
179	Nguyễn Minh Tuấn	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Minh Sơn 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Vinh 01/01/1979	
	26/10/1999			Kinh, không	Đoàn		
180	Nguyễn Văn Cảnh	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Dương, 1966	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Trương Thị Huệ, 1977	
	02/07/2000			Kinh, không	Đoàn		
181	Đỗ Văn Chung	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Văn Sơn, 12/8/1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Liên, 24/7/1972	
	27/07/2000			Kinh, không	Đoàn		
182	Nguyễn Văn Long	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Nguyễn Văn Việt, 1966	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Phạm Thị Hối, 1970	
	10/08/2001			Kinh, không	Đoàn		
183	Tô Văn Phúc	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Tô Văn Dàng 10/3/1981	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Tiệp 16/6/1982	
	19/07/2001			Kinh, không	Đoàn		
184	Nguyễn Minh Thuận	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Thanh Đợi 1963	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Xí 08/3/1969	
	15/09/2001			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ của Hội đồng khám sức khỏe
185	Phạm Văn Dự	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Văn Thị 1960	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Bùi Thị Châu 1968	
	03/08/2001			Kinh, không	Đoàn		
186	Võ Vui	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Võ Văn Nam 28/4/1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Đỗ Thị Hơ 16/3/1973	
	19/02/2004			Kinh, không	Đoàn		
187	Nguyễn Viết Trường	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Sơn, 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Ng Thị Nhánh, 1979	
	20/03/2000			Kinh, không	Đoàn		
188	Đặng Thanh Văn	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đặng Văn Lợi, 10/10/1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thu, 1966	
	20/08/2000			Kinh, không	Đoàn		
189	Nguyễn Thanh Thái	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Minh 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Hồng Trinh 1978	
	16/12/1999			Kinh, không	Đoàn		
190	Nguyễn Thanh Phúc	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hồng Minh, 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Ân, 1970	
	14/02/2000			Kinh, không	Đoàn		
191	Nguyễn Phú Bình	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thành 08/3/1958	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	TC	Huỳnh Thị Hải 01/01/1961	
	03/03/2002			Kinh, không	Đoàn		
192	Phạm Thanh Sỹ	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Năm 02/9/1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Thu Mến 1981	
	23/04/2003			Kinh, không	Đoàn		
193	Nguyễn Văn Hiếu	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Hạnh 1982	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Đinh Thị Lệ 10/4/1982	
	16/06/2003			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
194	Ngô Tấn Tí	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Ngô Tấn Tự 10/10/1960	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	22/09/2003			Tự lập		Nguyễn Thị Ba 11/4/1966	
				Kinh, không	Đoàn		
195	Nguyễn Văn Nam	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	9/12		Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	15/03/2004			Tự lập		Nguyễn Thị Tuyết 1970	
				Kinh, không	Đoàn		
196	Nguyễn Sĩ Nguyên	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Buôn bán	10/12	Nguyễn Thanh Trung 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	30/10/2004			Tự lập		Nguyễn Thị Tích 1981	
				Kinh, không	Đoàn		
197	Ngô Việt Phong	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Ngô Tấn Phụng, 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	30/04/2004			Tự lập		Nguyễn Thị Tuyết, 1980	
				Kinh, không	Đoàn		
198	Nguyễn Văn Quang	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Vũ, 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	18/07/2000			Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Kiều, 1976	
				Kinh, không	Đoàn		
199	Nguyễn Hữu Kiên	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Minh 02/3/1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	14/07/2001			Tự lập	ĐH	Ng Thị Hồng Trinh 1978	
				Kinh, không	Đoàn		
200	Bùi Văn Duy	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Văn Bé, 06/6/1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	13/04/2001			Tự lập		Phan Thị Vân, 16/4/1974	
				Kinh, không	Đoàn		
201	Bạch Ngọc Phi	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bạch Ngọc Châu, 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	12/09/2000			Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thiện, 1979	
				Kinh, không	Đoàn		
202	Nguyễn Xuân Sang	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Xuân Lượng, 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	18/10/2001			Tự lập	ĐH	Lê Thị Phương, 1974	
				Kinh, không	Đoàn		
	Ngô Tấn Hiền			Nông	12/12	Ngô Tấn Sơn 10/10/1977	Chưa đủ sức khỏe

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
203		Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Tự lập	ĐH	Phạm Thị Thu Hà 1980	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	13/03/2002			Kinh, không	Đoàn		
204	Nguyễn Thanh Trung	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Lâm 1963	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Tô Thị Lan 1965	
	30/12/1999			Kinh, không	Đoàn		
205	Tô Quang Trường	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Tô Đồng Lên 20/10/62	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Hoa 08/4/1974	
	20/05/2001			Kinh, không	Đoàn		
206	Nguyễn Thanh Huy	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Dũng 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Cảnh 1976	
	25/10/2000			Kinh, không	Đoàn		
207	Trần Anh Thái	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Liên 02/9/1958	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Phạm Thị Sự 10/4/1966	
	27/05/2000			Kinh, không	Đoàn		
208	Nguyễn Văn Cường	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Bảo 16/10/1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Tô Thị Lệ Hiếu 04/9/1973	
	11/06/1999			Kinh, không	Đoàn		
209	Nguyễn Văn Kiệt	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Bảo 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Tu Thị Lệ Hiếu 1973	
	27/11/2000			Kinh, không	Đoàn		
210	Ngô Quang Hà	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Văn Tin (chết)	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Hào Thị Tuyết 10/10/1973	
	15/10/2000			Kinh, không	Đoàn		
211	Nguyễn Văn Hào	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thảo 1965	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Thủy 1978	
	07/01/2002			Kinh, không	Đoàn		
212	Nguyễn Phi Hùng	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Nguyễn Ngọc Hải 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Đỗ Thị Lai 10/6/1983	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
212	04/07/2005	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
213	Ngô Thanh Phê	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Ngô Tấn Phụng, 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Tuyết, 1980	
	17/07/2000			Kinh, không	Đoàn		
214	Nguyễn Tiến Đạt	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Văn Thiện 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Phan Thị Hoa 10/10/1965	
	04/09/2005			Kinh, không	Đoàn		
215	Đặng Văn Tình	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đặng Lợi 10/04/1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Trương Thị Kim Chương 1973	
	10/01/2001				Đoàn		
216	Nguyễn Thanh Hùng	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Con ngoài giá thú	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	TC	Nguyễn Thị Phước Hiệp 1982	
	28/06/2005			Kinh, không	Đoàn		
217	Nguyễn Văn Tú	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Lợi 26/8/1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Bé 02/01/1973	
	03/09/2002			Kinh, không	Đoàn		
218	Phạm Thanh Thức	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Thanh Hà 02/01/1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Thảo 15/8/1977	
	09/04/2001			Kinh, không	Đoàn		
219	Đặng Thanh Quý	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đặng Vinh 02/9/1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Võ Thị Sỹ 10/10/1978	
	07/06/2000			Kinh, không	Đoàn		
220	Nguyễn Thành Long	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Vĩnh Cường 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Phạm Thị Thúy 22/07/1980	
	23/04/1999			Kinh, không	Đoàn		
221	Phạm Khoa	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Văn Thành 04/5/67	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Hồ Thị Di 10/3/65	
	26/03/2001			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ của Hội đồng khám sức khỏe
222	Bùi Thanh Quý	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Thanh Hùng 09/5/1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	22/02/2000			Tự lập	CD	Đoàn Thị Dung 07/6/1976	
				Kinh, không	Đoàn		
223	Đặng Thế Hậu	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đặng Minh Quang 12/7/1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	04/04/2000			Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Bảo 01/9/1971	
				Kinh, không	Đoàn		
224	Nguyễn Thành An	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thanh 15/10/1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	17/08/1999			Tự lập	CD	Võ Thị Lan 15/6/1970	
				Kinh, không	Đoàn		
225	Nguyễn Tấn Phát	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thanh 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	27/02/2002			Tự lập	ĐH	Phạm Thị Hoài Phượng 1973	
				Kinh, không	Đoàn		
226	Nguyễn Tấn Đạt	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Xuân 12/5/1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	17/07/2005			Tự lập		Cao Thị Thủy 25/10/1977	
				Kinh, không	Đoàn		
227	Nguyễn Thanh Thông	Lao động tự do	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Công Đoàn 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	20/06/2000			Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Hoa 1971	
				Kinh, không	Đoàn		
228	Trần Văn Tâm	Lao động tự do	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Văn Hương 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	28/09/2001			Tự lập	CD	Trần Thị Loan 16/4/1975	
				Kinh, không	Đoàn		
229	Mai Chí Trí	Lao động tự do	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Mai Văn Đồng 10/10/1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	12/03/2006			Tự lập		Phạm Thị Định 10/6/1971	
				Kinh, không	Đoàn		
230	Nguyễn Văn Tiên	Lao động tự do	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Phi Hùng 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	03/10/2002			Tự lập	CD	Mai Thị Tâm 22/11/1982	
				Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
231	Nguyễn Quốc Vệ	Lao động tự do	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Phú 12/02/1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	12/04/1999			Tự lập	CĐ	Nguyễn Thị Vân 01/01/1975	
				Kinh, không	Đoàn		
232	Đặng Minh Hậu	Lao động tự do	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Đặng Văn Hiền 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	20/03/2004			Tự lập		Phạm Thị Quyên 1977	
				Kinh, không	Đoàn		
233	Võ Văn Đạt	Lao động tự do	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Văn Hùng 10/8/1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	15/09/2003			Tự lập	ĐH	Lương Thị Ngọc Lệ 1983	
				Kinh, không	Đoàn		
234	Nguyễn Văn Linh	Lao động tự do	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Tư 02/3/1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	01/11/2000			Tự lập	CĐ	Tô Thị Tâm 06/10/1970	
				Kinh, không	Đoàn		
235	Lê Vĩnh Thành	Lao động tự do	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Văn Trung 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	14/04/2001			Tự lập		Mai Thị Thi 1978	
				Kinh, không	Đoàn		
236	Đặng Quang Luật	Lao động tự do	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đặng Quang Phúc 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	02/09/2000			Tự lập	CĐ	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt 1971	
				Kinh, không	Đoàn		
237	Võ Văn Hiền	Lao động tự do	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Văn Hùng 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	05/09/2001			Tự lập	ĐH	Lương Thị Ngọc Lệ 1983	
				Kinh, không	Đoàn		
238	Phạm Thanh Sang	Lao động tự do	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Văn Nhiều 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	20/02/2000			Tự lập	ĐH	Phạm Thị Hòa 1971	
				Kinh, không	Đoàn		
239	Huỳnh Đức Văn	Lao động tự do	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Đức Thanh 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	14/10/1999			Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Tùng 1971	
				Kinh, không	Đoàn		
	Mai Trung Kiên			Nông	12/12	Mai Thanh 10/10/1973	Chưa đủ sức khỏe

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
240		Lao động tự do	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Tự lập	CD	Bùi Thị Thủy 01/3/1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	10/02/2001			Kinh, không	Đoàn		
241	Mai Thành King	Lao động tự do	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Mai Văn Tuấn 10/10/1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Bùi Thị Hòa 15/10/1976	
	18/06/2001			Kinh, không	Đoàn		
242	Huỳnh Văn Sơn	Lao động tự do	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Văn Lâm 16/4/1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Huỳnh Thị Long 20/10/1974	
	27/10/2001			Kinh, không	Đoàn		
243	Nguyễn Công Thuật	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Công Trâm ©	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim Toàn 1977	
	01/08/2002			Kinh, không	Đoàn		
244	Nguyễn Văn Nguyên	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Văn Tình 06/6/1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Liên 1973	
	15/09/2001			Kinh, không	Đoàn		
245	Nguyễn Thanh Nguyên	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Thắng 1967	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Bình 10/10/1971	
	11/03/1999			Kinh, không	Đoàn		
246	Nguyễn Trung Trường	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Thành Trung 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Dung 08/11/1982	
	25/08/2003			Kinh, không	Đoàn		
247	Nguyễn Xuân Lập	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Quyền 07/6/1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Lựu 1977	
	11/04/2001			Kinh, không	Đoàn		
248	Lương Văn Tấn	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lương Văn Công 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Hương 1972	
	13/09/1999			Kinh, không	Đoàn		
249	Phạm Anh Tuấn	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Thanh 02/7/1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Tuyết Phương	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
250	22/03/2004	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	Vô Tô Thành	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Vô Phúc Sinh 14/07/1966	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	25/04/2002			Tự lập		Tô Thị Tùng 05/5/1970	
				Kinh, không	Đoàn		
251	Tu Trịnh Vương	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Tu Văn Nam 25/03/1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	20/11/2003			Tự lập		Vô Thị Bé 23/10/1977	
				Kinh, không	Đoàn		
252	Lê Minh Nhật	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Thanh Vinh 20/08/1966	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	22/05/2001			Tự lập	CD	Phạm Thị Hạnh 15/7/1975	
				Kinh, không	Đoàn		
253	Hồ Trung Hiếu	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Hồ Văn Tiến 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	23/08/2003			Tự lập	TC	Nguyễn Thị Tiến 1974	
				Kinh, không	Đoàn		
254	Đỗ Minh Tuấn	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Xuân Hậu 02/02/1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	01/09/2001			Tự lập	CD	Nguyễn Thị ba 01/4/1975	
				Kinh, không	Đoàn		
255	Nguyễn Thanh Huy	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Tất 26/10/1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	12/07/2001			Tự lập		Đinh Thị Thu Tâm 02/12/1971	
				Kinh, không	Đoàn		
256	Nguyễn Anh Khoa	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Linh 14/4/1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	02/07/2000			Tự lập	CD	Đinh Thị Tâm 05/01/1971	
				Kinh, không	Đoàn		
257	Nguyễn Thành Tài	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hạnh 21/01/1961	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	17/11/2001			Tự lập	CD	Nguyễn Thị Tơ 20/3/1973	
				Kinh, không	Đoàn		
258	Nguyễn Minh Trí	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thọ 12/01/1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	07/09/2003			Tự lập		Đỗ Thị Xuân Lan 10/3/1968	
				Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ của Hội đồng khám sức khỏe
259	Nguyễn Thành Kim	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Minh 02/9/1965	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Hoàng 05/7/1962	
	20/06/2005			Kinh, không	Đoàn		
260	Nguyễn Ngọc Hải	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Bửu 27/6/1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Lệ 04/3/1974	
	10/04/2000			Kinh, không	Đoàn		
261	Nguyễn Văn Hậu	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Thanh Hồng 1980	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Trần Thị Thu Bảy 22/12/1981	
	17/10/1004			Kinh, không	Đoàn		
262	Mai Tấn Thịnh	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Mai Văn Thọ 10/02/1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Phạm Thị Hiền 20/9/1977	
	20/06/2001			Kinh, không	Đoàn		
263	Nguyễn Duy Miên	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Minh 20/5/1965	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Tâm 20/11/1960	
	16/08/2005			Kinh, không	Đoàn		
264	Nguyễn Hữu Trung	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Hữu Linh 1981	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Thủy 1983	
	09/11/2002			Kinh, không	Đoàn		
265	Lê Văn Hùng	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Chí Linh 15/7/1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Phạm Thị Thảo 02/6/1972	
	08/09/2000			Kinh, không	Đoàn		
266	Nguyễn Đoàn Anh Pha	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Cầu 02/3/1965	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Đoàn Thị Phát 10/10/1966	
	07/10/2000			Kinh, không	Đoàn		
267	Phan Tấn Thịnh	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phan Đông 20/8/1965	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Đời 12/10/1966	
	12/07/1999			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
268	Nguyễn Quang Duy	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Đình Chương 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	12/10/2000			Tự lập	CD	Phạm Thị Hương 16/10/1978	
				Kinh, không	Đoàn		
269	Võ Đình Thiện	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Văn 09/10/1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	02/01/2000			Tự lập	CD	Phạm Thị Kim Phụng 1976	
				Kinh, không	Đoàn		
270	Nguyễn Ngọc Duy	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Đình Chương 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	15/03/2004			Tự lập	CD	Phạm Thị Hương 16/10/1978	
				Kinh, không	Đoàn		
271	Nguyễn Anh Tú	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Chi 24/5/1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	17/05/2000			Tự lập	ĐH	Phạm Thị Thanh Việt 1980	
				Kinh, không	Đoàn		
272	Nguyễn Thanh Viên	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Quân 01/01/1955	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	20/05/2001			Tự lập		Phạm Thị Nữ 10/10/1961	
				Kinh, không	Đoàn		
273	Nguyễn Hồng Minh	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thông 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	09/08/2001			Tự lập	ĐH	Tô Thị Hường 1976	
				Kinh, không	Đoàn		
274	Phạm Tài Ngân	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Ngọc Nguyên (Chết)	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	24/07/2002			Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Loan 15/4/1969	
				Kinh, không	Đoàn		
275	Phan Tấn Phát	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phan Hồng 21/5/1964	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	01/04/2003			Tự lập		Phạm Thị Lựu 10/11/1964	
				Kinh, không	Đoàn		
276	Bùi Quang Thịnh	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Xuân Hoàng 22/4/1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	10/10/2001			Tự lập	CD	Nguyễn Thị Kim Hoang 1978	
				Kinh, không	Đoàn		
	Nguyễn Hưng Thịnh			Nông	12/12	Nguyễn Thanh Sơn 1968	Chưa đủ sức khỏe

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
277	17/04/2000	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Tự lập Kinh, không	CD Đoàn	Nguyễn Thị Tùng 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
278	Võ Thành Trang 10/09/2002	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông Tự lập Kinh, không	9/12 Đoàn	Võ Bi 20/4/1972 Nguyễn Thị Lâm 20/5/1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
279	Võ Văn Huy 26/02/2001	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông Tự lập Kinh, không	12/12 CD Đoàn	con ngoài giá thú Võ Thị Huân 10/1/1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
280	Bùi Quang Âu 02/10/2003	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông Tự lập Kinh, không	12/12 CD Đoàn	Bùi Trầm (chết) Lê Thị Tuyết 19/10/1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
281	Đặng Thanh Nhất 21/12/2002	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông Tự lập Kinh, không	12/12 ĐH Đoàn	Đặng Nông 10/4/1964 Trần Thị Thúy Hằng 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
282	Châu Ngọc Phúc 01/10/2022	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông Tự lập Kinh, không	12/12 CD Đoàn	Châu Ngọc Liêm 1975 Phạm Thị Hồng Nga 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
283	Nguyễn Đức Thành 15/02/2002	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông Tự lập Kinh, không	9/12 Đoàn	Nguyễn Nhiệm 21/10/1975 Nguyễn Thị Lành 05/01/1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
284	Lê Trung Dương 04/02/2002	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông Tự lập Kinh, không	12/12 CD Đoàn	Lê Trung Sang 12/4/1972 Phạm Thị Xuân 31/12/1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
285	Nguyễn Ngọc Thoại 09/11/1999	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông Tự lập Kinh, không	12/12 ĐH Đoàn	Nguyễn Ngọc Cường 1974 Nguyễn Thị Loan 30/4/1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
286	Đặng Quang Đoàn	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông Tự lập	12/12 CD	Đặng Quang Đông 1968 Nguyễn Thị Tiến 1965	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
286	14/08/2000	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
287	Nguyễn Văn Nhật	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Điều 17/11/1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Dương Thị Tình 02/9/1973	
	09/09/2001			Kinh, không	Đoàn		
288	Nguyễn Thanh Phú	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Tịnh (chết)	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Thành 1965	
	14/05/2002			Kinh, không	Đoàn		
289	Đỗ Văn Trường	Lao động tự do	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Văn Chiến 08/6/1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Trường Thị Hoa 23/02/1978	
	16/02/2000			Kinh, không	Đoàn		
290	Đỗ Ngọc Hải	Lao động tự do	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Tiên 11/9/1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Nga 19/02/1972	
	16/03/2002			Kinh, không	Đoàn		
291	Đỗ Minh Quốc	Lao động tự do	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Thành 19/6/1966	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Huỳnh Thị Bông 01/7/1969	
	01/06/2000			Kinh, không	Đoàn		
292	Phan Thanh Luân	Lao động tự do	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phan Lưu 10/02/74	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Phan Thị Kim Hồng 20/5/1978	
	31/07/2001			Kinh, không	Đoàn		
293	Phan Tấn Văn	Lao động tự do	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phan Phong 10/4/1967	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Hồ Thị Kiều 10/4/1969	
	16/06/2000			Kinh, không	Đoàn		
294	Trần Văn Quân	Lao động tự do	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Văn Dưỡng 09/10/1981	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Dương Thị Thương 15/8/1977	
	08/10/2003			Kinh, không	Đoàn		
295	Phạm Văn Trường	Lao động tự do	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phan Trọng 22/8/1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Huỳnh Thị Tơ 05/6/1980	
	05/07/2002			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ của Hội đồng khám sức khỏe
296	Phan Văn Hiến	Lao động tự do	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phan Thanh Hiếu 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Dương Thị Nghĩa 1978	
	07/09/2002			Kinh, không	Đoàn		
297	Đỗ Minh Hiến	Lao động tự do	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Hà Vinh 02/8/1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Sanh 27/6/1977	
	16/04/2000			Kinh, không	Đoàn		
298	Nguyễn Ngọc Ân	Lao động tự do	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Việt 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Hồng 15/10/1975	
	24/09/2005			Kinh, không	Đoàn		
299	Lê Thanh Kha	Lao động tự do	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Thanh Quang 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Bùi Thị Thủy 1976	
	25/07/2006			Kinh, không	Đoàn		
300	Dương Hồng Dương	Lao động tự do	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Dương Hồng Dũng (Chết)	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Thu 10/10/1960	
	11/11/1999			Kinh, không	Đoàn		
301	Nguyễn Lê Đức Thắng	Lao động tự do	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Duy Hùng 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Lê Thị Lệ Huyền 1976	
	02/05/2001			Kinh, không	Đoàn		
302	Dương Duy Thảo	Lao động tự do	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Dương Hạnh 01/9/1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Phan Thị Hiệp 11/4/1980	
	29/11/2004			Kinh, không	Đoàn		
303	Châu Lê Minh	Lao động tự do	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	con ngoài giá thú	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Võ Thị Huân 10/1/1968	
	10/09/2004			Kinh, không	Đoàn		
304	Trần Đại Dĩ Kha	Lao động tự do	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Trần Đại Giáp 20/10/1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Đỗ Thị Lan 06/9/1977	
	12/09/2003			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
305	Tiêu Đình Thịnh	Lao động tự do	Phước Thiện 1 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Tiêu Đình Xuân 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Dương Thị Xuân 1969	
	30/07/2001			Kinh, không	Đoàn		
306	Ao Công Bảo	Lao động tự do	Phước Thiện 1 xã Vạn Tường	Bản ngữ	9/12	Ao Công Đề, 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Đinh Thị Lan, 1980	
	16/05/2002			Kinh, không	Đoàn		
307	Nguyễn Văn Ngô	Lao động tự do	Phước Thiện 1 xã Vạn Tường	Bản ngữ	8/12	Nguyễn Văn Kỳ, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Bảnh, 1979	
	03/01/2003			Kinh, không	Đoàn		
308	Trương Tấn Hậu	Lao động tự do	Phước Thiện 1 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Trương Tấn Đức, 1967	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Đinh Thị Hương, 1967	
	22/12/2003			Kinh, không	Đoàn		
309	Nguyễn Văn Nhật	Lao động tự do	Phước Thiện 1 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Nguyễn Thịnh, 1981	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Phạm Thị Nguyên, 1989	
	09/07/2006			Kinh, không	Đoàn		
310	Võ Ngọc Thuận	Lao động tự do	Phước Thiện 1 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Võ Đình Nghĩa, 1957	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Trương Thị Thanh, 1961	
	20/04/1999			Kinh, không	Đoàn		
311	Huỳnh Duy Khánh	Lao động tự do	Phước Thiện 1 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Huỳnh Xuân Kiên, 1967	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	TC	Lê Thị Hồng, 1965	
	25/04/2002			Kinh, không	Đoàn		
312	Tiêu Viết Hưng	Lao động tự do	Phước Thiện 1 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Tiêu Viết Thanh, 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Phạm Thị Minh, 1980	
	24/04/2002			Kinh, không	Đoàn		
313	Tiêu Đình Phúc	Lao động tự do	Phước Thiện 1 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Tiêu Đình Sơn, 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	TC	Đỗ Thị Phi, 1970	
	31/10/2003			Kinh, không	Đoàn		
	Trương Văn Điền			Bản ngữ	12/12	Trương Văn Long, 1956	Chưa đủ sức khỏe

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
314	20/07/2003	Lao động tự do	Phước Thiện 1 xã Vạn Tường	Tự lập Kinh, không	Đoàn	Nguyễn Thị Tới, 1966	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
315	Lê Văn Tới 10/04/1999	Lao động tự do	Phước Thiện 1 xã Vạn Tường	Bản ngữ Tự lập Kinh, không	12/12 ĐH Đoàn	Lê Văn Bông, 1965 Phan Thị Mười, 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
316	Phan Thanh Trung 16/10/2001	Lao động tự do	Phước Thiện 1 xã Vạn Tường	Bản ngữ Tự lập Kinh, không	12/12 TC Đoàn	Phan Thanh Đăng, 1976 Lê Thị Bùi, 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
317	Hồ Văn Đô 17/08/2003	Lao động tự do	Phước Thiện 1 xã Vạn Tường	Bản ngữ Tự lập Kinh, không	12/12 CĐ Đoàn	Hồ Văn Hoàng 1971 Trịnh Thị Thanh 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
318	Bùi Tấn Vương 24/09/2001	Lao động tự do	Phước Thiện 1 xã Vạn Tường	Bản ngữ Tự lập Kinh, không	8/12 Đoàn	Bùi Lộc Ninh, 1977 Trần Thị Chương, 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
319	Phạm Duy Phú 10/11/2001	Lao động tự do	Phước Thiện 1 xã Vạn Tường	Bản ngữ Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn	Phạm Chon, 1964 Lê Thị Đáo, 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
320	Võ Chí Vỹ 15/04/2006	Lao động tự do	Phước Thiện 1 xã Vạn Tường	Bản ngữ Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn	Võ Văn Lương, 1975 Ngô Thị Thảo, 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
321	Phạm Thanh Bảo Kha 01/01/2007	Lao động tự do	Phước Thiện 1 xã Vạn Tường	Bản ngữ Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn	Phạm Thanh Biên, 1969 Phạm Thị Thủy, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
322	Huỳnh Minh Thuận 25/01/2001	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ Tự lập Kinh, không	12/12 CĐ Đoàn	Huỳnh Văn, 1964 Lê Thị Tho, 1964	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
323	Trần Văn Phước	Lao động tự do	Phước Thiện 2	Bản ngữ Tự lập	8/12	Trần Văn Đại, 1973 Tu Thị Hồng, 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
323	25/10/2002	Lao động tự do	xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
324	Nguyễn Ngọc Phước	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Nguyễn Duyên, 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Phạm Thị Hoa, 19798	
	22/12/2003			Kinh, không	Đoàn		
325	Đặng Quốc Khải	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	9/12	Đặng Thanh Vũ, 1980	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Phạm Thị Thanh, 1977	
	19/05/2001			Kinh, không	Đoàn		
326	Trương Quang Khải	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Trương Thanh Quang, 1967	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Cuộc, 1968	
	19/02/2000			Kinh, không	Đoàn		
327	Võ Văn Quốc	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Võ Văn Tuấn, 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Võ Thị Tân, 1976	
	26/10/2002			Kinh, không	Đoàn		
328	Võ Đức Hiệu	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Võ Đức Vinh, 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Đỗ Thị Tuyết Hương, 1972	
	12/02/2002			Kinh, không	Đoàn		
329	Nguyễn Thành Danh	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	11/12	Nguyễn Văn Vũ, 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Huỳnh Thị Tính, 1985	
	03/02/2005			Kinh, không	Đoàn		
330	Huỳnh Thành Rem	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Huỳnh Văn Tiến, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Kim Biên, 1974	
	10/06/2002			Kinh, không	Đoàn		
331	Nguyễn Hoài Kha	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Nguyễn Đức Ly, 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Võ Thị Huệ, 1975	
	25/05/1999			Kinh, không	Đoàn		
332	Nguyễn Ngọc Huyn	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Nguyễn Văn Tâm, 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Phạm Thị Ánh Minh, 1978	
	29/04/2001			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ của Hội đồng khám sức khỏe
333	Nguyễn Thanh Thiện	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Nguyễn Thanh Đông, 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Bùi Thị Quý, 1976	
	04/04/2001			Kinh, không	Đoàn		
334	Huỳnh Võ Thiện Sĩ	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	9/12	Huỳnh Văn Vui, 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Lê Thị Văn, 1969	
	26/08/2001			Kinh, không	Đoàn		
335	Phạm Duy Luân	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Phạm Duy Ánh, 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Đỗ Thị Ánh Thuý, 1976	
	27/08/2001			Kinh, không	Đoàn		
336	Nguyễn Văn Hậu	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	8/12	Nguyễn Văn Thọ, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Đỗ Thị Tý, 1974	
	11/09/2001			Kinh, không	Đoàn		
337	Mai Xuân Quý	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Mai Xuân Đình, 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Trần Thị Lên, 1974	
	01/02/2002			Kinh, không	Đoàn		
338	Nguyễn Cao Dĩ	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Nguyễn Văn Viên, 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	TC	Nguyễn Thị Hiền, 1982	
	03/04/2002			Kinh, không	Đoàn		
339	Nguyễn Đức Hải	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Nguyễn Văn Bé, 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Trần Thị Phúc, 1982	
	09/05/2002			Kinh, không	Đoàn		
340	Đặng Trung Sắc	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Đặng Văn Bé, 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Đỗ Thị Tuyết Vinh, 1979	
	23/06/2002			Kinh, không	Đoàn		
341	Nguyễn Văn Sơn	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	8/12	Nguyễn Văn Hùng, 1965	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Bảy, 1967	
	16/09/2002			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
342	Đỗ Thành Đạt	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Đỗ Thanh Tra, 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	12/08/2003			Tự lập		Lê Thị Hương, 1978	
				Kinh, không	Đoàn		
343	Trương Quốc Học	Lao động tự do	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Trương Thanh Đồng 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	07/03/2004			Tự lập		Nguyễn Thị Phấn 1971	
				Kinh, không	Đoàn		
344	Ao Văn Khải	Lao động tự do	Phước Thiện xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Ao Văn Tèo, 1981	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	21/09/2000			Tự lập	ĐH	Đinh Thị Bé, 1979	
				Kinh, không	Đoàn		
345	Ngô Đình Khang	Lao động tự do	Phước Thiện xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Ngô Đình Thanh 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	12/12/2000			Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Nghĩa 1971	
				Kinh, không	Đoàn		
346	Võ Trịnh Phạm Lê	Lao động tự do	Phước Thiện xã Vạn Tường	Bản ngữ	9/12	Võ Trường Thành 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	15/02/2002			Tự lập		Trịnh Thị Hiền 1974	
				Kinh, không	Đoàn		
347	Phan Đình Khải	Lao động tự do	Phước Thiện xã Vạn Tường	Bản ngữ	11/12	Phan Đình Bê, 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	11/08/2003			Tự lập		Ng. Thị Ánh Loan, 1975	
				Kinh, không	Đoàn		
348	Nguyễn Dương Đức	Lao động tự do	Phước Thiện xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Nguyễn Văn Vũ, 1981	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	20/05/2004			Tự lập	CĐ	Dương Thị Huyền, 1982	
				Kinh, không	Đoàn		
349	Nguyễn Quốc Huy	Lao động tự do	Phước Thiện xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Nguyễn Tấn Phát, 1980	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	27/09/2004			Tự lập	CĐ	Đinh Thị Tính, 1979	
				Kinh, không	Đoàn		
350	Võ Trịnh Quốc Huy	Lao động tự do	Phước Thiện xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Võ Trường Thanh, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	04/11/2004			Tự lập		Trịnh Thị Hiền, 1974	
				Kinh, không	Đoàn		
	Ngô Min Chu			Bản ngữ	12/12	Ngô Văn Thương, 1979	Chưa đủ sức khỏe

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
351	Số thẻ căn cước/CCCD						Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	03/04/2006	Lao động tự do	Phước Thiện xã Vạn Tường	Tự lập		Đặng Thị Điều, 1983	
				Kinh, không	Đoàn		
352	Phan Thanh Dương	Lao động tự do	Phước Thiện xã Vạn Tường	Bản ngữ	9/12	Phan Thanh Dương 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim Chi 1982	
	06/09/2003			Kinh, không	Đoàn		
353	Võ Tuấn Kiệt	Lao động tự do	Phước Thiện xã Vạn Tường	Bản ngữ	11/12	Võ Tấn Bình, 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Sương, 1980	
	09/10/2003			Kinh, không	Đoàn		
354	Đỗ Ngọc Quang	Lao động tự do	Phước Thiện xã Vạn Tường	Bản ngữ	9/12	Đỗ Ngọc Minh, 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Tiêu Thị Nhân, 1974	
	13/09/2003			Kinh, không	Đoàn		
355	Võ Văn Tiếng	Lao động tự do	Phước Thiện xã Vạn Tường	Bản ngữ	12/12	Võ Phi Nhanh, 1965	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Thương, 1962	
	17/01/2001			Kinh, không	Đoàn		
356	Ngô Anh Tuấn	Lao động tự do	Phước Thiện xã Vạn Tường	Bản ngữ	11/12	Ngô Văn Long, 1965	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Ngọc, 1971	
	21/10/2001			Kinh, không	Đoàn		
357	Ngô Trung Quý	Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Ngô Bốn, 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Tuyết, 1967	
	06/09/1999			Kinh, không	Đoàn		
358	Nguyễn Thành Khương	Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Hải, 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Thu, 1980	
	02/01/2000			Kinh, không	Đoàn		
359	Nguyễn Văn Thiên	Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Cao Khur, 1959	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Nhi, 1964	
	08/12/2000			Kinh, không	Đoàn		
360	Phạm Thanh Đạt	Lao động tự do		Bản nông	12/12		Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận
				Tự lập		Phạm Thị Hiệp, 1972	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
360	07/09/2005	Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
361	Lê Tấn Đạt	Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Lê Lúc, 19...	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Đỗ Thị Năm, 1976	
	19/04/1999			Kinh, không	Đoàn		
362	Lê Văn Khâm	Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Lê Tấn Hùng, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Phương, 1972	
	01/12/1999			Kinh, không	Đoàn		
363	Dương Trường Sa	Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Dương Minh Hải, 1963	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Trần Thị Hoa, 1963	
	25/01/2003			Kinh, không	Đoàn		
364	Bùi Duy Ân	Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Bùi Văn Quang, 1982	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Dương Thị Thọ, 1986	
	21/05/2005			Kinh, không	Đoàn		
365	Dương Huỳnh Gia Kiệt	Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12		Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Dương Thị Hoanh, 1969	
	25/11/2005			Kinh, không	Đoàn		
366	Nguyễn Tuấn Quỳnh	Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Nguyễn Văn Thu (c)1965	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Khanh, 1967	
	16/12/1999			Kinh, không	Đoàn		
367	Nguyễn Trương Dương	Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Nguyễn Tấn Lợi, 1964	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Trương Thị Bé, 1964	
	13/03/2000			Kinh, không	Đoàn		
368	Nguyễn Trung Quân	Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Nguyễn Văn Trinh, 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Xuân, 1980	
	03/03/2002			Kinh, không	Đoàn		
369	Tô Văn Cương	Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Tô Văn Kiển, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Võ Thị Thế, 1969	
	18/08/2003			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ của Hội đồng khám sức khỏe
370	Tổng Vũ Xuân Vị	Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Tổng Xuân Chơn, 1961	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Võ Thị Cúc, 1968	
	13/09/2000			Kinh, không	Đoàn		
371	Phạm Văn Chiến	Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Phạm Văn Lai, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Ng. Thị Kim Phước, 1972	
	04/07/2004			Kinh, không	Đoàn		
372	Thái Văn Nam	Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Thái Văn Dũng, 1966	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Trần Thị Cả, 1968	
	02/08/2005			Kinh, không	Đoàn		
373	Đoàn Thanh Luân	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Đoàn Thanh Thiết, 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Nường, 1977	
	14/11/1999			Kinh, không	Đoàn		
374	Huỳnh Xuân Thịnh	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Huỳnh Hương, 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Phạm Thị Hằng, 1979	
	12/08/2000			Kinh, không	Đoàn		
375	Võ Văn Dương	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Võ Văn Sĩ, 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Mới, 1972	
	11/04/2002			Kinh, không	Đoàn		
376	Trương Đình Vinh	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Trương Thêm, 1982	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Xiêm, 1986	
	23/12/2004			Kinh, không	Đoàn		
377	Lê Xuân Phong	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Lê Văn Nam, 1965	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Đặng Thị Tuyết, 1962	
	14/08/1999			Kinh, không	Đoàn		
378	Huỳnh Ngọc Gian	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Huỳnh Văn Sơn, 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Mỹ Loan, 1978	
	29/02/2000			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
379	Huỳnh Minh Huy	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Huỳnh Minh Thắng, 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	04/10/2003			Tự lập		Phạm Thị Xí, 1985	
				Kinh, không	Đoàn		
380	Phạm Duy Đan	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Phạm Văn Ba, 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	10/05/1999			Tự lập	ĐH	Ngô Thị Nhị, 1969	
				Kinh, không	Đoàn		
381	Ngô Văn Kiên	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Ngô Sơn, 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	27/10/1999			Tự lập	CĐ	Võ Thị Cúc, 1974	
				Kinh, không	Đoàn		
382	Mai Xuân Trờ	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Mai Tám, 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	27/06/2000			Tự lập	CĐ	Bùi Thị Bích Trâm, 1971	
				Kinh, không	Đoàn		
383	Huỳnh Chí Vũ	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông	8/12	Huỳnh Hoan, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	08/05/2001			Tự lập		Nguyễn Thị Tám, 1974	
				Kinh, không	Đoàn		
384	Lương Công Khởi	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Lương Công Hùng, 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	21/07/2001			Tự lập	ĐH	Võ Thị Sen, 1977	
				Kinh, không	Đoàn		
385	Nguyễn Văn Lưu	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Thanh Tường, 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	27/01/2002			Tự lập	ĐH	Đặng Thị Thâm, 1981	
				Kinh, không	Đoàn		
386	Đỗ Quang Trường	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Đỗ Thanh Quang, 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	10/06/2003			Tự lập		Nguyễn Thị Phương, 1981	
				Kinh, không	Đoàn		
387	Đỗ Phùng Thành Thiện	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Đỗ Tăng, 1962	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	17/01/2003			Tự lập		Phùng Thị Kim Liên, 1967	
				Kinh, không	Đoàn		
	Phạm Khánh Duy			Bản nông	12/12	Phạm Anh, 1970	Chưa đủ sức khỏe

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
388	10/04/1999	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Tự lập Kinh, không	ĐH Đoàn	Hồ Thị Phương, 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
389	19/12/1999	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông Tự lập Kinh, không	12/12 ĐH Đoàn	Nguyễn Văn Tri, 1973 Phạm Thị Tới, 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
390	10/09/2001	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông Tự lập Kinh, không	12/12 CD Đoàn	Huỳnh Văn Luân, 1964 Nguyễn Thị Thu, 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
391	24/06/2002	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông Tự lập Kinh, không	9/12 Đoàn	Bùi Chút, 1973 Nguyễn Thị Chi, 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
392	07/09/2002	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Bản nông Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn	Bùi Tèo, 1980 Ng. Thị Lệ Phương, 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
393	20/09/2001	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bản nông Tự lập Kinh, không	12/12 CD Đoàn	Trương Văn Lê, 1976 Nguyễn Thị Mới, 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
394	19/01/2002	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bản nông Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn	Võ Văn Nôm, 1974 Phạm Thị Tâm, 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
395	14/04/1999	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bản nông Tự lập Kinh, không	12/12 ĐH Đoàn	Nguyễn Bảo Thiệu, 1974 Nguyễn Thị Thu Thủy, 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
396	21/01/2001	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bản nông Tự lập Kinh, không	12/12 ĐH Đoàn	Phan Khắc Trương, 1966 Phạm Thị Duy An, 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
397		Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn	Bản nông Tự lập	12/12 ĐH	Bùi Văn Phụng, 1974 Trần Thị Lan, 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
	17/03/2001	Lao động tự do	Tường	Kinh, không	Đoàn		phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
398	Lê Trung Vinh	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Lê Trung Quang, 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Châu, 1983	
	20/10/2001			Kinh, không	Đoàn		
399	Trần Ngọc Duy Nhất	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bần nông	9/12	Trần Duy Thống, 1964	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Phạm Thị Thu Lệ, 1972	
	24/07/2002			Kinh, không	Đoàn		
400	Võ Văn Cường	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Võ Lợi, 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Phạm Thị Hảo, 1980	
	15/04/2003			Kinh, không	Đoàn		
401	Nguyễn Dĩ Cường	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Nguyễn Anh Tài, 1983	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Huỳnh Thị Mỹ Vân, 1983	
	28/04/2003			Kinh, không	Đoàn		
402	Huỳnh Tiến Anh	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Huỳnh Xuân Hương, 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Võ Thị Lợi 1978	
	25/05/2005			Kinh, không	Đoàn		
403	Võ Minh Tấn	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Võ Văn Thành, 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Lâm Thị Thu Thảo, 1980	
	18/12/2005			Kinh, không	Đoàn		
404	Đặng Tấn Trường	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Đặng Tấn Thượng, 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Nhơn, 1969	
	12/03/2001			Kinh, không	Đoàn		
405	Nguyễn Thành Duy	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Nguyễn Văn Xê, 1983	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Bùi Thị Thành, 1976	
	16/09/2002			Kinh, không	Đoàn		
406	Nguyễn Hoàng Ân	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Nguyễn Văn Công, 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Đệ, 1971	
	09/09/1999			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ của Hội đồng khám sức khỏe
407	Nguyễn Văn Thanh	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Văn Bé, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Bùi Thị Sanh, 1974	
	10/08/2000			Kinh, không	Đoàn		
408	Nguyễn Văn Hiếu	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Văn Bảy, 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Hương, 1971	
	17/03/2002			Kinh, không	Đoàn		
409	Nguyễn Hồng Quang	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12		Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Xuân, 1982	
	15/06/2002			Kinh, không	Đoàn		
410	Lê Hoàng Phúc	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Lê Đức Hoàng, 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Hồ Thị Xuân Hương, 1979	
	14/09/2005			Kinh, không	Đoàn		
411	Nguyễn Tuấn Anh	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Vũ Linh, 1982	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Đinh Thị Thu, 1985	
	01/01/2007			Kinh, không	Đoàn		
412	Nguyễn Ngọc Khiêm	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Ngọc Thanh, 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Nhung, 1974	
	18/05/2000			Kinh, không	Đoàn		
413	Nguyễn Quốc Pháp	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Ngọc Á, 1964	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Đặng Thị Ngọc, 1965	
	12/10/2000			Kinh, không	Đoàn		
414	Lê Thành Tính	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bản nông	9/12	Lê Hòa, 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Đoàn Thị Bình, 1973	
	15/04/2001			Kinh, không	Đoàn		
415	Lương Nguyễn Công Sơn	Lao động tự do	thôn Vạn Tường, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Lương Công Hoanh, 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Tuyết, 1984	
	12/04/2002			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
416	Huỳnh Hoàng Sơn	Lao động tự do	Thôn 1 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Huỳnh Văn Tám: 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Thức: 1968	
	01/01/2000			Kinh, không	Đoàn		
417	Trịnh Hoàng Sơn	Lao động tự do	Thôn 1 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Trịnh Thuân: 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Oanh: 1972	
	26/08/2000			Kinh, không	Đoàn		
418	Phạm Quốc Thắng	Lao động tự do	Thôn 1 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Phạm Hà: 19743	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Sáu: 1976	
	22/03/2001			Kinh, không	Đoàn		
419	Nguyễn Trường Minh	Lao động tự do	Thôn 1 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Văn Quảng: 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CĐ	Nguyễn Thị Phú: 1978	
	04/05/2001			Kinh, không	Đoàn		
420	Phạm Ngọc Hiệp	Lao động tự do	Thôn 1 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Phạm Thanh Hùng: 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Mười: 1979	
	12/09/2001			Kinh, không	Đoàn		
421	Võ Đức Anh	Lao động tự do	Thôn 1 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Võ Đức Hùng: 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	TC	Nguyễn Thị Hồng: 1966	
	12/12/2001			Kinh, không	Đoàn		
422	Võ Huy Kín	Lao động tự do	Thôn 1 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Võ Trung Thành: 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn T. Bích Hào: 1981	
	28/11/2002			Kinh, không	Đoàn		
423	Phạm Trần Hòa Nhã	Lao động tự do	Thôn 1 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Phạm Phú Phong: 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	TC	Trần Thị Ban: 1980	
	10/08/2002			Kinh, không	Đoàn		
424	Nguyễn Thành Tín	Lao động tự do	Thôn 1 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Văn Nam: 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	TC	Nguyễn T. Thu Hà: 1978	
	17/12/2002			Kinh, không	Đoàn		
	Trần Phan Duy Quý			Bản nông	12/12	Trần Văn Hương: 19762	Chưa đủ sức khỏe

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
425		Lao động tự do	Thôn 1 xã Vạn Tường	Tự lập	TC	Phan Thị Thúy ©: 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	12/02/2003			Kinh, không	Đoàn		
426	Phạm Anh Huy	Lao động tự do	Thôn 1 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Phạm Văn Lê: 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Bùi Thị Huynh: 1977	
	04/04/2003			Kinh, không	Đoàn		
427	Võ Lâm Quang	Lao động tự do	Thôn 1 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Võ Tấn Mỹ: 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Lâm Thị Lai: 1984	
	10/08/2004			Kinh, không	Đoàn		
428	Lê Tấn Thuận	Lao động tự do	Thôn 1 xã Vạn Tường	Bần nông	11/12	Lê Tấn Thịnh: 1980 (c 2007)	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Huỳnh Thị Sa: 1984	
	21/03/2005			Kinh, không	Đoàn		
429	Phạm Hoàng Dũng	Lao động tự do	Thôn 1 xã Vạn Tường	Bần nông	11/12	Phạm Hoàng Long: 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn T. Thuý Kiều: 1985	
	29/10/2005			Kinh, không	Đoàn		
430	Phạm Trần Hoà Phương	Lao động tự do	Thôn 1 xã Vạn Tường	Bần nông	11/12	Phạm Phú Phong: 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Trần Thị Ban: 1980	
	01/09/2006			Kinh, không	Đoàn		
431	Võ Trường Vũ	Lao động tự do	Thôn 1 xã Vạn Tường	Bần nông	11/12	Võ Tấn Toàn: 19720	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Bùi Thị Lệ: 1981	
	22/0/2006			Kinh, không	Đoàn		
432	Trần Văn Hoàng	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Trần Văn Lượng: 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Lý Thị Tịnh: 1971	
	22/01/2000			Kinh, không	Đoàn		
433	Trương Công Luật	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Trương Công Thái: 1965	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thuộc: 1968	
	01/02/2000			Kinh, không	Đoàn		
434	Dương Trung Nguyên	Lao động tự do	Thôn 2	Bần nông	12/12	Dương Chí Hoàng: 1966	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Mai: 1968	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
	02/01/2001	Lao động tự do	xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
435	Nguyễn Vũ Toàn	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Nguyễn Tiến Kiều: 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Hồ Thị Thu Thủy: 1978	
	18/01/2001			Kinh, không	Đoàn		
436	Nguyễn Thanh An	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Nguyễn Thanh Thuận: 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Tu Thị Thạnh: 1973	
	09/05/2001			Kinh, không	Đoàn		
437	Nguyễn Thanh Toàn	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Nguyễn Thanh Thuận: 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Tu Thị Thạnh: 1973	
	09/05/2001			Kinh, không	Đoàn		
438	Đoàn Huy Tâm	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Đoàn Quốc Dư: 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Ngọc: 1982	
	23/01/2001			Kinh, không	Đoàn		
439	Đoàn Việt Hoàng	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Đoàn Tấn Thanh: 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Trương Thị Hiếu: 1978	
	19/03/2001			Kinh, không	Đoàn		
440	Nguyễn Tấn Dương	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Nguyễn Ngọc: 1967	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Lệ: 1976	
	29/08/2001			Kinh, không	Đoàn		
441	Đỗ Khắc Sơn	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Đỗ Khắc Huỳnh ©: 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Võ Thị Sang: 1982	
	13/08/2001			Kinh, không	Đoàn		
442	Dương Quyết Thắng	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Dương Chí Hưng: 1970 ©	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Thêm: 1980	
	08/08/2001			Kinh, không	Đoàn		
443	Nguyễn Phi Hùng	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Nguyễn Văn Thọ: 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Bé: 1971	
	12/06/2002			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ của Hội đồng khám sức khỏe
444	Nguyễn Quốc Phong	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Văn Lộc: 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Bùi Thị Lưu: 1982	
	12/04/2002			Kinh, không	Đoàn		
445	Đoàn Thanh Nhã	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bản nông	10/12	Đoàn Thanh Phong: 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Oanh: 1975	
	11/08/2002			Kinh, không	Đoàn		
446	Ng. Đức Thiệu Phong	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Văn Lộng: 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Tuyết Mai: 1976	
	20/08/2002			Kinh, không	Đoàn		
447	Trương Hà Quang Khiêm	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Trương Công Bá: 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Đỗ Thị Vần: 1975	
	20/0/2002			Kinh, không	Đoàn		
448	Nguyễn Ngọc Thịnh	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Ngọc Tinh: 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Ái Nữ: 1979	
	17/02/2003			Kinh, không	Đoàn		
449	Nguyễn Xuân Linh	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bản nông	10/12	Nguyễn Xuân Hồng: 1963	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Nờ: 1970	
	18/10/2004			Kinh, không	Đoàn		
450	Lê Quang Nghĩa	Lao động tự do	Lệ Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Lê Quang Nhơn, 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Võ Thị Minh Kiều, 1984	
	10/02/2006			Kinh, không	Đoàn		
451	Đoàn Việt Thành	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Đoàn Tấn Thanh: 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Trương Thị Hiếu: 1978	
	25/12/2004			Kinh, không	Đoàn		
452	Đoàn Trần Quốc Huy	Lao động tự do	Thôn 2 xã Vạn Tường	Bản nông	11/12	Đoàn Quốc Bảo: 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Trần Thị Ái Ly: 1982	
	28/05/2006			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
453	Đặng Quang Trường	Lao động tự do	Thôn 3 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Đặng Quang Chương: 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thu Thủy: 1979	
	13/11/2000			Kinh, không	Đoàn		
454	Nguyễn Duy Linh	Lao động tự do	Thôn 3 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Trường: 1963	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	TC	Nguyễn Thị Hương: 1970	
	28/11/2001			Kinh, không	Đoàn		
455	Nguyễn Trường Khan	Lao động tự do	Thôn 3 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn An: 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	TC	Huỳnh Thị Thảo: 1982	
	01/10/2001			Kinh, không	Đoàn		
456	Huỳnh Đức Nhật	Lao động tự do	Thôn 3 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Huỳnh Đức Long: 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CĐ	Nguyễn Thị Nguyệt: 1973	
	08/01/2002			Kinh, không	Đoàn		
457	Phạm Duy Hậu	Lao động tự do	Thôn 3 xã Vạn Tường	Bản nông	9/12	Phạm Phước (c): 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Liên: 1970	
	08/06/2002			Kinh, không	Đoàn		
458	Nguyễn Văn Tình	Lao động tự do	Thôn 3 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Văn Chung: 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	TC	Nguyễn Thị Trang: 1982	
	06/01/2002			Kinh, không	Đoàn		
459	Võ Ý Nhi	Lao động tự do	Thôn 3 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Võ Đình: 1960	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Tô Thị Ngọc Liễu: 1964	
	28/02/2003			Kinh, không	Đoàn		
460	Bùi Thái Trọng	Lao động tự do	Thôn 3 xã Vạn Tường	Bản nông	8/12	Bùi Thái Tâm: 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Trương Thị Kim Liên: 1974	
	03/12/2004			Kinh, không	Đoàn		
461	Phan Quốc Vượng	Lao động tự do	Thôn 3 xã Vạn Tường	Bản nông	9/12	Phan Văn Cường: 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim Duyên: 1980	
	23/01/2005			Kinh, không	Đoàn		
	Nguyễn Duy Huy			Bản nông	12/12	Nguyễn Văn Minh: 1975	Chưa đủ sức khỏe

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
462		Lao động tự do	Thôn 3 xã Vạn Tường	Tự lập		Phạm Thị Thường: 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	15/02/2005			Kinh, không	Đoàn		
463	Huỳnh Đức Chương	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Huỳnh Đức Trà: 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Hiệp: 1977	
	06/07/1999			Kinh, không	Đoàn		
464	Trương Văn Trường	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Trương Văn Mến: 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Bùi T. Tuyết Mai: 1974	
	05/06/1999			Kinh, không	Đoàn		
465	Phạm Nam Dương	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Phạm Xanh: 1963	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thành: 1968	
	04/06/2000			Kinh, không	Đoàn		
466	Hà Tuấn	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Hà Trọng Hùng: 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Hoanh: 1975	
	20/10/1999			Kinh, không	Đoàn		
467	Huỳnh Ngọc Thịnh	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Huỳnh Ngọc Tuấn ©:1966	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Bùi Thị Lệ Xuân: 1968	
	15/04/2000			Kinh, không	Đoàn		
468	Lê Thanh Trường	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Lê Trung Ngọc: 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Huỳnh Thị Lan: 1978	
	15/07/2000			Kinh, không	Đoàn		
469	Võ Trọng Đại	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Võ Loan: 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Dương T. Thanh Vinh: 1975	
	17/02/2001			Kinh, không	Đoàn		
470	Bùi Ngọc Huy	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Bùi Ngọc Y: 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Huệ: 1971	
	07/11/2001			Kinh, không	Đoàn		
471	Trương Công Quân	Lao động tự do	Thôn 4	Bản nông	9/12	Trương Công Nghĩa: 1966	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận
				Tự lập		Nguyễn Thị Lan: 1967	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
	02/08/2001	Lao động tự do	xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
472	Đỗ Văn Lý	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Đỗ Đức Trí: 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Phan Thị Mỹ Lan: 1980	
	16/09/2001			Kinh, không	Đoàn		
473	Nguyễn Văn Tấn	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Nguyễn Văn Mỹ: 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	TC	Đỗ Thị Liên: 1973	
	28/03/2002			Kinh, không	Đoàn		
474	Phạm Văn Nhật	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Phạm Văn Khoa: 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Hoanh: 1973	
	02/10/2005			Kinh, không	Đoàn		
475	Bùi Tuấn Vinh	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Bùi Tâm: 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn T. Kim Liên: 1969	
	21/08/2001			Kinh, không	Đoàn		
476	Võ Quang Phi	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bần nông	9/12	Võ Dũng: 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Ng T. Thúy Phượng: 1972	
	07/07/2001			Kinh, không	Đoàn		
477	Bùi Văn Bảo	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Bùi Văn Phục: 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Chi: 1974	
	20/06/2002			Kinh, không	Đoàn		
478	Phạm Văn Lưu	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bần nông	9/12	Phạm Viết Chi: 1980	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn T. Tuyết Thân: 1984	
	30/03/2003			Kinh, không	Đoàn		
479	Nguyễn Văn An	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Nguyễn Văn Quới: 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Lê Thị Kim Liên: 1982	
	02/08/2004			Kinh, không	Đoàn		
480	Đỗ Văn Khoa	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bần nông	9/12	Đỗ Văn Thức: 1982	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Lê Thị Đại: 1984	
	31/03/2005			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ của Hội đồng khám sức khỏe
481	Hà Văn Khoa	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Hà Văn Việt: 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Tâm: 1983	
	24/07/2005			Kinh, không	Đoàn		
482	Nguyễn Minh Viễn	Lao động tự do	Thôn 4 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Văn Tuệ: 1969©	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Hà Thị Sự: 1974	
	22/08/2005			Kinh, không	Đoàn		
483	Nguyễn Thanh Long	Lao động tự do	Thôn 5 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Thanh Sơn: 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn T. Kim Thường: 1977	
	10/08/1999			Kinh, không	Đoàn		
484	Phạm Tấn Sự	Lao động tự do	Thôn 5 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Phạm Tấn Phụng: 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Võ Thị Nhuận: 1974	
	15/01/2000			Kinh, không	Đoàn		
485	Nguyễn Đặng Sơn Lâm	Lao động tự do	Thôn 5 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Khắc Long: 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Võ Thị Thuý: 1973	
	10/03/2000			Kinh, không	Đoàn		
486	Nguyễn Văn Trung	Lao động tự do	Thôn 5 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Văn Bạ (c): 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Sơn: 1970	
	17/11/2000			Kinh, không	Đoàn		
487	Đỗ Ngọc Viễn	Lao động tự do	Thôn 5 xã Vạn Tường	Bản nông	9/12	Đỗ Văn Tâm: 1963	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Tô Thị Thọ: 1970	
	08/03/2001			Kinh, không	Đoàn		
488	Nguyễn Hữu Tuấn	Lao động tự do	Thôn 5 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Hữu Phát: 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Trương Thị Thành: 1977	
	29/04/2001			Kinh, không	Đoàn		
489	Nguyễn Lê Trung Hiếu	Lao động tự do	Thôn 5 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Hoàng Tiến: 1967	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Thủy Hiền: 1976	
	26/05/2001			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
490	Nguyễn Tấn Vinh	Lao động tự do	Thôn 5 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Tấn Đào: 1961	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Vệ: 1965	
	16/05/2001			Kinh, không	Đoàn		
491	Đinh Chí Tâm	Lao động tự do	Thôn 5 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Đinh Trung Trọng: 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Đàm Thị Thu: 1976	
	01/09/2002			Kinh, không	Đoàn		
492	Võ Văn Thanh	Lao động tự do	Thôn 5 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Võ Văn Tho: 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	TC	Võ Thị Thùy: 1978	
	06/04/2003			Kinh, không	Đoàn		
493	Nguyễn Đức Hoàng	Lao động tự do	Thôn 5 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Đức Thịnh: 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Võ Thị Vân: 1979	
	17/03/2003			Kinh, không	Đoàn		
494	Nguyễn Quang Đình	Lao động tự do	Thôn 5 xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Quang Thanh: 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Đoàn Thị Nhơn: 1981	
	26/03/2003			Kinh, không	Đoàn		
495	Dương Thanh Bình	Lao động tự do	An lộc Bắc, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Dương Thanh Phúc, 1969 ©	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Thận, 1969	
	10/05/2001			Kinh, không	Đoàn		
496	Nguyễn Văn Luận	Lao động tự do	An lộc Bắc, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Thục, 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Lánh, 1977	
	26/05/2001			Kinh, không	Đoàn		
497	Đỗ Văn Huy	Lao động tự do	An lộc Bắc, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Đỗ Văn Mười, 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Bé, 1976	
	11/11/1999			Kinh, không	Đoàn		
498	Lê Văn Công	Lao động tự do	An lộc Bắc, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Lê Văn Hoàng, 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Thu Hương, 1976	
	23/05/2000			Kinh, không	Đoàn		
	Đỗ Hoàng Anh			Bản nông	12/12	Đỗ Văn Đoàn, 1971 ©	Chưa đủ sức khỏe

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
499	Số thẻ căn cước/CCCD						Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	06/05/2000	Lao động tự do	An lộc Bắc, xã Vạn Tường	Tự lập Kinh, không	ĐH Đoàn	Nguyễn Thị Mai, 1977	
500	Võ Ngọc Thành	Lao động tự do	An lộc Bắc, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Võ Ngọc Vũ, 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Năm, 1981	
	03/11/2002			Kinh, không	Đoàn		
501	Nguyễn Duy Vũ	Lao động tự do	An lộc Bắc, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12		Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Nhị, 1980	
	06/08/2003			Kinh, không	Đoàn		
502	Nguyễn Hữu Nhật	Lao động tự do	An lộc Bắc, xã Vạn Tường	Bản nông	9/12	Nguyễn Hoàng 1964	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Cúc 1968	
	17/07/2004			Kinh, không	Đoàn		
503	Đỗ Hoàng Ý	Lao động tự do	An lộc Bắc, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Đỗ Văn Đoàn, 1971 ©	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Mai, 1977	
	16/04/2002			Kinh, không	Đoàn		
504	Nguyễn Văn Thọ	Lao động tự do	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Lân 1978 ©	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	TC	Nguyễn Thị Ân 1981	
	26/10/2003			Kinh, không	Đoàn		
505	Lê Minh Viễn	Lao động tự do	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Lê Minh Hùng 1980	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Đây 1979	
	30/03/2003			Kinh, không	Đoàn		
506	Nguyễn Văn Đông	Lao động tự do	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Văn Thắng, 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Hoàng, 1976	
	23/05/2000			Kinh, không	Đoàn		
507	Nguyễn Công Phận	Lao động tự do	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Tín, 1969 ©	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Trương Thị Cam, 1970	
	15/10/2000			Kinh, không	Đoàn		
508	Nguyễn Trí	Lao động tự do	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12		Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Lê Thị Hiền 1972	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
508	13/05/2000	Lao động tự do	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
509	Nguyễn Phước	Lao động tự do	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Nguyễn Trí 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Phan Thị Vân 1973	
	25/09/2001			Kinh, không	Đoàn		
510	Nguyễn Ngọc Pha	Lao động tự do	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Nguyễn Ngọ 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Tu Thị Ngọt 1970	
	02/08/2001			Kinh, không	Đoàn		
511	Nguyễn Tuấn Trường	Lao động tự do	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Nguyễn Tư, 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Năm, 1970	
	06/09/2000			Kinh, không	Đoàn		
512	Trần Anh Kiệt	Lao động tự do	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Trần Quốc Việt, 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Đặng Thị Hạnh 1976	
	13/04/2006			Kinh, không	Đoàn		
513	Phạm Ngọc Đạt	Lao động tự do	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Phạm Ngọc Dũng , 1957 C	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Đoàn Thị Thảo, 1967	
	27/02/2003			Kinh, không	Đoàn		
514	Phạm Minh Hoàng	Lao động tự do	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Phạm Văn Khẩn, 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Hồng, 1978	
	05/06/2001			Kinh, không	Đoàn		
515	Thới Văn Tính	Lao động tự do	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Thới Văn Mến 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Đặng Thị Chín 1973	
	03/10/2000			Kinh, không	Đoàn		
516	Dương Văn Tính	Lao động tự do	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Dương Quang, 1964	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Liêm, 1969	
	10/10/2003			Kinh, không	Đoàn		
517	Nguyễn Minh Thuận	Lao động tự do	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Bần nông	12/12	Nguyễn Minh Hòa, 1976 ©	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Bảy, 1980	
	02/01/2002			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ của Hội đồng khám sức khỏe
518	Huỳnh Quốc Việt	Lao động tự do	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Huỳnh Quảng, 1962	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	04/09/2000			Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Tình, 1966	
				Kinh, không	Đoàn		
519	Huỳnh Văn Tân	Lao động tự do	An lộc, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Huỳnh văn Bình, 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	21/09/2001			Tự lập	CD	Đinh Thị Muộn, 1976	
				Kinh, không	Đoàn		
520	Nguyễn Thanh Diệu	Lao động tự do	An lộc, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Thanh Xuân, 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	16/01/2002			Tự lập	TC	Nguyễn Thị Hồng, 1976	
				Kinh, không	Đoàn		
521	Nguyễn Thanh Danh	Lao động tự do	An lộc, xã Vạn Tường	Bản nông	9/12	Nguyễn Lợi, 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	09/05/2002			Tự lập		Nguyễn Thị Trúc, 1979	
				Kinh, không	Đoàn		
522	Nguyễn Nhất	Lao động tự do	An lộc, xã Vạn Tường	Bản nông	9/12	Nguyễn Ảnh, 1962	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	02/03/2002			Tự lập		Nguyễn Thị Dung, 1970	
				Kinh, không	Đoàn		
523	Nguyễn Công Quốc	Lao động tự do	An lộc, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Thương, 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	04/01/2005			Tự lập	CD	Nguyễn Thị Sen, 1978	
				Kinh, không	Đoàn		
524	Trần Thanh Trí	Lao động tự do	An lộc, xã Vạn Tường	Bản nông	9/12	Trần Thủy, 1980	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	30/04/2006			Tự lập		Đỗ Thị Phổ, 1983	
				Kinh, không	Đoàn		
525	Hà Văn Thịnh	Lao động tự do	An lộc, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Hà Văn Thanh, 1965	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	14/03/2001			Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Chi, 1967	
				Kinh, không	Đoàn		
526	Nguyễn Thanh Hậu	Lao động tự do	Lệ Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Sa, 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	11/02/2000			Tự lập	CD	Tiêu Thị Tàn, 1973	
				Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
527	Lê Văn Tính	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Lê Văn Mười, 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	05/10/2000			Tự lập	CD	Nguyễn Thị Sương, 1974	
				Kinh, không	Đoàn		
528	Phù Trung Khiêm	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Phù Trung Thanh, 1982	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	15/11/2000			Tự lập	CD	Nguyễn Thị Bé Quyên, 1983	
				Kinh, không	Đoàn		
529	Nguyễn Quốc Hiền	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Bốn, 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	06/07/2000			Tự lập	CD	Nguyễn Thị Thu, 1975	
				Kinh, không	Đoàn		
530	Tiêu Tấn Chức	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Tiêu Tấn Trọng, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	08/04/2001			Tự lập	CD	Đặng Thị Thuận, 1972	
				Kinh, không	Đoàn		
531	Nguyễn Hồng Du	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Hồng Nhơn, 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	12/08/2001			Tự lập	CD	Nguyễn Thị Độ, 1965	
				Kinh, không	Đoàn		
532	Lê Quang Lực	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Lê Quang Năm, 1968	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	10/06/2001			Tự lập	CD	Nguyễn Thị Hồng, 1969	
				Kinh, không	Đoàn		
533	Thái Văn An	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Thái Văn Tâm, 1980	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	11/11/2002			Tự lập		Nguyễn Thị Thúy Nga, 1978	
				Kinh, không	Đoàn		
534	Nguyễn Thanh Phát	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Thanh, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	08/09/2000			Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Vân 1974	
				Kinh, không	Đoàn		
535	Ngô Toàn	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Ngô Việt, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	10/08/2001			Tự lập	TC	Lê Thị Xuân 1976	
				Kinh, không	Đoàn		
	Phù Trung Huy			Bản nông	12/12	Phù Trung Tốt, 1974	Chưa đủ sức khỏe

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
536	22/09/2003	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Tự lập Kinh, không	CD Đoàn	Nguyễn Thị Thuận 1971	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
537	05/10/2003	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông Tự lập Kinh, không	12/12 TC Đoàn	Nguyễn Mến, 1971 Lê Thị Công, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
538	25/05/1999	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông Tự lập Kinh, không	12/12 ĐH Đoàn	Nguyễn Tin, 1963 Nguyễn Thị Hương 1963	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
539	08/10/1999	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông Tự lập Kinh, không	12/12 ĐH Đoàn	Dương Tấn Cảnh 1969 Nguyễn Thị Hưng 1973	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
540	26/07/2000	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông Tự lập Kinh, không	12/12 ĐH Đoàn	Huỳnh Quảng 1962 Nguyễn Thị Tĩnh 1966	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
541	08/12/2004	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông Tự lập Kinh, không	12/12 CD Đoàn	Lê Quang Khanh, 1980 Lê Thị Mai, 1983	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
542	24/04/2002	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông Tự lập Kinh, không	12/12 CD Đoàn	Nguyễn Thanh Bình, 1972 Thới Thị Huệ, 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
543	18/11/2001	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông Tự lập Kinh, không	9/12 Đoàn	Lê Quang Trung 1976 Tô Thị Đông 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
544	06/07/2001	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông Tự lập Kinh, không	12/12 TC Đoàn	Phù Trung Lý, 1968 Nguyễn Thị Năm, 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
545		Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông Tự lập	12/12 CD	Nguyễn Thanh, 1975 Tiêu Thị năm, 1978	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
545	08/12/2003	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
546	Nguyễn Văn Lam	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Văn Tâm, 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Võ Thị Hạnh, 1975	
	30/01/2002			Kinh, không	Đoàn		
547	Nguyễn Minh Trường	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Hai, 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Kín, 1974	
	06/10/2002			Kinh, không	Đoàn		
548	Phù Trung Lành	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Phù Trung Tân, 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Ngô Thị Thắm, 1980	
	24/06/1999			Kinh, không	Đoàn		
549	Phạm Văn Sơn	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Phạm Bình 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Hương, 1968	
	20/03/2003			Kinh, không	Đoàn		
550	Phù Trung Ngoan	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Phù Trung Việt, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Lê Thị Nhung, 1972	
	14/12/2000			Kinh, không	Đoàn		
551	Nguyễn Thanh Vin	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Thanh Phong 1980	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Đỗ Thị Việt 1982	
	30/04/2004			Kinh, không	Đoàn		
552	Phù Trung Hoàng	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Phù Trung Hùng, 1966	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Cúc, 1974	
	24/04/2000			Kinh, không	Đoàn		
553	Tiêu Tấn Thừa	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Tiêu Tấn Trơ, 1972	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Đặng Thị Thuận, 1972	
	17/10/2005			Kinh, không	Đoàn		
554	Lộ Hồng Khanh	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Lộ Hùng ©	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Phan Thị Thúy, 1974	
	05/12/2002			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ của Hội đồng khám sức khỏe
555	Phù Trung Thông	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Phù Trung Vinh, 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Ngô Thị Hòa, 1976	
	26/08/2002			Kinh, không	Đoàn		
556	Đinh Trường	Lao động tự do	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Đinh Thọ 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Thương 1979	
	10/02/2001			Kinh, không	Đoàn		
557	Phạm Hoàng Viễn	Lao động tự do	Phước Hoà, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Phạm Hoàng Sương, 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Nguyễn Thị Xuân 1981	
	15/09/2003			Kinh, không	Đoàn		
558	Phạm Đức Khải	Lao động tự do	Phước Hoà, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Phạm Lệ 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Phạm Thị Bảo, 1981	
	04/01/2001			Kinh, không	Đoàn		
559	Nguyễn Huỳnh Quang	Lao động tự do	Phước Hoà, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Thu, 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Huỳnh T. Thanh Hương, 1968	
	24/10/1999			Kinh, không	Đoàn		
560	Huỳnh Văn Sĩ	Lao động tự do	Phước Hoà, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Huỳnh Văn Quân 1979	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn thị Đẹp, 1980	
	06/11/1999			Kinh, không	Đoàn		
561	Nguyễn Tú	Lao động tự do	Phước Hoà, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Tư, 1969	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Bình, 1972	
	20/04/1999			Kinh, không	Đoàn		
562	Nguyễn Việt Tú	Lao động tự do	Phước Hoà, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Hào, 1967	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập	CD	Cao Thị Niên, 1966	
	24/10/2000			Kinh, không	Đoàn		
563	Trần Văn Quân	Lao động tự do	Phước Hoà, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Trần Lâm 1980	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
				Tự lập		Lê Thị Sen 1980 ©	
	29/10/2002			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
564	Lê Nguyễn Thanh Tú	Lao động tự do	Phước Hoà, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Nguyễn Tấn Quang, 1975	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	28/07/2004			Tự lập		Nguyễn Thị Uyên Thảo, 1980	
				Kinh, không	Đoàn		
565	Bùi Văn Lợi	Lao động tự do	Phước Hoà, xã Vạn Tường	Bản nông	9/12	Bùi Văn Hòa 1977	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	09/10/2003			Tự lập		Đỗ Thị Bảy 1980	
				Kinh, không	Đoàn		
566	Đinh Tấn Quyền	Lao động tự do	Phước Hoà, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Đinh Thắng , 1970	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	06/03/2003			Tự lập		Nguyễn Thị Hóa	
				Kinh, không	Đoàn		
567	Phạm Duy Trinh	Lao động tự do	Phước Hoà, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Phạm Mười, 1974	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	16/08/2003			Tự lập		Giáng Thị Tuyết Mai, 1981	
				Kinh, không	Đoàn		
568	Ứng Hoài Đức Anh	Lao động tự do	Phước Hoà, xã Vạn Tường	Bản nông	12/12	Ứng Văn Hưng, 1976	Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe
	19/01/2002			Tự lập	ĐH	Phạm Thị Thanh Mai, 1979	
				Kinh, không	Đoàn		
569	Nguyễn Công Trện	Lao động tự do	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Công Thắng 1972	Lao động duy nhất
	16/02/2002			tự lập		Lê Thị Dẫn 1974	
				Kinh, không	Đoàn		
570	Nguyễn Văn Từ	Lao động tự do	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12		Lao động duy nhất
	14/11/2001			tự lập		Ao Thị Già 1969	
				Kinh, không	Đoàn		
571	Vũ Đình Duy Tài	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12		Lao động duy nhất
	10/09/2006			tự lập		Vũ Thị Thu Hương, 1971	
				Kinh, không	Đoàn viên		
572	Nguyễn Quang Lai	Lao động tự do	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Nông	9/12		Lao động duy nhất
	25/09/2002			tự lập		Nguyễn Thị Nở 12/6/1965	
				Kinh, không	Đoàn		
	Trần Ngọc Tâm			Nông	9/12		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
573		Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	tự lập		Trần Thị Tình 1964	Lao động duy nhất
	17/03/2006			Kinh, không	Đoàn		
574	Huỳnh Văn Lai	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công nhân	12/12		Lao động duy nhất
				tự lập		Huỳnh Thị Ba 09/10/1968	
	11/04/2004			Kinh, không	Đoàn		
575	Nguyễn Duy Khang	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	9/12		Lao động duy nhất
				tự lập		Ng. Thị Ngoãn 1970	
	04/11/2002			Kinh, không	Đoàn		
576	Nguyễn Văn Truyền	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công nhân	9/12		Lao động duy nhất
				tự lập		Hồ Thị Hồng 1975	
	17/12/2002			Kinh, không	Đoàn		
577	Tô Thanh Phúc	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Tô Hùng 05/5/1961	Lao động duy nhất
				tự lập	ĐH	Phan Thị Tuyết 1967	
	05/02/2005			Kinh, không	Đoàn		
578	Nguyễn Đức Thành	Lao động tự do	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Đức Nghĩa (c)	Lao động duy nhất
				tự lập	CD	Nguyễn Thị Ninh 1962	
	30/08/2001			Kinh, không	Đoàn		
579	Nguyễn Thành Điều	Lao động tự do	Phước Thiện, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Nguyễn Điền, 1941	Lao động duy nhất
				tự lập		Nguyễn Thị Chùa, 1960	
	16/05/2007			Kinh, không	Đoàn		
580	Trần Quang	Lao động tự do	Thôn 3, xã Vạn Tường	Bàn nông	12/12		Lao động duy nhất
				tự lập	CD	Trần Thị Chinh: 1966	
	26/01/2001			Kinh, không	Đoàn		
581	Phạm Văn Quý	Lao động tự do	Thôn 3, xã Vạn Tường	Bàn nông	12/12	Phạm Văn Bình: © 1955	Lao động duy nhất
				tự lập	ĐH	Bùi Thị Mầu: 1958	
	28/04/2002			Kinh, không	Đoàn		
582	Đặng Nhất Sinh	Lao động tự do	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12		Lao động duy nhất
				tự lập	ĐH	Đỗ Thị Hương 1963	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
582	27/02/2001	Lao động tự do	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Lao động duy nhất
583	Nguyễn Tấn Hà	Lao động tự do	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12		Lao động duy nhất
				tự lập	CD	Nguyễn Thị Hồng, 1961	
	23/06/2001			Kinh, không	Đoàn		
584	Nguyễn Thanh Huân	Lao động tự do	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12		Lao động duy nhất
				tự lập	CD	Huỳnh Thị Thế, 1958	
	29/06/1999			Kinh, không	Đoàn		
585	Bùi Thành Tường Quý	Lao động tự do	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12		Lao động duy nhất
				tự lập	CD	Huỳnh Thị Thế, 1958	
	05/12/2002			Kinh, không	Đoàn		
586	Nguyễn Thanh Huy	Lao động tự do	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	12/12		Lao động duy nhất
				tự lập		Nguyễn Thị Lợi, 1979	
	29/08/2006			Kinh, không	Đoàn		
587	Nguyễn Trí Sĩ	Lao động tự do	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Trí Dũng 1961	Lao động duy nhất
				tự lập	CD	Ng. Thị Hoàng, 1964	
	27/10/2003			Kinh, không	Đoàn		
588	Bùi Văn Lâm	Lao động tự do	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Văn Tý 1974	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Tiên 1974	
	31/02/2003			Kinh, không	Đoàn		
589	Ao Công Hòa	Lao động tự do	Thuận Phước, , xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ao Công Ba 1978	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc		Đông Thị Mến 1984	
	8/23/2006			Kinh, không	Đoàn		
590	Đỗ Văn Nghĩa	Lao động tự do	Tuyệt Diêm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Trọng Hường (1976)	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc		Võ Thị Hồng Thủy (1980)	
	9/8/2007			Kinh, không	Đoàn		
591	Huỳnh Minh Hà	Lao động tự do	Tuyệt Diêm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Văn Nhỏ 1975	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc		Bùi Thị Thảo 1979	
	2/10/2007			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
592	Trần Thanh Hữu	Lao động tự do	Tuyệt Diêm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trần Thanh Dương 1978	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
	8/2/2006			Phụ thuộc		Bùi Thị Khuyên 1985	
				Kinh, không	Đoàn		
593	Đoàn Thanh Toàn	Lao động tự do	Tuyệt Diêm 2, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Đoàn Thanh Tuấn 1964	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
	6/9/2003			Phụ thuộc		Vương Thị Lan 1975	
				Kinh, không	Đoàn		
594	Trần Hữu Tùng Dương	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Buôn bán	12/12	Trần Hữu Hoàng 1971	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
	6/17/2006			Phụ thuộc		Hồ Thị Thúy Linh 1973	
				Kinh, không	Đoàn		
595	Huỳnh Đông Bình	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Buôn bán	9/12	Huỳnh Thanh Thuộc 1975	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
	12/11/2003			Phụ thuộc		Cao Thị Tới 30/3/1978	
				Kinh, không	Đoàn		
596	Nguyễn Đồng Tuấn Kiệt	Lao động tự do	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Công nhân	12/12	Nguyễn Văn Tư: 1975	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
	10/15/2007			Phụ thuộc	ĐH	Đồng Thị Thủy: 1984	
				Kinh, không	Đoàn		
597	Hồ Minh Vị	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Hồ Minh Ty 10/3/1979	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
	10/1/2004			Phụ thuộc		Lê Thị Huệ 02/5/1985	
				Kinh, không	Đoàn		
598	Nguyễn Hồng Mạnh	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công nhân	12/12	Nguyễn Quang 20/10/1971	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
	1/25/2005			Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Lan 20/7/1973	
				Kinh, không	Đoàn		
599	Nguyễn Hồng Bảo	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Quang 1971	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
	5/25/2007			Phụ thuộc		Nguyễn Thị Lan 1973	
				Kinh, không	Đoàn		
600	Bùi Thanh Đoan	Lao động tự do	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Thanh Tùng 1976	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
	7/4/2004			Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thúy Mỹ 1977	
				Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
601	Nguyễn Công Kha	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Trung Đại 1977	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc		Nguyễn Thị Lý 1979	
	7/26/2002			Kinh, không	Đoàn		
602	Nguyễn Hữu Hùng	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Nguyễn Hiếu 1977	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hải 1979	
	5/1/2001			Kinh, không	Đoàn		
603	Huỳnh Bắc Khăm	Lao động tự do	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Thanh Cường 1983	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc		Ng Thị Bích Phượng 1984	
	9/11/2006			Kinh, không	Đoàn		
604	Nguyễn Văn Nghĩa	Lao động tự do	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Hiếu 08/8/63	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Nhị 14/10/1963	
	7/20/2000			Kinh, không	Đoàn		
605	Trần Minh Vũ	Lao động tự do	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Văn Minh 1975	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc	CĐ	Phạm Thị Huệ 1975	
	4/11/2002			Kinh, không	Đoàn		
606	Nguyễn Tấn Hiệu	Lao động tự do	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Tấn Xuân, 1972	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc		Đỗ Thị Kim Liên, 1975	
	12/24/2007			Kinh, không	Đoàn		
607	Đỗ Ngọc Thông	Lao động tự do	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Đô Thành, 1962	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thân, 1962	
	2/9/2003			Kinh, không	Đoàn		
608	Võ Văn Vĩ	Lao động tự do	Phước Thiện, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Văn Vũ, 1969	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc		Nguyễn Thị Liên, 1972	
	11/18/2007			Kinh, không	Đoàn		
609	Dương Văn Vội	Lao động tự do	Phước Thiện, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Dương Văn Vĩ, 1979	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc		Lê Thị Hương, 1982	
	2/26/2008			Kinh, không	Đoàn		
	Phạm Thanh Ca			Nông	12/12	Phạm Thanh Dương, 1979	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
610		Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	ĐH	Lâm Thị Liên, 1983	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
	9/21/2006			Kinh, không	Đoàn		
611	Trần Quang Vinh	Lao động tự do	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Trần Văn Thành, 1978	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc		Ngô Thị Tuy, 1980	
	1/20/2008			Kinh, không	Đoàn		
612	Đoàn Trọng Khoa	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đoàn Danh, 1977	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Sô, 1976	
	4/3/2001			Kinh, không	Đoàn		
613	Nguyễn Quốc Trung	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Chín, 1975	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thu Hiền, 1978	
	4/3/2000			Kinh, không	Đoàn		
614	Lê Văn Huyện	Lao động tự do	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Văn Tám, 1970	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc		Ngô Thị Bé, 1974	
	10/21/2005			Kinh, không	Đoàn		
615	Đỗ Bùi Quang Trung	Lao động tự do	Thôn 3, xã Vạn Tường	Nông	11/12	Đỗ Văn Thuận: 1973	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc		Bùi Thị Thống: 1971	
	11/17/2006			Kinh, không	Đoàn		
616	Nguyễn Anh Toàn	Lao động tự do	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Trí: 1972	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc	CĐ	Huỳnh Thị Thảo: 1980	
	9/26/2003			Kinh, không	Đoàn		
617	Nguyễn Thanh Long	Lao động tự do	Thôn 5, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Lê: 1978	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc		Bùi Thị Vân: 1984	
	5/8/2004			Kinh, không	Đoàn		
618	Dương Phan Khôi	Lao động tự do	An Lộc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Dương Tường 1972	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc		Phan Thanh Thủy 1976	
	1/10/2005			Kinh, không	Đoàn		
619	Dương Đình Đạt	Lao động tự do	An Lộc, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Dương Đình Trung, 1964	Có anh em đang phục vụ tại ngũ
				Phụ thuộc		Đỗ Thị Thi, 1969	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
619	3/4/2007	Đào dựng tự do	AN LỘC, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Cơ an em đang phục vụ tại ngũ
620	Tạ Huỳnh Dĩ Khang	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Tạ Văn Minh 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Nga 1979	
	11/1/2004			Kinh, không	Đoàn		
621	Nguyễn Hữu Hoàng	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hữu Thọ 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Hà 1980	
	2/13/2003			Kinh, không	Đoàn		
622	Nguyễn Văn Thanh	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Tường 1983	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Tự 1984	
	8/20/2006			Kinh, không	Đoàn		
623	Huỳnh Tấn Tài	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Tròn 1965	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Phó 1965	
	4/20/2003			Kinh, không	Đoàn		
624	Huỳnh Hoàng Thương	Học Sinh	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Văn Thân (1982)	Học sinh
				Phụ thuộc		Tiêu Thị Hạnh (1982)	
	1/1/2008			Kinh, không	Đoàn		
625	Bùi Thi	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Huy 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Hiệp 1972	
	4/8/2006			Kinh, không	Đoàn		
626	Lê Văn Sơn	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Cu 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Cảnh 1980	
	11/11/2002			Kinh, không	Đoàn		
627	Huỳnh Lâm Vỹ	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Văn Hiền 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Kim Bích 1981	
	5/22/2004			Kinh, không	Đoàn		
628	Nguyễn Tấn Hoài Anh	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Khanh 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Huyền 1979	
	11/16/2004			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
629	Nguyễn Huy Hoàng	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thị Công 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH		
	7/16/2005			Kinh, không	Đoàn		
630	Đỗ Quang Huy	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Văn Cường 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Tâm 1985	
	11/5/2005			Kinh, không	Đoàn		
631	Huỳnh Văn Toàn	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Đoàn 1965	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Lệ (1966)	
	3/14/2007			Kinh, không	Đoàn		
632	Nguyễn Công Nguyên	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Công Thảo (1982)	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Kim Hương 1984	
	6/11/2007			Kinh, không	Đoàn		
633	Võ Tấn Thạch	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Tấn Văn (1973)	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Hoàng Thị Nga (1983)	
	6/15/2007			Kinh, không	Đoàn		
634	Nguyễn Quang Nhân	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Quang Công 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Võ Thị Thơm 1983	
	7/27/2007			Kinh, không	Đoàn		
635	Võ Duy Trường	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Duy Quang 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Thủy (1970)	
	9/6/2007			Kinh, không	Đoàn		
636	Trần Tuấn Kiệt	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Thanh Tuấn 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Mai Thị Lợi (1980)	
	7/3/2007			Kinh, không	Đoàn		
637	Nguyễn Võ Anh Kiệt	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thành Sơn 1965	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Chính 1975	
	4/16/2007			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
638	Trần Minh Đức	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Minh Tâm 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đoàn Thị Hiếu 1981	
	4/24/2007			Kinh, không	Đoàn		
639	Phạm Văn Nam	Học Sinh	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Văn Thanh (1984)	Học Sinh
				Phụ thuộc		Ao Thị Hoàng (1983)	
	2/17/2008			Kinh, không	Đoàn		
640	Nguyễn Văn Tường	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Xuân 1977©	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Kim Kiều 1984	
	5/25/2006			Kinh, không	Đoàn		
641	Nguyễn Duy Thiện	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thanh 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Ngô Thị Nhớ 1982	
	3/18/2006			Kinh, không	Đoàn		
642	Huỳnh Văn Dũng	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Bé 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Phúc (1978)	
	4/23/2007			Kinh, không	Đoàn		
643	Phạm Gia Thịnh	Sinh viên	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Tiến Dũng 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Hòa (1980)	
	11/1/2007			Kinh, không	Đoàn		
644	Nguyễn Duy Thắng	Học Sinh	Đông Lỗ, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thanh 1982	Học Sinh
				Phụ thuộc		Ngô Thị Nhớ, 1982	
	1/16/2008			Kinh, không	Đoàn		
645	Nguyễn Ngọc Khải	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Vinh 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thêm 1977	
	11/15/2002			Kinh, không	Đoàn		
646	Ao Công Thắng	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ao Công Thanh 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phùng Thị Thúy 1983	
	9/2/2003			Kinh, không	Đoàn		
	Dương Tấn Hải			Nông	12/12	Dương Công 1978	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
647		Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	CD	Phạm Thị Liên 1978	Sinh viên
	10/26/2007			Kinh, không	Đoàn		
648	Nguyễn Văn Tiệp	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thơm 1970 ©	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Bảy 1972	
	4/24/2005			Kinh, không	Đoàn		
649	Phạm Ngọc Trường	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Ngọc Khiêm 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Quách Thị Hiệp 1982	
	8/20/2006			Kinh, không	Đoàn		
650	Nguyễn Ngọc Phong	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Vinh 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thêm 1977	
	6/27/2004			Kinh, không	Đoàn		
651	Hồ Thuận Thiên	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	CBVC	12/12	Hồ Công Việt 1968	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Trần Thị Kim Hoa 1972	
	7/14/2005			Kinh, không	Đoàn		
652	Trương Nguyễn Quý Nhân	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trương Quang Quý 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thúy 1983	
	2/14/2007			Kinh, không	Đoàn		
653	Nguyễn Huỳnh Anh Khoa	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thanh 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Thu Thảo 1981	
	8/5/2006			Kinh, không	Đoàn		
654	Võ Huỳnh Khang	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Văn Bộ 1983	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Bích Lan 1987	
	7/4/2007			Kinh, không	Đoàn		
655	Nguyễn Văn Vỹ	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Bàng 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Phạm Thị Pượng 1985	
	12/10/2007			Kinh, không	Đoàn		
656	Phạm Duy Nguyên	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Tư 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Liên 1975	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
	12/8/2007	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Sinh viên
657	Phùng Văn Thiên	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phùng Văn Bé 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Kiều 1984	
	12/30/2007			Kinh, không	Đoàn		
658	Lê Quang Sang	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Quang Khanh 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ngô Thị Hạnh 1983	
	5/19/2003			Kinh, không	Đoàn		
659	Nguyễn Văn Trung	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Tư 1969	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Mai 1970	
	3/28/2004			Kinh, không	Đoàn		
660	Nguyễn Văn Sỹ	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Đoàn 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phùng Thị Mỹ Nhung 1987	
	9/15/2007			Kinh, không	Đoàn		
661	Võ Văn Hạnh	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Văn Hạ 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đỗ Thị Kim Dung 1982	
	6/21/2007			Kinh, không	Đoàn		
662	Phạm Khánh Vũ	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Tuấn 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Kim Phượng 1984	
	7/14/2007			Kinh, không	Đoàn		
663	Nguyễn Quang Dương	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Quang Minh 1969	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Hợi 1971	
	7/18/2007			Kinh, không	Đoàn		
664	Nguyễn Huỳnh Trung Nguyên	Sinh viên	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thanh 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Thu Thảo 1981	
	8/28/2007			Kinh, không	Đoàn		
665	Đoàn Quốc Nhật	Học Sinh	Thuận Phước, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đoàn Văn Tám 1981	Học Sinh
				Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hương 1982	
	2/17/2008			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
666	Nguyễn Văn Huỳnh	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Đông 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Thủy 1983	
	1/31/2004			Kinh, không	Đoàn		
667	Phạm Thanh Vũ	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Hồng Mến 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đặng Thị Lệ 1984	
	2/4/2004			Kinh, không	Đoàn		
668	Nguyễn Đại Phát	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Đại Việt(c) 1968	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Lan 1970	
	4/27/2004			Kinh, không	Đoàn		
669	Võ Văn Phát	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Văn Tiến 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Võ Thị Nhi 1982	
	7/16/2004			Kinh, không	Đoàn		
670	Lý Thanh Trọng	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lý Thanh Sơn 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Gái 1983	
	5/13/2005			Kinh, không	Đoàn		
671	Nguyễn Đặng Vũ Hưng	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Đức 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đặng Thị Bé 1982	
	6/12/2005			Kinh, không	Đoàn		
672	Nguyễn Châu Kiệt	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Châu 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hương 1981	
	3/19/2005			Kinh, không	Đoàn		
673	Nguyễn Thanh Phúc	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thanh Việt 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Kiều Hạnh 1978	
	3/25/2005			Kinh, không	Đoàn		
674	Hoàng Thanh Sơn	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Hoàn Văn Hùng 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đặng Thị Thu 1982	
	12/10/2005			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
675	Bùi Thành Đạt	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Quang 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Trần Thị Huyền 1981	
	7/29/2007			Kinh, không	Đoàn		
676	Đặng Hòa Phát	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đặng Xuân Thịnh 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Linh (1988)	
	12/12/2007			Kinh, không	Đoàn		
677	Bùi Trung Kiên	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Điều 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Phạm Thị Phụng 1979	
	9/27/2005			Kinh, không	Đoàn		
678	Đặng Minh Phát	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đặng Công Hiếu © 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lý Thị Đông 1975	
	3/12/2006			Kinh, không	Đoàn		
679	Đoàn Phạm Luân	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đoàn Văn Lương 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Hiền 1983	
	10/21/2004			Kinh, không	Đoàn		
680	Trần Anh Ty	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trần Thanh Tuấn 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Mỹ Nhi 1980	
	2/26/2006			Kinh, không	Đoàn		
681	Nguyễn Văn Hoàng	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Đông 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Huỳnh Thị Thủy 1983	
	9/1/2007			Kinh, không	Đoàn		
682	Nguyễn Đức Huy	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Bé 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phùng Thị Đại (1980)	
	11/10/2007			Kinh, không	Đoàn		
683	Nguyễn Việt Hải	Sinh viên	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Sơn 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Lý 1980	
	4/3/2007			Kinh, không	Đoàn		
	Nguyễn Hồng Dương			Biển	12/12	Nguyễn Hồng Tâm 1967	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
684		Học Sinh	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	Đoàn	Nguyễn Thị Quên 1969	Học Sinh
	2/21/2008			Kinh, không			
685	Lê Tuấn Viên	Học Sinh	Tuyệt Diễm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lê Văn Đoàn 1976	Học Sinh
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Liên 1982	
	8/3/2006			Kinh, không	Đoàn		
686	Phan Như Bảo	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phan Thanh Vĩnh 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Phượng 1978	
	1/1/2003			Kinh, không	Đoàn		
687	Bùi Duy Pháp	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Hậu 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thương 1978	
	8/20/2003			Kinh, không	Đoàn		
688	Võ Hoàng Hà	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Duy Linh 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thủy 1978	
	10/20/2003			Kinh, không	Đoàn		
689	Dương Trần Quang Hiếu	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Dương Quang Thắng 1969	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Trần Thị Bé 1977	
	10/23/2004			Kinh, không	Đoàn		
690	Võ Hoàng Anh	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Duy Trinh 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hiền 1977	
	6/2/2006			Kinh, không	Đoàn		
691	Nguyễn Anh Thế	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Hoa 1971 ©	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Lệ 1973	
	3/26/2006			Kinh, không	Đoàn		
692	Đồng Trinh Pha	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đồng Trinh Lại 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Thủy 1975	
	10/6/2006			Kinh, không	Đoàn		
693	Bùi Thanh Hòa	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Thanh Hoàng 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Dương Thị Tâm 1973	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
694	Trần Văn Anh	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trần lý 1974	Sinh viên
	11/4/2006			Phụ thuộc	CD	Đồng Thị Nga 1982	
				Kinh, không	Đoàn		
695	Nguyễn Thiện Khả	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Thu 1971	Sinh viên
	6/30/2004			Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Lùn 1972	
				Kinh, không	Đoàn		
696	Nguyễn Viên	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thiên 1978	Sinh viên
	10/17/2004			Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Nhứt 1983	
				Kinh, không	Đoàn		
697	Lê Quang Thắng	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lê Quang Thanh 1978	Sinh viên
	3/18/2005			Phụ thuộc	ĐH	Chung Thị Như Thủy 1977	
				Kinh, không	Đoàn		
698	Huỳnh Anh Thành	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Anh Thu 1977	Sinh viên
	11/4/2005			Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Yến 1983	
				Kinh, không	Đoàn		
699	Đỗ Văn Tính	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Văn Thắng 1972	Sinh viên
	5/19/2005			Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Hiền 1973	
				Kinh, không	Đoàn		
700	Nguyễn Văn Thành	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Hà (c) 1975	Sinh viên
	4/30/2005			Phụ thuộc	ĐH	Phù Thị Hiền 1977	
				Kinh, không	Đoàn		
701	Nguyễn Thiện Tài	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Ba 1980	Sinh viên
	9/8/2006			Phụ thuộc	ĐH	Ao Thị Thu 1984	
				Kinh, không	Đoàn		
702	Đông Trinh Thịnh	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đông Trinh Quang 1981	Sinh viên
	10/14/2005			Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hồng Sương 1981	
				Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
703	Nguyễn Thanh Hải	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thanh Lễ 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Bé 1978	
	4/30/2005			Kinh, không	Đoàn		
704	Nguyễn Văn Pháp	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Bé 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Ngọc 1979	
	12/17/2005			Kinh, không	Đoàn		
705	Bùi Thế Hào	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Thế Tôi 1968	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Đồng Thị Phượng 1972	
	9/15/2006			Kinh, không	Đoàn		
706	Đỗ Quang Nguyên	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Quang Bản 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ng Thị Thủy Dương 1980	
	8/20/2004			Kinh, không	Đoàn		
707	Nguyễn Phong Tịnh	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thanh 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ng Thị Minh Trang 1972	
	9/16/2006			Kinh, không	Đoàn		
708	Nguyễn Văn Linh	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Bồi 1956	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thắm 1962	
	8/31/2006			Kinh, không	Đoàn		
709	Nguyễn Phan Anh Tuấn	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Thanh 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Yến Nhi (1982)	
	9/12/2007			Kinh, không	Đoàn		
710	Nguyễn Vũ Duy	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Chính 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Cẩm Hòa 1975	
	10/26/2006			Kinh, không	Đoàn		
711	Bùi Anh Việt	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Quang Tuyển 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phùng Thị Liên 1980	
	4/22/2007			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
712	Nguyễn Nhật Thịnh	Học Sinh	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Hồng (1974)	Học Sinh
				Phụ thuộc		Phùng Thị Cúc (1976)	
	1/7/2008			Kinh, không	Đoàn		
713	Bùi Anh Khoa	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Thanh Vinh 1967	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tô Thị Kiều 1971	
	6/28/2007			Kinh, không	Đoàn		
714	Nguyễn Hoàng Vũ	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thanh Ba 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Tuyết 1982	
	2/13/2007			Kinh, không	Đoàn		
715	Đồng Trinh Tú	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đồng Trinh Lưu 1983	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hồng Hoa 1988	
	7/13/2007			Kinh, không	Đoàn		
716	Đồng Trinh Minh Dũng	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đồng Trinh Sĩ 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Mỹ Phẩm 1984	
	6/21/2007			Kinh, không	Đoàn		
717	Đỗ Trọng Tấn	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	CBCV	12/12	Đỗ Văn Bình 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Hoa 1976	
	11/30/2007			Kinh, không	Đoàn		
718	Đồng Trinh Thao	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đồng Trinh Thủ	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Kim Liên:1978	
	4/11/2007			Kinh, không	Đoàn		
719	Trần Anh Tuấn	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trần Văn Thuận 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Vương Thị Hoa 1978	
	7/26/2007			Kinh, không	Đoàn		
720	Ngô Trường Tuyến	Sinh viên	Tuyệt Diễm 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Ngô Văn Vương 1971	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trương Thị Nga 1973	
	5/28/2007			Kinh, không	Đoàn		
	Nguyễn Trung Hoài Nam			Nông	12/12	Nguyễn Trung Lệnh 1977	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
721		Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Kim Linh 1981	Sinh viên
	6/19/2004			Kinh, không	Đoàn		
722	Dương Đình Quang	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Dương Đồng 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đoàn Thị Chín 1983	
	10/25/2004			Kinh, không	Đoàn		
723	Dương Đình Khải	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Dương Nam 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Nở 1976	
	8/1/2004			Kinh, không	Đoàn		
724	Nguyễn Văn Tin	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn 1971	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Hân 1976	
	5/28/2004			Kinh, không	Đoàn		
725	Nguyễn Như Tuấn An	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Như Anh Tuấn, 1956	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Bình, 1980	
	7/16/2005			Kinh, không	Đoàn		
726	Lê Quang Cường	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Quang Trung 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tô Thị Đông 1976	
	7/21/2005			Kinh, không	Đoàn		
727	Nguyễn Hoàng Hào Tâm	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Quang 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Sử Thị Kim Hoa 1981	
	2/19/2003			Kinh, không	Đoàn		
728	Nguyễn Duy Đô	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn A 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Phụng 1982	
	6/17/2003			Kinh, không	Đoàn		
729	Nguyễn Duy Đạt	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn A 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Phụng 1982	
	6/17/2003			Kinh, không	Đoàn		
730	Dương Tấn Kiệt	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Dương Tấn Quân 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Khởi 1981	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
730	7/12/2003	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Sinh viên
731	Bùi Văn Trường	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Văn Quân 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Trang 1983	
	5/5/2004			Kinh, không	Đoàn		
732	Võ Tấn Khiêm	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Thừa 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Sáu 1982	
	7/20/2005			Kinh, không	Đoàn		
733	Đinh Anh Ngoãn	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đinh Văn Cam 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Kim 1975	
	10/27/2005			Kinh, không	Đoàn		
734	Bùi Văn Va	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Hiền 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Chính 1979	
	1/14/2005			Kinh, không	Đoàn		
735	Dương Gia Bảo	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	CBCV	12/12	Dương Minh Hiền 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thúy Kiều 1976	
	8/10/2005			Kinh, không	Đoàn		
736	Nguyễn Viết Hùng	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thuận 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Hàng Thị Nga 1986	
	11/8/2005			Kinh, không	Đoàn		
737	Bùi Thanh Tuấn	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Văn Quang 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Nhon 1985	
	11/17/2005			Kinh, không	Đoàn		
738	Nguyễn Quang Hà	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Quang 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Sử Thị Kim Hoa 1981	
	4/1/2005			Kinh, không	Đoàn		
739	Phạm Đình Nhân	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Đình Quyền 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ngô Thị Thanh Xuân 1982	
	9/19/2006			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
740	Huỳnh Văn Chính	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Văn Bản 1984	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Diệu 1986	
	10/27/2006			Kinh, không	Đoàn		
741	Huỳnh Duy Hùng	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Duy Khánh 1984	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Phùng Thị Bé 1986	
	11/27/2006			Kinh, không	Đoàn		
742	Dương Quang Huy	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Dương Đình Khoa 1968	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Ngộ 1969	
	5/17/2006			Kinh, không	Đoàn		
743	Dương Đình Viên	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Dương Hoa 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phùng Thị Thủy 1984	
	2/8/2007			Kinh, không	Đoàn		
744	Võ Đình Thanh	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Duy Hùng 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Lâm 1979	
	1/7/2007			Kinh, không	Đoàn		
745	Bùi Thanh Tài	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Văn Quang 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Trần Thị Nhon 1985	
	10/21/2007			Kinh, không	Đoàn		
746	Hàng Khánh Nhật	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Hàng Văn Sỹ 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Mến 1981	
	9/4/2007			Kinh, không	Đoàn		
747	Ngô Thành Đạt	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Thanh Vương 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tô Thị Minh 1985	
	8/9/2007			Kinh, không	Đoàn		
748	Nguyễn Phan Vũ	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phan Xuân Ngọc 1971	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thúy Vân 1977	
	3/23/2007			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
749	Lê Trọng Hưng	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	CBVC	12/12	Lê Trọng Hải © 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Thu Nga 1979	
	4/16/2007			Kinh, không	Đoàn		
750	Nguyễn Quang Nhiên	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Quang Thanh 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Võ Thị Hương 1982	
	12/12/2007			Kinh, không	Đoàn		
751	Dương Tấn Trí	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Dương Ngọc 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phùng Thị Huệ 1976	
	5/11/2007			Kinh, không	Đoàn		
752	Ngô Vũ Anh Tuấn	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	CBCV	12/12	Ngô Hồng Hưng 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Vũ Thị Thu Nguyệt (1980)	
	9/20/2007			Kinh, không	Đoàn		
753	Tiêu Minh Phụng	Sinh viên	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Tiêu Minh Cường 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	TC	Bùi Thị Phước 1972	
	1/21/2008			Kinh, không	Đoàn		
754	Nguyễn Công Anh Khoa	Học Sinh	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Công Viên 1982	Học Sinh
				Phụ thuộc		Võ Thị Bích Lưu 1985	
	1/24/2008			Kinh, không	Đoàn		
755	Nguyễn Tiêu Hồng Thịnh	Học Sinh	Tuyệt Diễm 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hồng Quân (1980)	Học Sinh
				Phụ thuộc		Tiêu Thị Tuyết Mai (1985)	
	2/22/2008			Kinh, không	Đoàn		
756	Nguyễn Duy Vĩnh	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Duy Hào, 2002	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Mai Thị Hương, 1981	
	4/3/2005			Kinh, không	Đoàn		
757	Nguyễn Minh Thành	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Buôn	12/12	Nguyễn Minh Vương 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Hạnh 1982	
	6/30/2004			Kinh, không	Đoàn		
	Đoàn Văn Hùng			Bảo	12/12	Đoàn Sơn 1970	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
758		Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Thùy Hào 1975	Sinh viên
	2/17/2004			Kinh, không	Đoàn		
759	Lý Thanh Trí	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lý Thanh Long 10/3/1960	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Hồ Thị Tâm 10/6/1969	
	2/17/2004			Kinh, không	Đoàn		
760	Nguyễn Lý Minh Kỳ	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Giáo	12/12	Nguyễn Minh Hoàng 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lý Thị Sâm 24/9/1979	
	2/4/2004			Kinh, không	Đoàn		
761	Phạm Quang Sang	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Bộ	12/12	Phạm Hồng Quang 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hiếu 05/5/1979	
	9/9/2004			Kinh, không	Đoàn		
762	Nguyễn Chí Tài	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Buôn	12/12	Nguyễn Chí Linh 1960	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Liễu 1966	
	11/12/2004			Kinh, không	Đoàn		
763	Đoàn Văn Linh	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Công	12/12	Đoàn Văn Long 09/9/1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Dung 10/10/1978	
	7/3/2004			Kinh, không	Đoàn		
764	Trương Hoàng Anh	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trương Văn Thuyết 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Ngộ 1981	
	6/5/2004			Kinh, không	Đoàn		
765	Huỳnh Mai Trọng	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Tấn Luận, 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Mai Thị Sương, 1980	
	7/12/2004			Kinh, không	Đoàn		
766	Ngô Công Trứ	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Buôn	12/12	Ngô Công Hoàng 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trương Thị Thuý 1970	
	9/29/2004			Kinh, không	Đoàn		
767	Lê Tấn Hoàng	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Buôn	12/12	Lê Tấn Phụng 10/01/1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Diệp 27/11/1978	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
	4/30/2004	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Sinh viên
768	Phan Văn Nam	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phan Văn Oanh 02/10/1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Viện 25/9/1981	
	4/23/2004			Kinh, không	Đoàn		
769	Đoàn Đình Phát	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đoàn Văn Huyện 05/5/1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đinh Thị Tịnh 12/10/1974	
	2/22/2005			Kinh, không	Đoàn		
770	Phạm Văn Mạnh	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Công	12/12	Phạm Văn Hùng 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Nở 09/9/1984	
	6/25/2005			Kinh, không	Đoàn		
771	Phạm Trung Kiên	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Buôn	12/12	Phạm Trung 14/3/1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đậu Thị Hà 20/7/1979	
	10/25/2005			Kinh, không	Đoàn		
772	Nguyễn Trọng Tài	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Buôn	12/12	Nguyễn Trọng Thơ 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thu 1978	
	3/2/2005			Kinh, không	Đoàn		
773	Trương Vệ Kiện	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Giáo	12/12	Trương Thanh Phong 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Minh Ván 1979	
	3/8/2005			Kinh, không	Đoàn		
774	Nguyễn Minh Quân	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Buôn	12/12	Nguyễn Hùng Vương	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đặng Thị Yến 1982	
	5/1/2005			Kinh, không	Đoàn		
775	Đồng Trinh Nhật Trinh	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Công	12/12	Đồng Trinh Một 08/5/1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tô Thị Nhựt 30/12/1977	
	4/25/2005			Kinh, không	Đoàn		
776	Nguyễn Đỗ Quốc Triệu	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Cán	12/12	Nguyễn Hồng Lân 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đỗ Thị Minh Hà 1977	
	10/17/2005			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
777	Bùi Văn Tài	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Văn Trí 23/9/1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Nguyễn Thị Hiếu 30/6/1980	
	9/30/2006			Kinh, không	Đoàn		
778	Phùng Quốc Bảo	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phùng Vinh 04/10/1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Nữ 1973	
	10/10/2006			Kinh, không	Đoàn		
779	Lê Anh Kiệt	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lê Hồng Thanh 09/02/1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Loan 225/7/1980	
	2/1/2006			Kinh, không	Đoàn		
780	Trương Nguyễn	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Giáo	12/12	Trương Văn Tâm 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Xanh 1979	
	8/23/2006			Kinh, không	Đoàn		
781	Nguyễn Hào	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Công	12/12	Nguyễn Bàn 28/7/1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Nhó 26/4/1977	
	3/17/2006			Kinh, không	Đoàn		
782	Phan Anh Kiệt	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phan Văn Hiền 1970 (Chết)	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Mai Thị Ánh 06/3/1979	
	3/17/2006			Kinh, không	Đoàn		
783	Trịnh Lê Quang Huynh	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trịnh Thuận	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Hồng Hiệp 1985	
	7/3/2006			Kinh, không	Đoàn		
784	Nguyễn Nhật Hiền	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thảo 15/02/1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Kim Huyền 1983	
	10/28/2006			Kinh, không	Đoàn		
785	Phan Nguyễn Gia Bảo	Học Sinh	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Công	12/12	Phan Giang Vũ 1984	Học Sinh
				Phụ thuộc		Nguyễn Thị Như Thanh 1985	
	1/7/2007			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
786	Nguyễn Anh Kha	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Ngo 05/10/1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Trúc 07/10/1981	
	2/21/2007			Kinh, không	Đoàn		
787	Nguyễn Nhất Hàn	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Tài Phổ 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Bằng /1974	
	1/2/2007			Kinh, không	Đoàn		
788	Đoàn Văn Lâm	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đoàn Văn Long 9/9/1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Dung 10/10/1978	
	9/21/2006			Kinh, không	Đoàn		
789	Bùi Vũ Kiên	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Công nhân	12/12	Bùi Thanh Vũ, 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Bé, 1975	
	2/13/2006			Kinh, không	Đoàn		
790	Hồ Viết Vyn	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Hồ Viết Bút 02/3/1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Thảo 22/11/1974	
	4/21/2007			Kinh, không	Đoàn		
791	Phạm Quang Duy	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Hồng Quang	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hiếu 05/7/1979	
	9/9/2007			Kinh, không	Đoàn		
792	Phan Thanh Hùng	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phan Văn Hải 05/5/1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thanh 08/4/1978	
	8/13/2007			Kinh, không	Đoàn		
793	Nguyễn Lê Bảo Khang	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Buôn	12/12	Nguyễn Sinh Bảy 20/7/1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Lê Thị Hoàng Thảo 20/2/1984	
	3/8/2007			Kinh, không	Đoàn		
794	Lê Văn Hải Dương	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lê Văn Em 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hương 1982	
	7/7/2007			Kinh, không	Đoàn		
	Trần Minh Dương			Biển	12/12	Trần Văn Dục 30/4/1974	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
795		Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Kim Loan 03/10/1972	Sinh viên
	9/7/2007			Kinh, không	Đoàn		
796	Trần Tuấn Kiệt	Sinh viên	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trần Văn Tuấn 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Tuyết Nga 1971	
	7/29/2007			Kinh, không	Đoàn		
797	Phan Phúc Bình	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phan Anh Tú 22/11/1969	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ngô Thị Bé 10/4/1974	
	3/24/2005			Kinh, không	Đoàn		
798	Phan Trường An	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phan Anh Tú 22/11/1969	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ngô Thị Bé 10/4/1974	
	12/24/2007			Kinh, không	Đoàn		
799	Nguyễn Văn Nghĩa	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Tư 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Mỹ Vân 1983	
	3/19/2006			Kinh, không	Đoàn		
800	Phùng Hữu Đang	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Phùng Hữu Vĩnh 19/9/1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Hộp 1982	
	10/28/2005			Kinh, không	Đoàn		
801	Phạm Văn Khiêm	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Phạm Hiến 10/10/1969	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Rý 07/7/1978	
	2/7/2004			Kinh, không	Đoàn		
802	Phạm Thành Lộc	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Tiến Long 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Hiệp 1981	
	12/1/2003			Kinh, không	Đoàn		
803	Nguyễn Tấn Nhuận	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Nguyễn Hữu Nhân, 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Búp, 15/7/1976	
	6/8/2004			Kinh, không	Đoàn		
804	Dương Xuân Nam	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Dương Xuân Vân 10/10/1983	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đoàn Thị Việt 10/8/1979	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
804	10/30/2006	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Sinh viên
805	Nguyễn Quang Lê	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Nguyễn Thanh Quang 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Tuyết 03/3/1979	
	10/1/2005			Kinh, không	Đoàn		
806	Nguyễn Nhật Trường	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Nguyễn Minh Tâm 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Lê 02/02/1979	
	6/16/2003			Kinh, không	Đoàn		
807	Phạm Lê Minh Hiếu	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Thanh Long 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Lê Thị Nhung 1984	
	4/5/2006			Kinh, không	Đoàn		
808	Nguyễn Chí Thanh	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Nguyễn Thanh Vương 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Kim Tiền 1978	
	4/20/2005			Kinh, không	Đoàn		
809	Nguyễn Anh Quốc	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Nguyễn Văn Tinh 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Thu Thủy 1979	
	6/13/2005			Kinh, không	Đoàn		
810	Lê Văn Tân	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Lê Văn Thế 14/11/1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đỗ Thị Kiên 21/5/1977	
	3/3/2005			Kinh, không	Đoàn		
811	Lê Trọng Nghĩa	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lê Anh Truyền 29/4/1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Nữ 10/6/1971	
	10/7/2004			Kinh, không	Đoàn		
812	Lê Sỹ Đình	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lê Sỹ Phương 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Phú 1978	
	4/9/2005			Kinh, không	Đoàn		
813	Lê Quang Thông	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Lê Quang Viễn 08/5/1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tu Thị Ngọc Hà 11/6/1977	
	5/25/2003			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
814	Lê Quang Khởi	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Lê Quang Tâm 20/5/1983	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Yến 20/5/1984	
	9/27/2005			Kinh, không	Đoàn		
815	Huỳnh Minh Tuấn	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Huỳnh Minh Đức 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Báu 1982	
	7/3/2004			Kinh, không	Đoàn		
816	Hồ Minh Sự	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Hồ Minh Quân 25/3/1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Cao Thị Thành 10/01/1978	
	4/11/2004			Kinh, không	Đoàn		
817	Đoàn Quốc Bảo	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Đoàn Ngọc Vĩ 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thảo 1982	
	12/22/2005			Kinh, không	Đoàn		
818	Bùi Phan Văn Hưng	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Dũng 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Ánh Nguyệt 1986	
	12/12/2003			Kinh, không	Đoàn		
819	Nguyễn Mạnh Hùng	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Nguyễn Văn Tùng 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Lệ 06/02/1983	
	2/4/2007			Kinh, không	Đoàn		
820	Phùng Hữu Luân	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phùng Hữu Phước 1971	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đỗ Thị Trinh 1978	
	10/13/2006			Kinh, không	Đoàn		
821	Nguyễn Lê Trường	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Tổ 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Hồng Nga 1985	
	10/14/2006			Kinh, không	Đoàn		
822	Phan Văn Sự	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phan Tâm 02/3/1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Thúy 1977	
	7/18/2006			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
823	Nguyễn Minh Chiến	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Bình 12/11/1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Chút 1981	
	12/28/2006			Kinh, không	Đoàn		
824	Nguyễn Hoàng Hưng	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Nguyễn Dê 05/9/1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Hoàng Thị Anh 20/6/1980	
	7/12/2006			Kinh, không	Đoàn		
825	Phạm Thanh Minh	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Phạm Thanh Quý 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Hoàng Thị Hương 1980	
	1/11/2006			Kinh, không	Đoàn		
826	Nguyễn Minh Quân	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Nguyễn Quốc Khanh 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Tâm 1978	
	2/23/2006			Kinh, không	Đoàn		
827	Nguyễn Tuấn Kiệt	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thanh Hơ 1985	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Luận 1981	
	6/10/2007			Kinh, không	Đoàn		
828	Nguyễn Hoàng Nhật Kiên	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Quang 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Ý 1981	
	5/18/2006			Kinh, không	Đoàn		
829	Phạm Tiến Đạt	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Văn Thành 10/2/1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Thuý Hằng 02/2/1984	
	10/12/2007			Kinh, không	Đoàn		
830	Phạm Minh Long	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Minh Trí 15/6/1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Dung 18/02/1986	
	9/29/2007			Kinh, không	Đoàn		
831	Trần Văn Tích	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trần Trinh (Chết)	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Chiêu 1973	
	7/17/2007			Kinh, không	Đoàn		
	Nguyễn Trường Sơn			Công	12/12	Nguyễn Thanh Tùng 1982	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
832		Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Tiên 1987	Sinh viên
	10/7/2007			Kinh, không	Đoàn		
833	Huỳnh Nguyễn Anh Đức	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Huỳnh Minh Sang 10/2/1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Bất 15/9/1984	
	8/17/2007			Kinh, không	Đoàn		
834	Phạm Ngọc Hải	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Phạm Ngọc Tư 25/10/1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ngô Thị Hiền 10/10/1981	
	10/29/2007			Kinh, không	Đoàn		
835	Phan Thanh Hà	Học Sinh	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	11/12	Phan Văn Hồng 1981	Học sinh
				Phụ thuộc		Phạm Thị Hoa 1984	
	2/22/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
836	Nguyễn Anh Kiệt	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thanh Dũng 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Huỳnh Thị Thúy Sương 1985	
	11/21/2007			Kinh, không	Đoàn		
837	Nguyễn Quốc Quyền	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Nguyễn Quốc Khanh: 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Nguyễn Thị Tâm: 25/9/1978	
	4/14/2007			Kinh, không	Đoàn		
838	Huỳnh Tấn Huy	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Tấn Phát 28/8/1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Hương 26/9/1983	
	11/5/2007			Kinh, không	Đoàn		
839	Lê Đỗ Anh Khoa	Sinh viên	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công	12/12	Lê Hồng Dũng 10/9/1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đỗ Thị Phái: 20/4/1980	
	10/19/2007			Kinh, không	Đoàn		
840	Nguyễn Đức Huy	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Sĩ 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Nữ 1982	
	5/10/2003			Kinh, không	Đoàn		
841	Cao Ngọc Thịnh	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Công	12/12	Cao Tấn Thế 10/7/1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Thủy 28/7/1974	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
842	5/25/2006	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Sinh viên
	Huỳnh Tấn Quốc	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Công	12/12	Huỳnh Vương 15/4/1979	
	11/14/2006			Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Hương 1987	
843				Kinh, không	Đoàn		
	Nguyễn Hoàng Mỹ	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Công	12/12	Nguyễn Văn Tình 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Kim Liên 1982	
	10/11/2003			Kinh, không	Đoàn		
844	Nguyễn Hưng	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Công	12/12	Nguyễn Sơn 10/10/1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thúy 1981	
	6/3/2003			Kinh, không	Đoàn		
845	Nguyễn Minh Hoàng	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Minh Sơn 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Vinh 1979	
	10/30/2005			Kinh, không	Đoàn		
846	Nguyễn Duy Khuyên	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Duy Vinh 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Liên 1980	
	2/6/2003			Kinh, không	Đoàn		
847	Nguyễn Ngọc Công	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Trí, 30/9/1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Mai Thị Hiếu, 04/12/1982	
	6/10/2005			Kinh, không	Đoàn		
848	Nguyễn Hen Ri	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Trí 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Diệu 1975	
	7/24/2004			Kinh, không	Đoàn		
849	Đoàn Duy Đan	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đoàn Hồng Vinh 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Lệ 1982	
	6/26/2004			Kinh, không	Đoàn		
850	Bùi Thanh Văn	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Thanh Quang 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hợp 20/4/1984	
	1/31/2004			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
851	Phạm Hoàng Ý	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Hồng Đức 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Hương 1980	
	7/9/2003			Kinh, không	Đoàn		
852	Nguyễn Quốc Đạt	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Hùng 12/12/1966	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Yên 02/5/1970	
	3/1/2004			Kinh, không	Đoàn		
853	Nguyễn Thanh Thanh	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thanh Thọ 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Liễu 1982	
	4/1/2004			Kinh, không	Đoàn		
854	Nguyễn Thanh Hoà	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thanh Trung 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Xuân Hiệp 1979	
	6/29/2004			Kinh, không	Đoàn		
855	Nguyễn Đình Viễn	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Tâm, 10/11/1967	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ngô Thị Dàng, 20/10/1969	
	5/8/2004			Kinh, không	Đoàn		
856	Huỳnh Đăng Vương Quốc	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Minh Vương 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đăng Thị Hồng Mãi 1985	
	1/16/2005			Kinh, không	Đoàn		
857	Nguyễn Ngọc Hiếu	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Ngọc Thức 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thuỳ 1980	
	5/9/2005			Kinh, không	Đoàn		
858	Nguyễn Hoàng Huỳnh	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Quang 22/3/1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Hoàng Thị Phương Trang 1982	
	11/4/2005			Kinh, không	Đoàn		
859	Huỳnh Anh Kha	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Thanh Trinh 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thanh Thúy 1983	
	7/23/2005			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
860	Dương Gia Bảo	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Dương Quang Tường 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Nhung (Chết)	
	9/20/2004			Kinh, không	Đoàn		
861	Nguyễn Hữu Phúc	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Việt Linh 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Hà Thị Mỹ Diễm 1985	
	3/1/2006			Kinh, không	Đoàn		
862	Nguyễn Phạm Ngọc Khôi	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Viên	12/12	Nguyễn Ngọc Thạch 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Hương 1979	
	9/3/2006			Kinh, không	Đoàn		
863	Đoàn Ngọc Khải	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đoàn Ngọc Sơn 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Mai 1981	
	10/19/2006			Kinh, không	Đoàn		
864	Đoàn Quang Kiệt	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đoàn Văn Quang 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Ái Cẩm 1981	
	3/30/2006			Kinh, không	Đoàn		
865	Nguyễn Phúc Duy	Học Sinh	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Công	12/12	Nguyễn Thân 17/02/1970	Học Sinh
				Phụ thuộc		Võ Thị Ninh 01/01/1972	
	2/6/2007			Kinh, không	Đoàn		
866	Nguyễn Anh Khoa	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Vũ 13/12/1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Hiền 1983	
	10/13/2006			Kinh, không	Đoàn		
867	Phạm Quang Phát	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Quang Thương 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Ninh 1978	
	6/10/2006			Kinh, không	Đoàn		
868	Nguyễn Phúc Hậu	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Hiền 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Bông 1982	
	1/31/2007			Kinh, không	Đoàn		
	Kiều Hoài Bảo			Biển	12/12	Kiều Văn Long 1976	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
869		Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Kim Ngọc 1984	Sinh viên
	8/2/2007			Kinh, không	Đoàn		
870	Nguyễn Hồng Gia Huy	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Công	12/12	Nguyễn Hồng Phong 1968	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Thu Thúy 1972	
	4/2/2007			Kinh, không	Đoàn		
871	Nguyễn Thanh Vũ	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Tài 16/4/1983	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đoàn Thị Phúc 12/8/1983	
	10/19/2007			Kinh, không	Đoàn		
872	Bùi Thanh Sơn	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Công Tấn 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Kim Anh 1985	
	9/11/2007			Kinh, không	Đoàn		
873	Nguyễn Lê Thế Vinh	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Đức Thọ 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Thu Thúy 1984	
	3/18/2007			Kinh, không	Đoàn		
874	Phạm Phan Hải Trình	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Giang Ly 01/3/1983	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Thanh Trang 1983	
	12/18/2007			Kinh, không	Đoàn		
875	Trần Anh Kiệt	Sinh viên	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trần Văn Trung 10/8/1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Hòa 10/10/1982	
	8/21/2007			Kinh, không	Đoàn		
876	Ngô An Vĩnh	Sinh viên	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Ngô Thanh Minh 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hồng 1981	
	4/6/2004			Kinh, không	Đoàn		
877	Nguyễn Văn Toán	Sinh viên	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Bàn 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ngô Thị Thôi 1984	
	9/7/2007			Kinh, không	Đoàn		
878	Nguyễn Huỳnh Anh Khoa	Sinh viên	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thanh 10/11/1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Huỳnh Thị Lệ Phụ 1983	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
878	10/4/2006	Sinh viên	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Sinh viên
879	Bạch Ngọc Hùng	Sinh viên	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bạch Ngọc Châu, 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thiện, 1979	
	6/20/2005			Kinh, không	Đoàn		
880	Nguyễn Đăng Duy Thành	Sinh viên	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Ngải 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đặng Thị Bé 10/4/1982	
	6/30/2005			Kinh, không	Đoàn		
881	Nguyễn Xuân Ngân	Sinh viên	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Hương 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Mến 30/10/1973	
	5/15/2004			Kinh, không	Đoàn		
882	Nguyễn Ngọc Bảo Long	Sinh viên	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Ngọc Quảng 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Tuyết Sương 1976	
	5/24/2004			Kinh, không	Đoàn		
883	Tô Thanh Khương	Sinh viên	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Tô Thanh Kiêm 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Nờ 1980	
	9/29/2004			Kinh, không	Đoàn		
884	Phạm Hữu Luật	Sinh viên	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Tiến Hữu 1972 (c)	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Kim Phương 1978	
	2/9/2005			Kinh, không	Đoàn		
885	Võ Trung Chính	Sinh viên	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Dũng 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị May 1975	
	2/9/2005			Kinh, không	Đoàn		
886	Nguyễn Thanh Nguyên	Sinh viên	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thư 09/01/1973(c)	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phùng Thị Thắm 1974	
	7/13/2005			Kinh, không	Đoàn		
887	Nguyễn Phi Linh	Sinh viên	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Long 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tổng Thị Công Tuyển 1985	
	11/1/2005			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
888	Vũ Ngọc Kim	Sinh viên	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Vũ Quang Vĩnh 20/3/1966	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Sấn	
	11/30/2005			Kinh, không	Đoàn		
889	Nguyễn Xuân Phương	Sinh viên	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Buôn	12/12	Nguyễn Xuân Nam 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Bích Lan 28/9/1980	
	7/18/2005			Kinh, không	Đoàn		
890	Nguyễn Hoài Ân	Sinh viên	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Cường 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tô Thị Bông 14/6/1983	
	7/31/2005			Kinh, không	Đoàn		
891	Ngô Công Thiết	Sinh viên	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Ngô Công Thành 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đinh Thị Hồng Bé 1974	
	5/16/2005			Kinh, không	Đoàn		
892	Nguyễn Thanh Nhi	Sinh viên	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Tuấn 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Hiền 1974	
	7/11/2006			Kinh, không	Đoàn		
893	Châu Phước Phúc	Sinh viên	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Châu Phước Tâm 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Dương Thị Hương 1983	
	4/1/2004			Kinh, không	Đoàn		
894	Nguyễn Thanh Quang	Học Sinh	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Sanh 10/6/1973	Học Sinh
				Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thủy 20/4/1975	
	2/5/2007			Kinh, không	Đoàn		
895	Nguyễn Quang Minh	Sinh viên	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Duy Hinh 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Hồ Thị Kiều Nga 1975	
	1/29/2004			Kinh, không	Đoàn		
896	Nguyễn Minh Tài	Sinh viên	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Minh Hiên ©	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Bích Hà 1979	
	6/20/2004			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
897	Nguyễn Minh Triển	Sinh viên	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Danh 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Hạnh 22/9/1976	
	6/26/2005			Kinh, không	Đoàn		
898	Nguyễn Thanh Thành	Sinh viên	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Điệp 17/5/1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thủy 17/6/1976	
	7/14/2006			Kinh, không	Đoàn		
899	Trần Anh Nam	Sinh viên	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Liên 02/09/1957	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị sự 10/04/1965	
	4/1/2007			Kinh, không	Đoàn		
900	Nguyễn Thành Tài	Sinh viên	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Minh Thảo 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Sen 1983	
	11/9/2007			Kinh, không	Đoàn		
901	Phạm Thanh Hào	Sinh viên	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Thanh Phương 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Mai 04/9/1982	
	9/9/2005			Kinh, không	Đoàn		
902	Châu Văn Hiếu	Sinh viên	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Châu Thương 08/4/1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Bích Ngọc 1980	
	4/14/2006			Kinh, không	Đoàn		
903	Đinh Tấn Công	Sinh viên	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đinh Tấn Lực 22/01/1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ứng Thị Tư 20/06/1984	
	3/6/2006			Kinh, không	Đoàn		
904	Nguyễn Hồng Huy	Sinh viên	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Lên 01/01/1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ứng Thị Nữ 10/01/1980	
	5/1/2006			Kinh, không	Đoàn		
905	Trần Văn Trường	Sinh viên	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Oanh 01/01/1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Trương Thị Đào 18/6/1972	
	1/20/2005			Kinh, không	Đoàn		
	Đinh Tấn Nhật			Nông	12/12	Đinh Tấn Lực 22/01/1979	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
906	Số thẻ căn cước/CCCD						Sinh viên
		Sinh viên	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	ĐH	Ung Thị Tư 20/6/1984	
	2/1/2004			Kinh, không	Đoàn		
907	Nguyễn Phước Thịnh	Sinh viên	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Phong 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tô Thị Thôi 05/02/1975	
	5/17/2004			Kinh, không	Đoàn		
908	Nguyễn Vũ Kha	Sinh viên	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Dũng 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Phòng 16/6/1981	
	6/30/2004			Kinh, không	Đoàn		
909	Nguyễn Đoàn Hồng Phúc	Sinh viên	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hùng 02/9/1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đoàn Thị Kim Hiệp 20/9/1977	
	1/21/2006			Kinh, không	Đoàn		
910	Lâm Minh Cảnh	Sinh viên	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lâm Văn Tín 1963	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Nữ 1966	
	3/20/2003			Kinh, không	Đoàn		
911	Mai Hiền Khang	Sinh viên	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Mai Văn Thanh 10/10/1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Kiều 09/01/1981	
	6/21/2003			Kinh, không	Đoàn		
912	Nguyễn Đạt	Sinh viên	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Ba 14/4/1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tô Thị Nở 12/8/1971	
	8/10/2003			Kinh, không	Đoàn		
913	Đỗ Xuân Tính	Sinh viên	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Xuân Vinh 04/6/1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thủy 04/8/1977	
	7/21/2005			Kinh, không	Đoàn		
914	Lê Văn Anh	Sinh viên	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Văn Phát 20/02/1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Thu 10/10/1984	
	7/31/2006			Kinh, không	Đoàn		
915	Trương Hoàng Hải	Sinh viên	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trương Lục 8/01/1968	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Hồ Thị Xuân Hương 1976	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
915	3/27/2006	Sinh viên	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Sinh viên
916	Đỗ Hồng Trường	Sinh viên	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Hồng 01/02/1971 (chết)	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Liên 01/01/1974	
	11/20/2006			Kinh, không	Đoàn		
917	Phạm Hữu Thịnh	Học Sinh	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12	Phạm Hữu Phước 12/02/1962	Học Sinh
				Phụ thuộc		Phạm Thị Tạo 07/5/1968	
	2/2/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
918	Phạm Tiết Khoa	Sinh viên	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Văn Tiết 09/5/1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Hồng Lan 1978	
	8/22/2005			Kinh, không	Đoàn		
919	Phạm Anh Kha	Sinh viên	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Văn Sa 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Bông 1983	
	2/8/2007			Kinh, không	Đoàn		
920	Ngô Thanh Sơn	Học Sinh	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Thanh Chí 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc		Phan Thị Xuân Hương 1982	
	1/8/2008			Kinh, không	Đoàn		
921	Nguyễn Công Nghĩa	Sinh viên	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Công Tình 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Minh Thương 1982	
	1/18/2005			Kinh, không	Đoàn		
922	Nguyễn Công Nhất	Sinh viên	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Công Minh 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Cúc 29/3/1973	
	2/10/2005			Kinh, không	Đoàn		
923	Tiêu Viết Đạt	Sinh viên	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Tiêu Viết Thạch 07/9/1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thế 07/3/1977	
	1/20/2004			Kinh, không	Đoàn		
924	Lê Anh Vũ	Sinh viên	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Hòa ©	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Lý 27/01/1972	
	8/27/2004			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
925	Võ Minh Tâm	Sinh viên	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Văn Tuấn 24/9/1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Mến 02/5/1978	
	10/5/2005			Kinh, không	Đoàn		
926	Nguyễn Đỗ Nhật Chương	Sinh viên	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Nhược 1969	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Tuyết 09/02/1980	
	9/18/2006			Kinh, không	Đoàn		
927	Đỗ Vương Quang	Sinh viên	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Thuận 15/10/1964	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Dung 20/4/1970	
	3/24/2003			Kinh, không	Đoàn		
928	Hồ Văn Nam	Sinh viên	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Hồ Văn Ân 01/01/1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Thu 02/02/1975	
	9/30/2003			Kinh, không	Đoàn		
929	Lương Văn Đồng	Sinh viên	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lương Văn Chúc 1969	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hương 1969	
	4/27/2007			Kinh, không	Đoàn		
930	Nguyễn Nhật Toàn	Sinh viên	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Diễm 05/7/1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Hàng Thị Hương 11/12/1978	
	6/7/2007			Kinh, không	Đoàn		
931	Bùi Tô Phú Líp	Học Sinh	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Anh Vĩ 1978	Học Sinh
				Phụ thuộc		Tô Thị Dung 1980	
	1/28/2008			Kinh, không	Đoàn		
932	Nguyễn Ngọc Vương	Sinh viên	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Lại 20/10/1966	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Hồ Thị Chúc 20/10/1965	
	11/26/2004			Kinh, không	Đoàn		
933	Trần Nguyễn Quang Đạt	Sinh viên	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Minh 15/3/1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Loan 30/7/1979	
	2/15/2004			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
934	Võ Minh Bình	Sinh viên	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Minh Hạnh 09/6/1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đinh Thị Hồng Nga 1979	
	4/21/2006			Kinh, không	Đoàn		
935	Tô Xuân Lâm	Sinh viên	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	To Xuân Nông 01/01/1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Thúy Anh 20/9/1983	
	2/20/2006			Kinh, không	Đoàn		
936	Nguyễn Hữu Tống Bình	Sinh viên	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hữu Học 02/6/1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đỗ Thị Sỹ 02/10/1966	
	2/26/2004			Kinh, không	Đoàn		
937	Đỗ Minh Thịnh	Sinh viên	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Phú 02/04/1971	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Thái 10/10/1973	
	1/30/2006			Kinh, không	Đoàn		
938	Nguyễn Quốc Đạt	Sinh viên	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Dự 22/08/1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Mỹ 28/02/1985	
	10/12/2006			Kinh, không	Đoàn		
939	Tô Trần Việt Tiến	Học Sinh	Phú Long 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Tô Cương, 1975	Học Sinh
				Phụ thuộc		Thị Phương Thảo, 1977	
	2/12/2008			Kinh, không	Đoàn		
940	Võ Quang Huy	Sinh viên	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Văn Quang 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hương 1980	
	11/22/2004			Kinh, không	Đoàn		
941	Nguyễn Văn Linh	Sinh viên	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Minh Tuấn 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Nguyên 1982	
	1/15/2005			Kinh, không	Đoàn		
942	Phạm Gia Khiêm	Sinh viên	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Đình Trọng 1966	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Chung 1972	
	4/19/2006			Kinh, không	Đoàn		
	Nguyễn Hà Phương			Nông	12/12	Nguyễn Minh Đức 1970	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
943		Sinh viên	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	ĐH	Hà Thị Kim Phụng 1974	Sinh viên
	4/8/2005			Kinh, không	Đoàn		
944	Phạm Hùng	Sinh viên	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Bá Hòa 02/8/1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Mỹ Lệ 07/7/1980	
	12/6/2005			Kinh, không	Đoàn		
945	Nguyễn Thành Đạt	Sinh viên	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Chuyển 26/03/1965	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Cư 04/11/1965	
	4/16/2004			Kinh, không	Đoàn		
946	Châu Ngọc Quý	Sinh viên	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Châu Ngọc Chính 06/01/1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Phú 22/7/2003	
	7/10/2005			Kinh, không	Đoàn		
947	Châu Ngọc Nhân	Sinh viên	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Châu Ngọc Dũng (chết)	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Hương 11/9/1969	
	4/13/2005			Kinh, không	Đoàn		
948	Nguyễn Hoàng Phúc	Sinh viên	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Đức Thiện 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Quân 20/8/1984	
	9/2/2006			Kinh, không	Đoàn		
949	Nguyễn Minh Hoàng	Sinh viên	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Minh Sơn 01/10/1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Thủy 03/12/1983	
	4/7/2006			Kinh, không	Đoàn		
950	Đặng Nguyễn Quang Tựu	Sinh viên	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đặng Quang Đông 19/6/1969	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Tiến 20/3/1965	
	5/20/2003			Kinh, không	Đoàn		
951	Quách Nhật Hào	Sinh viên	Phước Thọ 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Quách Ty 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thanh Hà 1980	
	6/18/2005			Kinh, không	Đoàn		
952	Bùi Phan Anh Khoa	Học Sinh	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12	Bùi Văn Thơ 01/01/1978	Sinh viên
				Phụ thuộc		Phan Thị Mỹ Thoại 22/5/1984	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
952	2/22/2007	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn viên		Sinh viên
953	Phan Lê Anh Tuấn	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phan Văn Tiến 18/01/1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Uyên 10/4/1984	
	7/22/2004			Kinh, không	Đoàn		
954	Phan Lê Anh Tú	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phan Văn Tiến 18/01/1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Uyên 10/4/1984	
	9/1/2006			Kinh, không	Đoàn		
955	Bùi Thanh Dương	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Thanh Minh 16/12/1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Hương 30/4/1985	
	8/29/2007			Kinh, không	Đoàn		
956	Nguyễn Đoàn Anh Tuấn	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Linh 09/11/1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đoàn Thị Phượng 07/6/1979	
	10/3/2005			Kinh, không	Đoàn		
957	Đỗ Hà Viên	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Hà Vinh 02/8/1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Sanh 27/6/1977	
	10/24/2006			Kinh, không	Đoàn		
958	Phan Văn Chung	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phan Thanh 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Trinh 1974	
	4/3/2005			Kinh, không	Đoàn		
959	Nguyễn Ngọc Chí	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Sách 1968	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Thạch 1970	
	12/6/2007			Kinh, không	Đoàn		
960	Lê Anh Khoa	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Thanh Tư 17/12/1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Thu Thế 10/6/1983	
	3/28/2006			Kinh, không	Đoàn		
961	Nguyễn Đăng Khoa	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Cư 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Thu Hương 1973	
	8/7/2005			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
962	Nguyễn Quốc Chương	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Toàn 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hồng 09/9/1975	
	6/21/2006			Kinh, không	Đoàn		
963	Bùi Anh Khoa	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Thành 10/6/1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Bằng 06/6/1983	
	6/15/2006			Kinh, không	Đoàn		
964	Bùi Anh Khiết	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Thành 10/6/1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Bằng 06/6/1983	
	8/20/2007			Kinh, không	Đoàn		
965	Hồ Quang Phát	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Hồ Quang Hào 10/8/1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Thảo 16/10/1972	
	10/26/2004			Kinh, không	Đoàn		
966	Phan Đức Trung	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phan Đức Thức 19/06/1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Lan 12/8/1986	
	8/21/2006			Kinh, không	Đoàn		
967	Phan Văn Khải	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phan Văn Thanh 06/6/1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Nhị Lan 1979	
	7/29/2007			Kinh, không	Đoàn		
968	Lê Văn Mạnh	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Văn Lành 25/11/1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Ngọc Dương 1982	
	7/7/2007			Kinh, không	Đoàn		
969	Lê Ngân Giang	Sinh viên	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Trung Lợi 10/10/1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đoàn Thị Ái 20/6/1973	
	2/8/2006			Kinh, không	Đoàn		
970	Nguyễn Thành Thiện	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thành Trung, 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Thu, 1972	
	5/20/2002			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
971	Ao Trường Tân	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Ao Văn Nhơn, 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trương Thị Bé, 1972	
	7/20/2004			Kinh, không	Đoàn		
972	Ngô Quang Thông	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Ngô Chuyển, 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tiêu Thị Tin, 1973	
	4/13/2005			Kinh, không	Đoàn		
973	Lê Quốc Kiệt	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lê Quốc Vương, 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trương Thị Bé Thơm, 1981	
	4/22/2005			Kinh, không	Đoàn		
974	Võ Văn Phước	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Văn Cảnh, 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Tiêu Thị Tuyết, 1978	
	6/18/2005			Kinh, không	Đoàn		
975	Nguyễn Văn Danh	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Cư Anh, 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Lê Thị Lan, 1981	
	3/25/2005			Kinh, không	Đoàn	Lê Thị Lan, 1981	
976	Huỳnh Phương Luân	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Văn Thi, 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Hà, 1983	
	11/16/2005			Kinh, không	Đoàn		
977	Bùi Duy Hoàng	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Văn Bằng, 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Ngô Thị Hương, 1982	
	7/6/2007			Kinh, không	Đoàn		
978	Nguyễn Xuân An	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Xuân Bình, 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ngô Thị Thủy, 1979	
	10/10/2007			Kinh, không	Đoàn		
979	Đỗ Văn Huy	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Văn Duy, 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tiêu Thị Lệ, 1981	
	9/19/2003			Kinh, không	Đoàn		
	Phù Thanh Huy			Biển	12/12	Phù Thanh Ba, 1981	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
980		Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Ly, 1978	Sinh viên
	6/4/2004			Kinh, không	Đoàn		
981	Dương Phạm Minh Tuấn	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Dương Văn Minh, 1983	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Tính, 1982	
	7/5/2005			Kinh, không	Đoàn		
982	Đỗ Văn Hiệu	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Văn Duy, 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Tiêu Thị Lệ, 1981	
	7/21/2005			Kinh, không	Đoàn		
983	Phạm Văn Hồng	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Văn Bình, 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tu Thị Nga, 1969	
	5/7/2006			Kinh, không	Đoàn		
984	Nguyễn Văn Thạch	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Ngọc, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Lực, 1980	
	11/20/2006			Kinh, không	Đoàn		
985	Nguyễn Thanh Tú	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Công, 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Ao Thị Liên, 1979	
	1/22/2007			Kinh, không	Đoàn		
986	Nguyễn Hoài Nam	Học Sinh	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12	Nguyễn Nhơn, 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc		Huỳnh Thị Hiền, 1984	
	2/7/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
987	Trần Minh Khang	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trần Thanh Hoàng, 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Minh Huệ, 1983	
	1/8/2006			Kinh, không	Đoàn		
988	Phạm Thanh Khôi	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Thanh Quang, 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Sương, 1973	
	2/27/2003			Kinh, không	Đoàn		
989	Tiêu Viết Huy	Sinh viên	Phước Thiện 1,	Biển	12/12	Tiêu Viết Hòa, 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đỗ Thị Thủy, 1983	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
	5/6/2004	Sinh viên	xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Sinh viên
990	Nguyễn Khánh Duy	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Ngọc Vân, 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ngô Thị Tiên, 1970	
	3/23/2005			Kinh, không	Đoàn		
991	Võ Du Ky	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Thế Quang, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ao Thị Tình, 1980	
	7/5/2005			Kinh, không	Đoàn		
992	Nguyễn Bá Thiêng Văn	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Bá Quang, 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tiêu Thị Đỏ, 1980	
	6/18/2007			Kinh, không	Đoàn		
993	Võ Thành Khải	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Văn Duyên, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Hát, 1985	
	6/19/2006			Kinh, không	Đoàn		
994	Đỗ Duy Tuấn	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Duy Phương, 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thuận, 1984	
	9/9/2006			Kinh, không	Đoàn		
995	Đỗ Hắc Huy	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Văn Duy, 1983	Sinh viên
				Phụ thuộc	TC	Phạm Thị Bé, 1986	
	6/4/2007			Kinh, không	Đoàn		
996	Trương Văn Vũ Hưng	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trương Văn Hộ, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Võ Thị Hòa, 1980	
	7/27/2007			Kinh, không	Đoàn		
997	Võ Bùi Chí Khang	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Văn Thái, 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Dậu, 1982	
	1/3/2004			Kinh, không	Đoàn		
998	Võ Nguyễn Phú Quý	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Thanh Vương, 1984	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hiếu, 1982	
	10/27/2005			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
999	Phù Trung Quốc	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phù Trung Sương, 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Ngô Thị Liên, 1979	
	7/7/2006			Kinh, không	Đoàn		
1000	Bùi Huy Thịnh	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Huy Thắng, 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Ngô Thị Trúc, 1979	
	12/20/2006			Kinh, không	Đoàn		
1001	Mai Xuân Pháp	Học Sinh	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12	Mai Xuân Bình, 1974	Học Sinh
				Phụ thuộc		Đặng Thị Vân, 1973	
	1/5/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
1002	Nguyễn Hải	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Khanh, 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Dung, 1974	
	1/17/2007			Kinh, không	Đoàn		
1003	Phạm Trung Kiên	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Duy Ngọc, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Dương Thị Danh, 1980	
	1/22/2007			Kinh, không	Đoàn		
1004	Ngô Nhật Ân	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Ngô Văn Luyện 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Kiều 1982	
	12/30/2007			Kinh, không	Đoàn		
1005	Huỳnh Trường Vũ	Học Sinh	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Văn Vinh, 1979	Học Sinh
				Phụ thuộc		Trương Thị Hồng Vân, 1979	
	1/29/2007			Kinh, không	Đoàn		
1006	Phan Quốc Đạt	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phan Đình Vũ, 1984	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Liên Chi, 1985	
	7/3/2007			Kinh, không	Đoàn		
1007	Nguyễn Khoa	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Châu, 1983	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Trương Thị Dư, 1986	
	8/24/2007			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1008	Trương Hữu Thanh	Sinh viên	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trương Hữu Phước, 1983	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Tự, 1985	
	10/23/2007			Kinh, không	Đoàn		
1009	Nguyễn Tuấn Trung	Sinh viên	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Tuấn Linh, 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Thọ, 1981	
	9/8/2007			Kinh, không	Đoàn		
1010	Đỗ Khắc Huy	Sinh viên	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Thành Hiệp, 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Võ Thị Bình, 1978	
	11/3/2005			Kinh, không	Đoàn		
1011	Đỗ Tấn Phát	Sinh viên	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Anh Trinh, 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Trần Thị Định, 1978	
	1/22/2006			Kinh, không	Đoàn		
1012	Nguyễn Võ Hoài Bo	Sinh viên	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Hồng Hải, 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Võ Thị Hoài Linh, 1983	
	4/2/2006			Kinh, không	Đoàn		
1013	Nguyễn Trung Thần	Sinh viên	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Trinh, 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Hồng, 1977	
	5/1/2003			Kinh, không	Đoàn		
1014	Mai Văn Quyển	Sinh viên	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Biển	12/12	Mai Xuân Tiến, 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Phạm Thị Lệ, 1979	
	10/30/2005			Kinh, không	Đoàn		
1015	Bùi Văn Tình	Học sinh	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Văn Chín, 1969	Học sinh
				Phụ thuộc		Đinh Thị Huệ, 1974	
	9/1/2007			Kinh, không	Đoàn		
1016	Tiêu Viết Linh	Sinh viên	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Biển	12/12	Tiêu Viết Tám, 1969	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Hanh, 1969	
	12/7/2005			Kinh, không	Đoàn		
	Bùi Gia Cường			Biển	12/12	Bùi Văn Việt, 1973	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
1017		Sinh viên	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Tuyết Mai, 1966	Sinh viên
	8/2/2004			Kinh, không	Đoàn		
1018	Phạm Duy Thát	Sinh viên	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Duy Vương, 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Dương Thị Loan, 1977	
	7/16/2005			Kinh, không	Đoàn		
1019	Nguyễn Văn Hiếu	Sinh viên	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Cu, 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Bé, 1984	
	1/20/2007			Kinh, không	Đoàn		
1020	Nguyễn Huỳnh Ngọc Tuấn	Sinh viên	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Ngọc Tâm, 1983	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Lan, 1985	
	5/2/2007			Kinh, không	Đoàn		
1021	Phan Duy Khải	Sinh viên	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Biển	12/12		Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Ly, 1985	
	10/1/2007			Kinh, không	Đoàn		
1022	Đặng Tấn Danh	Sinh viên	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đặng Tấn Công, 1984	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Hạnh, 1985	
	9/2/2007			Kinh, không	Đoàn		
1023	Nguyễn Đức Khanh	Sinh viên	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Đức Ly, 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Huệ, 1975	
	8/31/2007			Kinh, không	Đoàn		
1024	Đỗ Thành Tài	Sinh viên	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Thanh Tra, 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	TC	Lê Thị Hương, 1978	
	10/24/2007			Kinh, không	Đoàn		
1025	Bùi Tấn Quý	Học Sinh	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Biển	12	Bùi Tấn Thọ 1975	Học Sinh
				Phụ thuộc		Nguyễn Thị Kim Định 1977	
	1/24/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
1026	Võ Đức Trường	Sinh viên	Phước Thiện 2	Biển	12/12	Võ Văn Quân, 1983	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Nguyễn Thị Thúy Hằng, 1983	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
1020	4/6/2007	Sinh viên	xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Sinh viên
1027	Nguyễn Thanh Phúc	Học Sinh	Phước Thiện 2 xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thanh, 1976	Học Sinh
				Phụ thuộc		Võ Thị Thanh Nga, 1976	
	12/23/2007			Kinh, không	Đoàn		
1028	Võ Xuân Phúc	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Xuân Vinh	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Dương Thị Thanh Tuyền 1985	
	2/19/2007			Kinh, không	Đoàn		
1029	Đỗ Hồng Phúc	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Toàn Khanh, 1969	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thái, 1969	
	9/2/2002			Kinh, không	Đoàn		
1030	Ngô Võ So Ny	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Ngô Thanh Minh, 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Hương, 1979	
	1/4/2003			Kinh, không	Đoàn		
1031	Phạm Văn Long	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Văn Châu, 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Thuận, 1977	
	6/5/2003			Kinh, không	Đoàn		
1032	Võ Ngọc Tín	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Văn Quang, 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hiền, 1975	
	9/11/2003			Kinh, không	Đoàn		
1033	Phạm Da Dĩ	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Tấn Phước, 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Hồng, 1976	
	12/14/2003			Kinh, không	Đoàn		
1034	Lê Văn Khang	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lê Văn Văn, 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Phô, 1977	
	8/7/2004			Kinh, không	Đoàn		
1035	Nguyễn Anh Tuấn	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Nghĩa, 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Tiêu Thị Thùy, 1981	
	1/14/2005			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1036	Nguyễn Huỳnh Khang	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Tuấn Viên, 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Minh Tân, 1980	
	5/26/2005			Kinh, không	Đoàn		
1037	Võ Quang Vinh	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Thanh Sáu, 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đào Thị Túc, 1981	
	7/9/2005			Kinh, không	Đoàn		
1038	Trịnh Thanh Hiệu	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trịnh Thanh Hậu, 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đỗ Thị Mỹ Lệ, 1977	
	1/13/2006			Kinh, không	Đoàn		
1039	Đỗ Quốc Vi	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Văn Ly, 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Lệ, 1983	
	3/15/2006			Kinh, không	Đoàn		
1040	Nguyễn Ngọc Phương	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Ngọc Thơ, 1971	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trịnh Thị Nở, 1972	
	10/19/2006			Kinh, không	Đoàn		
1041	Lê Văn Vui	Học Sinh	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lê Văn Vân, 1982	Học Sinh
				Phụ thuộc		Ao Thị Sen, 1985	
	1/1/2007			Kinh, không	Đoàn		
1042	Đỗ Phạm Quang Lưu	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Quang Vinh, 1984	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Tuyết, 1984	
	4/11/2007			Kinh, không	Đoàn		
1043	Lê Anh Kiệt	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lê Văn Bảy, 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Bé Minh, 1981	
	5/12/2007			Kinh, không	Đoàn		
1044	Nguyễn Văn Tú Ân	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Tám, 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Nguyễn Thị Liên, 1975	
	7/9/2007			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1045	Nguyễn Thanh Khôi	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thanh Tuấn, 1984	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Lan, 1984	
	11/6/2007			Kinh, không	Đoàn		
1046	Nguyễn Văn Quy	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Anh 1962	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Diệu 1969	
	6/12/2003			Kinh, không	Đoàn		
1047	Ngô Đình Gia Hưng	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Ngô Đình Quảng, 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trương Thị Dương, 1977	
	7/4/2005			Kinh, không	Đoàn		
1048	Nguyễn Ngọc Huy	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Ngọc Hà, 1983	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Hải, 1985	
	6/20/2006			Kinh, không	Đoàn		
1049	Dương Anh Pháp	Học Sinh	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Dương Đức Chánh, 1980	Học Sinh
				Phụ thuộc		Phạm Thị Duyên, 1978	
	9/14/2007			Kinh, không	Đoàn		
1050	Nguyễn Văn Khởi	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Chi, 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Liên, 1982	
	10/15/2007			Kinh, không	Đoàn		
1051	Dương Ngọc Phúc	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Dương Văn Duy, 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Cẩm, 1984	
	2/13/2004			Kinh, không	Đoàn		
1052	Võ Trí Nhật	Sinh viên	Phước Thiện xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Quốc Huy	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Bé, 1981	
	7/26/2005			Kinh, không	Đoàn		
1053	Phạm Tấn Vũ	Học Sinh	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Tấn Linh, 1981	Học Sinh
				Phụ thuộc		Hồ Thị Thu Hoa, 1984	
	1/4/2008			Kinh, không	Đoàn		
	Nguyễn Thế Yên			Nông	12/12	Nguyễn Văn Mão, 1976.	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
1054		Học Sinh	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	Đoàn	Lê Thị Hóa, 1977	Học Sinh
	1/10/2008			Kinh, không			
1055	Ngô Văn Vĩ	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Văn Tấn, 1968	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thúy, 1976	
	3/30/2003			Kinh, không	Đoàn		
1056	Nguyễn Văn Tinh	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Huyện, 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ng. Thị Thanh Trang, 1982	
	1/22/2004			Kinh, không	Đoàn		
1057	Ngô Văn Ninh	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Sự, 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Lựu, 1973	
	2/2/2004			Kinh, không	Đoàn		
1058	Trương Quang Trường	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trương Phổ, 1967	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Thu, 1967	
	2/8/2004			Kinh, không	Đoàn		
1059	Ngô Thanh Tuyền	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Bảy, 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Bông, 1982	
	9/14/2005			Kinh, không	Đoàn		
1060	Ngô Chí Trung	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Thanh Long, 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Ba, 1981	
	5/19/2006			Kinh, không	Đoàn		
1061	Nguyễn Thành Lợi	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Quân, 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Mai, 1979	
	12/8/2006			Kinh, không	Đoàn		
1062	Trương Phúc Hùng Cường	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trương Văn Ba, 1967	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Vui, 1967	
	10/29/2004			Kinh, không	Đoàn		
1063	Trần Huy Phúc	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trần Văn Khoa	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Bé, 1977	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
1063	9/11/2005	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Sinh viên
1064	Lê Văn Quyển	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lê Văn Nhanh, 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lý Thị Gy Na, 1980	
	12/6/2005			Kinh, không	Đoàn		
1065	Đỗ Thành Long	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Văn Bảy, 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Mỹ, 1985	
	2/16/2006			Kinh, không	Đoàn		
1066	Phạm Thanh Tra	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Thanh Phương, 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Giang, 1986	
	2/28/2006			Kinh, không	Đoàn		
1067	Huỳnh Tấn Huy	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Tấn Hồ, 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Liên, 1979	
	12/25/2006			Kinh, không	Đoàn		
1068	Phạm Văn Trọng	Học Sinh	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phạm Văn Hùng, 1978	Học Sinh
				Phụ thuộc		Lê Thị Cơ, 1975	
	1/6/2007			Kinh, không	Đoàn		
1069	Đỗ Anh Tuấn	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Văn Hồng, 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tiêu Thị Tuyết, 1972	
	12/14/2007			Kinh, không	Đoàn		
1070	Võ Văn Đoàn	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Văn Bé, 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Dung, 1982	
	4/29/2005			Kinh, không	Đoàn		
1071	Nguyễn Trí Thông	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Phi, 1967	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tô Thị Đông, 1970	
	5/16/2005			Kinh, không	Đoàn		
1072	Tô Văn Cường	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Tô Văn Tiên, 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Sự, 1984	
	7/26/2005			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1073	Nguyễn Tấn Pháp	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Tới 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Phạm Thị Nga 1975	
	8/30/2006			Kinh, không	Đoàn		
1074	Nguyễn Thành Đạt	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Cầu, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Yến, 1979	
	11/27/2006			Kinh, không	Đoàn		
1075	Đỗ Văn Trà	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Văn Sơn, 1966	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Thê, 1967	
	3/18/2005			Kinh, không	Đoàn		
1076	Trần Quang Cường	Sinh viên	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Quang Lân, 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Nỗi, 1978	
	10/15/2005			Kinh, không	Đoàn		
1077	Võ Tuấn Kiệt	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Tấn Viên, 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	TC	Nguyễn Thị Diên, 1987	
	11/18/2007			Kinh, không	Đoàn		
1078	Đoàn Thanh Lý	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đoàn Thanh Thiết, 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Nhường, 1977	
	8/13/2004			Kinh, không	Đoàn		
1079	Bùi Duy Đô	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Duy Nhất, 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hiền, 1978	
	1/27/2006			Kinh, không	Đoàn		
1080	Phạm Ngoan	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Vui, 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Đỗ Thị Hương, 1983	
	10/4/2006			Kinh, không	Đoàn		
1081	Nguyễn Thanh Nguyên	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Khôi, 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Lương Thị Mỹ Y, 1983	
	12/8/2006			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
1082	Lê Quốc Khang	Học Sinh	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Hồng Phong, 1978	Học Sinh
				Phụ thuộc		Võ Thị Thùy Trang, 1984	
	1/11/2007			Kinh, không	Đoàn		
1083	Phạm Đoàn Minh Thắng	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Văn Thanh, 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đoàn Thị Thanh Thi, 1980	
	6/16/2007			Kinh, không	Đoàn		
1084	Võ Hồng Khánh	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Hồng Khanh, 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Hận, 1982	
	5/17/2003			Kinh, không	Đoàn		
1085	Nguyễn Trường Vũ	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thành, 1971	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Bông, 1975	
	11/28/2004			Kinh, không	Đoàn		
1086	Huỳnh Ngọc Chinh	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Văn Thiện, 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đặng Thị Sương, 1985	
	1/25/2005			Kinh, không	Đoàn		
1087	Nguyễn Hồng Nhật	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Hồng Long, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Mỹ Thủy, 1983	
	10/20/2005			Kinh, không	Đoàn		
1088	Ngô Trường Sinh	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Ngô Văn Thông, 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đặng Thị Thom, 1972	
	9/17/2006			Kinh, không	Đoàn		
1089	Nguyễn Ngọc Lưu	Học Sinh	An Cường, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Văn Cư, 1977	Học Sinh
				Phụ thuộc		Nguyễn Thị Kim Liên, 1986	
	1/15/2008			Kinh, không	Đoàn		
1090	Trịnh Huỳnh Phúc Nhu	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trịnh Công Tâm, 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Bùi Thị Bích Trâm, 1976	
	7/7/2003			Kinh, không	Đoàn		
	Nguyễn Tấn Quân			Biển	12/12	Nguyễn Tấn Toàn, 1983	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
1091		Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Hà, 1982	Sinh viên
	1/17/2004			Kinh, không	Đoàn		
1092	Võ Trung Thành	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Văn Năm, 1964	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Xi, 1966	
	1/26/2004			Kinh, không	Đoàn		
1093	Lương Công Khải	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lương Công Hùng, 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Sen, 1977	
	3/11/2006			Kinh, không	Đoàn		
1094	Võ Lê Quang	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Văn Trí, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Lạc, 1983	
	4/15/2006			Kinh, không	Đoàn		
1095	Ngô Thanh Khả	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Ngô Thanh Bình, 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Đỗ Thị Loan, 1977	
	6/26/2005			Kinh, không	Đoàn		
1096	Phạm Nhật Trường	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Tấn Long, 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Đào, 1980	
	1/5/2004			Kinh, không	Đoàn		
1097	Nguyễn Chí Phi	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Chí, 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đỗ Thị Phương, 1982	
	6/10/2004			Kinh, không	Đoàn		
1098	Lê Quang Minh	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Quang Vũ, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Bình, 1980	
	2/26/2005			Kinh, không	Đoàn		
1099	Nguyễn Lê Quan Anh	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Công	12/12	Nguyễn Văn Hai, 1968	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Trâm Anh, 1972	
	3/25/2005			Kinh, không	Đoàn		
1100	Nguyễn Quốc Thắng	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Việt, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Chín, 1981	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
1100	10/7/2006	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Sinh viên
1101	Lê Huỳnh Nhật	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Văn Thanh, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Châu, 1982	
	10/26/2006			Kinh, không	Đoàn		
1102	Lê Quang Nhật	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Quang Vũ, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Bình, 1980	
	11/5/2006			Kinh, không	Đoàn		
1103	Lê Văn Lợi	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lê Văn Tiến, 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Vân, 1972	
	12/29/2006			Kinh, không	Đoàn		
1104	Bùi Phương Nam	Sinh viên	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Văn Lượng, 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đặng Thị Phương, 1982	
	1/3/2007			Kinh, không	Đoàn		
1105	Trương Chí Nghĩa	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trương Văn Phấn, 1965	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Lan, 1968	
	9/7/2007			Kinh, không	Đoàn		
1106	Phạm Đức Đạt	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Duy Thanh, 1965	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Tạ Thị Thúy, 1971	
	2/26/2000			Kinh, không	Đoàn		
1107	Nguyễn Việt Vĩ	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Việt Sơn, 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Hồng, 1977	
	1/20/2004			Kinh, không	Đoàn		
1108	Nguyễn Minh Vỹ	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Viên	12/12	Nguyễn Văn Khôi, 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thiện, 1971	
	8/19/2004			Kinh, không	Đoàn		
1109	Nguyễn Vũ Quang Trường	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hồng Sơn, 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Ngọc Thu, 1982	
	10/23/2004			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1110	Ngô Văn Đạt	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Văn Tiến, 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thơm, 1981	
	2/12/2005			Kinh, không	Đoàn		
1111	Võ Thành Trúc	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Lợi, 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Phạm Thị Hào, 1980	
	4/14/2005			Kinh, không	Đoàn		
1112	Dương Thế Ngọc	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Dương Văn Sự, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Hoa, 1981	
	4/29/2005			Kinh, không	Đoàn		
1113	Phạm Hoàng Kiệt	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Viên	12/12	Phạm Kim Tâm, 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Quyên, 1977	
	8/17/2005			Kinh, không	Đoàn		
1114	Nguyễn Huỳnh Nhật Miêu	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Viên	12/12	Nguyễn Ngọc Minh, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Mỹ Hạnh, 1980	
	9/9/2005			Kinh, không	Đoàn		
1115	Phạm Tuấn Kiệt	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Tấn Kỳ, 1974 ©	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Chi, 1975	
	2/15/2006			Kinh, không	Đoàn		
1116	Ngô Quốc Đạt	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Viên	12/12	Ngô Hồng Nam, 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trịnh Thị Minh Hương, 1983	
	10/31/2006			Kinh, không	Đoàn		
1117	Huỳnh Văn Phúc	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Viên	12/12	Huỳnh Văn Phương, 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Liên, 1982	
	5/3/2007			Kinh, không	Đoàn		
1118	Nguyễn Bảo Vinh	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Bảo Thiệu, 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thu Thủy 1977	
	9/30/2007			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1119	Bùi Nguyễn Xuân Tín	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Xuân Huy, 1984	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Kim Thành, 1986	
	12/11/2007			Kinh, không	Đoàn		
1120	Lê Ngọc Duy	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Văn Hưng 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đặng Thị Sơn 1978	
	5/20/2002			Kinh, không	Đoàn		
1121	Lê Hoàng Gia	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Đức Hoàng, 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Hồ Thị Xuân Phương, 1979	
	10/27/2002			Kinh, không	Đoàn		
1122	Lê Đức Trung Phát	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Hồng Sơn, 1962	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ng. Thị Thái Hòa, 1960	
	10/29/2003			Kinh, không	Đoàn		
1123	Lê Đức Tài	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Đức Lai, 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Kiều Thị Huệ, 1980	
	12/22/2004			Kinh, không	Đoàn		
1124	Nguyễn Nhật Quang	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Năm, 1979 (Chết)	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trương Thị Hà, 1984	
	12/30/2004			Kinh, không	Đoàn		
1125	Nguyễn Văn Vũ	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Lang, 1968	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Lê Thị Đào, 1976	
	12/30/2005			Kinh, không	Đoàn		
1126	Phùng Quang Kiệt	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phùng Văn Ngọt, 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Kim Thi, 1979	
	8/23/2006			Kinh, không	Đoàn		
1127	Lê Ý Thiên	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Văn Định, 1968	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Sen, 1968	
	8/25/2006			Kinh, không	Đoàn		
	Võ Văn Chung			Công	12/12	Võ Văn Hiền, 1980	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
1128		Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Lệ Phi, 1984	Sinh viên
	8/25/2006			Kinh, không	Đoàn		
1129	Đặng Thanh Sang	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đặng Tấn Nuôi, 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trịnh Thị Một, 1980	
	10/3/2006			Kinh, không	Đoàn		
1130	Nguyễn Phạm Tuấn Duy	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Diễm, 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Sen, 1984	
	9/12/2007			Kinh, không	Đoàn		
1131	Lê Phan Quang Vũ	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Văn Chi (chết), 1967	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Xuân, 1974	
	4/10/2004			Kinh, không	Đoàn		
1132	Tạ Văn Hiền	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Tạ Văn Ngân, 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Thu Kiều, 1974	
	8/27/2004			Kinh, không	Đoàn		
1133	Lê Đồng Quốc Phước	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Quốc Phong, 1971	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đồng Thị Hiền, 1971	
	6/20/2005			Kinh, không	Đoàn		
1134	Nguyễn Ngọc Trọng	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Thanh, 1968	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Nhung, 1974	
	9/29/2006			Kinh, không	Đoàn		
1135	Bùi Duy Quân	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Thanh Sơn, 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Phan Thị Thắm, 1981	
	5/4/2007			Kinh, không	Đoàn		
1136	Phan Đình Khánh	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phan Đình Khải, 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Hằng, 1987	
	5/27/2007			Kinh, không	Đoàn		
1137	Lê Viết Trà	Sinh viên		Nông	12/12	Lê Văn Tho ©, 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thanh, 1976	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
1137	12/1/2007	Sinh viên	Vạn Tường, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Sinh viên
1138	Nguyễn Đình Văn	Sinh viên	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Bình: 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hiếu: 1979	
	2/21/2005			Kinh, không	Đoàn		
1139	Trần Nguyễn Thành Lộc	Sinh viên	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Văn Tiến: 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Vân: 1985	
	6/4/2004			Kinh, không	Đoàn		
1140	Trần Thanh Phong	Sinh viên	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Thi: 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Thương: 1973	
	1/23/2003			Kinh, không	Đoàn		
1141	Trần Nhân Sinh	Sinh viên	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Văn Trung: 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thanh: 1982	
	10/31/2003			Kinh, không	Đoàn		
1142	Võ Mạnh Cường	Sinh viên	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Văn Trí: 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Võ Thị Hồng: 1976	
	6/12/2005			Kinh, không	Đoàn		
1143	Nguyễn Thanh Nam	Sinh viên	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Quân: 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Năm: 1978	
	8/7/2004			Kinh, không	Đoàn		
1144	Huỳnh Văn Vỹ	Sinh viên	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Văn Lịch: 1975;	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Mai Thị Hồng Hoa: 1979	
	6/24/2003			Kinh, không	Đoàn		
1145	Lê Minh Hiền	Sinh viên	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Đức Chánh: 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Phạm Thị Quyên: 1979	
	7/20/2006			Kinh, không	Đoàn		
1146	Phạm Thanh Hậu	Sinh viên	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Văn Cam: 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Hạnh: 1983	
	11/13/2006			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1147	Trần Phan Duy Dương	Sinh viên	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Văn Hương: 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Thuý (c): 1977	
	1/12/2006			Kinh, không	Đoàn		
1148	Phạm Duy Khánh	Sinh viên	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Quang Tánh: 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Phương: 1983	
	2/9/2007			Kinh, không	Đoàn		
1149	Phạm Hoàng Sang	Sinh viên	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Thanh Long: 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thuý Kiều: 1985	
	9/6/2007			Kinh, không	Đoàn		
1150	Trương Văn Hoàng Diệu	Sinh viên	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trương Văn Dũng: 1974,	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Dương: 1981	
	2/17/2007			Kinh, không	Đoàn		
1151	Trương Tiến Vũ	Sinh viên	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trương Tiến Phong: 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Đàm Thị Mỹ Lý: 1982	
	4/20/2007			Kinh, không	Đoàn		
1152	Đỗ Trung Hậu	Học Sinh	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Thanh Hùng: 1975	Học Sinh
				Phụ thuộc		Bùi Thị Minh Hoa: 1979	
	1/6/2008			Kinh, không	Đoàn		
1153	Nguyễn Thanh Thiên	Sinh viên	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Bót: 1967	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Phương: 1973	
	9/9/2007			Kinh, không	Đoàn		
1154	Võ Phan Nhật Thành	Học Sinh	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Văn Thích: 1977	Học Sinh
				Phụ thuộc		Phan Thị Phương: 1984	
	2/25/2008			Kinh, không	Đoàn		
1155	Đỗ Khắc Thủy	Sinh viên	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Khắc Huỳnh ©: 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Sang: 1982	
	7/25/2003			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1156	Lâm Trọng Doãn	Sinh viên	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lâm Văn Đạt: 1969	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Lệ Thủy: 1972	
	1/8/2005			Kinh, không	Đoàn		
1157	Đoàn Huy Doãn	Sinh viên	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đoàn Quốc Dư: 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Ngọc: 1982	
	7/19/2004			Kinh, không	Đoàn		
1158	Đoàn Tấn Dương	Sinh viên	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đoàn Tấn Bình: 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Thu Hiền: 1981	
	7/13/2005			Kinh, không	Đoàn		
1159	Nguyễn Ngọc Thiệu	Sinh viên	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Tinh: 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Ái Nữ: 1979	
	9/4/2005			Kinh, không	Đoàn		
1160	Đoàn Thiên Ân	Sinh viên	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đoàn Hiếu 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Phương: 1982	
	12/2/2005			Kinh, không	Đoàn		
1161	Phạm Hồng Tuấn	Sinh viên	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Thìn: 1965	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Ba: 1967	
	5/21/2004			Kinh, không	Đoàn		
1162	Nguyễn Phi Hùng	Sinh viên	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hải Dư: 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Tuyết: 1984	
	10/30/2005			Kinh, không	Đoàn		
1163	Nguyễn Thành An	Sinh viên	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Chung: 1969	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Đào: 1969	
	7/6/2005			Kinh, không	Đoàn		
1164	Trần Ngọc Sinh	Sinh viên	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Ngọc Liên: 1968	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Nương: 1972	
	3/23/2004			Kinh, không	Đoàn		
	Lê Hữu Tâm			Nông	12/12	Lê Vũ Trường: 1977	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
1165		Sinh viên	Thôn 2, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	ĐH	Đoàn Thị Phúc: 1981	Sinh viên
	7/1/2006			Kinh, không	Đoàn		
1166	Nguyễn Hồng Chiến	Sinh viên	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hồng Cảnh: 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Bích Nhung: 1979	
	3/10/2006			Kinh, không	Đoàn		
1167	Nguyễn Giang Sơn	Sinh viên	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Phú Giang: 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Tài: 1973	
	10/11/2007			Kinh, không	Đoàn		
1168	Nguyễn Thanh Long	Sinh viên	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Côi: 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	TC	Đặng Thị Hồng Minh: 1982	
	1/27/2008			Kinh, không	Đoàn		
1169	Nguyễn Hữu Long	Sinh viên	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hữu Lộc: 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đặng Thị Lê: 1982	
	2/19/2007			Kinh, không	Đoàn		
1170	Nguyễn Quốc Đạt	Sinh viên	Thôn 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hữu Đến: 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Minh Thùy: 1981	
	9/19/2004			Kinh, không	Đoàn		
1171	Nguyễn Quốc Đại	Sinh viên	Thôn 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hữu Đến: 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Minh Thuý: 1981	
	6/21/2007			Kinh, không	Đoàn		
1172	Nguyễn Chí Trung	Sinh viên	Thôn 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Hòa: 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đàm Thị Thùy Liên: 1983	
	11/8/2004			Kinh, không	Đoàn		
1173	Huỳnh Ngọc Quang	Sinh viên	Thôn 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Phước: 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thơm: 1982	
	4/13/2004			Kinh, không	Đoàn		
1174	Nguyễn Hoàng	Sinh viên	Thôn 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Sa: 1966	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phan Thị Lộc: 1967	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
1174	2/2/2005	Sinh viên	Thôn 3, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Sinh viên
1175	Trần Thanh Bình	Sinh viên	Thôn 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Văn Luận: 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đặng Thị Bưởi: 1980	
	9/25/2004			Kinh, không	Đoàn		
1176	Ung Văn Quang	Sinh viên	Thôn 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ung Văn Lộc: 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Thọ: 1976	
	3/27/2001			Kinh, không	Đoàn		
1177	Nguyễn Văn Thương	Sinh viên	Thôn 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Chung: 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Trang: 1982	
	3/26/2004			Kinh, không	Đoàn		
1178	Ngô Tấn Tài	Sinh viên	Thôn 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Văn Tâm: 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Hiệp: 1977	
	5/13/2005			Kinh, không	Đoàn		
1179	Ngô Quốc Phong	Sinh viên	Thôn 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Văn Tiến: 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Hoàng: 1985	
	10/3/2006			Kinh, không	Đoàn		
1180	Võ Văn Trường	Sinh viên	Thôn 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Văn Xin: 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Thu Thủy: 1981	
	1/22/2006			Kinh, không	Đoàn		
1181	Châu Quang Thông	Học Sinh	Thôn 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Châu Văn Minh: 1976	Học Sinh
				Phụ thuộc		Phạm Thị Búp: 1982	
	4/24/2007			Kinh, không	Đoàn		
1182	Phạm Thành Đạt	Học Sinh	Thôn 3, xã Vạn Tường	Nông	12	Phạm Hồng Sơn: 1981	Học Sinh
				Phụ thuộc		Phạm Thị Thủy Dương: 1984	
	2/5/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
1183	Nguyễn Hậu	Sinh viên	Thôn 3, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thắm: 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hải: 1973	
	11/16/2007			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1184	Ngô Anh Kiệt	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Trinh (c): 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Lệ Châu: 1983	
	10/22/2005			Kinh, không	Đoàn		
1185	Trương Văn Khải	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trương Văn Khánh: 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Minh Phần: 1985	
	10/20/2005			Kinh, không	Đoàn		
1186	Trương Văn Lợi	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trương Văn Liễu: 1969	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Đỗ Thị Hưng: 1970	
	4/14/2005			Kinh, không	Đoàn		
1187	Phạm Nam Cường	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Minh Xanh: 1963	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thành: 1968	
	8/8/2005			Kinh, không	Đoàn		
1188	Nguyễn Quốc Khánh	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Thạch: 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm T. Thanh Thúy: 1979	
	1/4/2004			Kinh, không	Đoàn		
1189	Nguyễn Hứa Tuấn Kiệt	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Công: 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Hứa Thị Vân: 1976	
	6/3/2004			Kinh, không	Đoàn		
1190	Hà Văn Dương	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Hà Văn Khánh: 1959	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đỗ Thị Phương: 1967	
	6/7/2002			Kinh, không	Đoàn		
1191	Bùi Văn Tân	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Văn Minh: 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trương Thị Thảo: 1973	
	1/1/2005			Kinh, không	Đoàn		
1192	Võ Tấn Trúc	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Tấn Lợi: 1971	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tạ Thị Thu Thủy: 1970	
	1/2/2005			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1193	Nguyễn Hữu Nam	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hữu Nhã: 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Kim Xuyên: 1982	
	5/25/2004			Kinh, không	Đoàn		
1194	Kiều Văn Khiêm	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Kiều Văn Dũng: 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Dương: 1978	
	11/9/2004			Kinh, không	Đoàn		
1195	Bùi Quang Vinh	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Quang Đức: 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trương Thị Kim Ngân: 1983	
	6/5/2003			Kinh, không	Đoàn		
1196	Bùi Quang Vĩnh	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Quang Đức: 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trương Thị Kim Ngân: 1983	
	7/12/2006			Kinh, không	Đoàn		
1197	Võ Tấn Nam	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Văn Hạnh: 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Hồng: 1982	
	8/29/2005			Kinh, không	Đoàn		
1198	Nguyễn Quốc Anh	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Cường: 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tổng Thị Thủy Sương: 1984	
	11/12/2006			Kinh, không	Đoàn		
1199	Kiều Văn Khoa	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Kiều Văn Dũng: 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Dương: 1978	
	5/22/2006			Kinh, không	Đoàn		
1200	Đoàn Tấn Bình	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Cha: Không rõ	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đoàn Thị Luận: 1973	
	7/6/2006			Kinh, không	Đoàn		
1201	Phạm Văn Chương	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Văn Thơm: 1973©	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Thuý Kiều: 1979	
	1/22/2006			Kinh, không	Đoàn		
	Nguyễn Văn Tín			Nông	12/12	Nguyễn Văn Triều: 197232	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
1202		Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	ĐH	Hà Thị Thu Chi: 1976	Sinh viên
	10/24/2003			Kinh, không	Đoàn		
1203	Nguyễn Thành Đạt	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Củng: 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Trần Thị Phụng: 1985	
	10/24/2006			Kinh, không	Đoàn		
1204	Phạm Văn Thuyền	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Hồng Sơn: 1976 (C)	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Mười: 1980	
	4/24/2006			Kinh, không	Đoàn		
1205	Trần Quốc Tính	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Quốc Dục 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trương Thị Thanh 1976	
	6/30/2007			Kinh, không	Đoàn		
1206	Bùi Ngọc Bảo	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Ngọc Phúc: 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Hương: 1978	
	6/12/2003			Kinh, không	Đoàn		
1207	Nguyễn Văn Thanh	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Cảnh: 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trương Thị Lan: 19783	
	7/13/2007			Kinh, không	Đoàn		
1208	Phạm Tấn Hưng	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Tấn Thạnh: 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hương: 1983	
	6/4/2007			Kinh, không	Đoàn		
1209	Võ Trường Thịnh	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Vinh: 1966	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Thái Thị Châu: 1966	
	9/5/2007			Kinh, không	Đoàn		
1210	Võ Tấn Vinh	Sinh viên	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Tấn Toàn: 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Bé: 1982	
	6/2/2007			Kinh, không	Đoàn		
1211	Nguyễn Hữu Cảnh	Sinh viên	Thôn 5, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hữu Phong: 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Ánh Thủy: 1977	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
1211	1/14/2005	Sinh viên	Thôn 5, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Sinh viên
1212	Nguyễn Hoà Định	Sinh viên	Thôn 5, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Khánh: 1965	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đặng Thùy Linh: 1978	
	10/26/2004			Kinh, không	Đoàn		
1213	Nguyễn Ngọc Ân	Sinh viên	Thôn 5, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Cha: Không rõ	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Đạo: 1971	
	2/1/2004			Kinh, không	Đoàn		
1214	Huỳnh Thịnh Phát	Sinh viên	Thôn 5, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Văn Đạt: 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Vang: 1972	
	1/22/2005			Kinh, không	Đoàn		
1215	Hoàng Đặng Huy	Sinh viên	Thôn 5, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Hoàng Kế Chung: 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đặng Thị Hồng Mỹ Lan: 1975	
	1/19/2005			Kinh, không	Đoàn		
1216	Nguyễn Quang Như	Sinh viên	Thôn 5, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Quang Quyền: 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Nhẫn: 1975	
	7/9/2004			Kinh, không	Đoàn		
1217	Nguyễn Quang Ý	Sinh viên	Thôn 5, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Quang Quyền: 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Nhẫn: 1975	
	7/9/2004			Kinh, không	Đoàn		
1218	Đàm Quang Hợp	Sinh viên	Thôn 5, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đàm Tấn Danh: 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Thảo: 1975	
	5/24/2004			Kinh, không	Đoàn		
1219	Nguyễn Văn Hải	Sinh viên	Thôn 5, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Lành: 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trương Thị Thu Hà: 1976	
	7/7/2005			Kinh, không	Đoàn		
1220	Nguyễn Hợp	Sinh viên	Thôn 5, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hân: 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thuý Kiều: 1980	
	4/2/2006			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1221	Trương Công Trường	Học sinh	Thôn 5, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trương Công Thời: 1982	Học sinh
				Phụ thuộc		Đàm Thị Út: 1984	
	1/12/2008			Kinh, không	Đoàn		
1222	Châu Bình Thuý Thêm	Học sinh	Thôn 5, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Châu Ngọc Nghĩa: ©,	Học sinh
				Phụ thuộc		Huỳnh Thị Huệ: 1969	
	2/12/2008			Kinh, không	Đoàn		
1223	Nguyễn Văn Hoàng	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Hồng: 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hoanh: 1975	
	3/2/2007			Kinh, không	Đoàn		
1224	Lê Đình Hải Nhi	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Đình Nở, 1971	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Thủy, 1972	
	4/26/2003			Kinh, không	Đoàn		
1225	Nguyễn Huỳnh Đức	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thuận, 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Lệ Dung, 1977	
	10/24/2005			Kinh, không	Đoàn		
1226	Nguyễn Đoàn Minh Khải	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Hội, 1965	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đoàn Thị Nhung, 1982	
	7/26/2005			Kinh, không	Đoàn		
1227	Đỗ Hoàng Thức	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Văn Đoàn, 1971	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Mai, 1977	
	2/22/2004			Kinh, không	Đoàn		
1228	Nguyễn Công Đan	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Công Lâm, 1968	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Mai, 1966	
	4/14/2004			Kinh, không	Đoàn		
1229	Nguyễn Đức Khải	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thích, 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Châu Thị Kim Cúc, 1983	
	7/26/2004			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1230	Nguyễn Hữu Đức	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thế, 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phùng Thị Hòa, 1981	
	6/28/2006			Kinh, không	Đoàn		
1231	Nguyễn Huỳnh	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thuận, 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Lệ Dung, 1977	
	10/1/2002			Kinh, không	Đoàn		
1232	Võ Lê Anh Khoa	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Công Danh, 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Thu Vân, 1986	
	5/27/2006			Kinh, không	Đoàn		
1233	Nguyễn Văn Thiện	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Đức, 1984	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Thu, 1985	
	9/9/2006			Kinh, không	Đoàn		
1234	Phạm Nguyễn Nhật Khôi	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Thanh Tùng, 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Lương, 1983	
	12/28/2006			Kinh, không	Đoàn		
1235	Nguyễn Văn Chương	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Sáu, 1968	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Hiệu, 1970	
	10/6/2006			Kinh, không	Đoàn		
1236	Nguyễn Văn Thanh Tiến	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Mệnh 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Phương 1983	
	11/18/2007			Kinh, không	Đoàn		
1237	Phạm Văn Quyển	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Quang 1983	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Mơ ©	
	3/29/2007			Kinh, không	Đoàn		
1238	Nguyễn Thành Lâm	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hoàng 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lâm Thị Kim Vân 1982	
	9/30/2007			Kinh, không	Đoàn		
	Nguyễn Ngọc Hưng			Nông	12/12	Nguyễn Quốc Công, 1977	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
1239	Số thẻ căn cước/CCCD						Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Diễm 1978	
	11/5/2007	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		
1240	Nguyễn Trần Tài Lộc			Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Ró 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Thanh Hương 1984	
	3/10/2007	Sinh viên	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		
1241	Nguyễn Tuấn Tú			Nông	12/12	Nguyễn Văn Tuấn, 1981	Học Sinh
				Phụ thuộc		Ứng Thị Thủy Ngọc, 1984	
	1/16/2008	Học Sinh	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		
1242	Nguyễn Quang Huy			Nông	12/12	Nguyễn Cao 1965	Học Sinh
				Phụ thuộc		Nguyễn Thị Tý 1966	
	1/7/2008	Học Sinh	An Lộc Bắc, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		
1243	Phạm Thanh Trà			Nông	12/12	Phạm Hoàng Đại, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Thùy, 1979	
	6/5/2005	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		
1244	Trương Vỹ			Nông	12/12	Trương Thạch 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Trí, 1981	
	7/10/2006	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		
1245	Nguyễn Quốc Đoàn			Nông	12/12	Nguyễn Lũy, 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Loan, 1980	
	7/4/2006	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		
1246	Nguyễn Công Khiêm			Nông	12/12	Nguyễn Công Tuyên, 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Búp, 1978	
	10/5/2004	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		
1247	Lương Trần Tuấn Anh			Nông	12/12	Lương Chi Minh, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Vy, 1979	
	12/12/2005	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		
1248	Phạm Hoàng Vương			Nông	12/12	Phạm Mạnh Hùng, 1981	Sinh viên
		Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	ĐH	Vĩnh Thị Thu Nga, 1982	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
1248	3/11/2005	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Sinh viên
1249	Nguyễn Tấn Đạt	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Quang, 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Duy Linh, 1980	
	8/22/2004			Kinh, không	Đoàn		
1250	Trương Văn Ý	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trương Văn Hùng, 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Bông, 1970	
	10/20/2004			Kinh, không	Đoàn		
1251	Thới Văn Quang	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Thới Văn Việt, 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Sương, 1981	
	3/17/2004			Kinh, không	Đoàn		
1252	Trương Sơn	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trương Thạch, 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Trí, 1981	
	1/20/2004			Kinh, không	Đoàn		
1253	Nguyễn Hoa Kỳ	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Xuân, 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Dần, 1975	
	9/2/2005			Kinh, không	Đoàn		
1254	Trương Hạnh	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trương Vinh, 1971	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Tiên, 1975	
	1/14/2005			Kinh, không	Đoàn		
1255	Nguyễn Khải	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Hoà, 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Anh, 1981	
	10/17/2004			Kinh, không	Đoàn		
1256	Nguyễn Tấn Anh Khoa	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Nam, 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thanh Thủy, 1979	
	2/9/2005			Kinh, không	Đoàn		
1257	Phạm Nguyễn Quốc Việt	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Chung, 1978 (chết)	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thu Dung, 1982	
	1/4/2004			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1258	Nguyễn Trãi	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Hiếu 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thanh Vân, 1980	
	9/6/2003			Kinh, không	Đoàn		
1259	Phạm Minh Hiếu	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Minh Phổ, 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Duy Tài, 1986	
	3/25/2006			Kinh, không	Đoàn		
1260	Huỳnh Trọng Hậu	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Văn Quang, 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phùng Thị Mỹ Lệ, 1981	
	5/6/2006			Kinh, không	Đoàn		
1261	Phan Thanh Sang	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phan Dũng 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đặng Thị Phượng 1977	
	7/17/2007			Kinh, không	Đoàn		
1262	Nguyễn Anh Khoa	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Duy Khánh, 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ung Thị Huệ, 1979	
	5/1/2007			Kinh, không	Đoàn		
1263	Nguyễn Lê Viết Nguyên	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Công Anh 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Hiền 1978	
	7/11/2007			Kinh, không	Đoàn		
1264	Tu Chí Huy	Sinh viên	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Tu Đình Thủy 1971	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Ánh Mỹ 1983	
	8/15/2007			Kinh, không	Đoàn		
1265	Hồ Sỹ Dương Vũ	Sinh viên	An Lộc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Hồ Sĩ Phụng ©	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Dương Thị Kim Đồng, 1975	
	10/7/2003			Kinh, không	Đoàn		
1266	Dương Đình Nhuận	Sinh viên	An Lộc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Dương Hiền, 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Trinh, 1974	
	12/16/2003			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1267	Ngô Ngọc Kiên	Sinh viên	An Lộc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Ngọc Lâm, 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Định, 1970	
	6/20/2003			Kinh, không	Đoàn		
1268	Trần Tuấn Anh	Sinh viên	An Lộc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Văn Thành, 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thu Thảo, 1979	
	8/6/2004			Kinh, không	Đoàn		
1269	Nguyễn Tây	Sinh viên	An Lộc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Quang, 1971	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Vương Thị Thắm, 1976	
	2/28/2004			Kinh, không	Đoàn		
1270	Nguyễn Văn Phát	Sinh viên	An Lộc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Huy, 1969 ©	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đặng Thị Sĩ, 1970	
	4/5/2002			Kinh, không	Đoàn		
1271	Thới Văn Toán	Sinh viên	An Lộc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Thới Văn Mến, 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Đặng Thị Chín, 1973	
	4/12/2005			Kinh, không	Đoàn		
1272	Nguyễn Lục Thiên Danh	Sinh viên	An Lộc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Viết Hành, 1983	Sinh viên
				Phụ thuộc	CD	Nguyễn Thị Hiệu, 1984	
	6/1/2006			Kinh, không	Đoàn		
1273	Nguyễn Công Tài	Sinh viên	An Lộc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Công Thành, 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thắm, 1976	
	6/4/2004			Kinh, không	Đoàn	Nguyễn Thị Thắm, 1976	
1274	Nguyễn Công Văn	Sinh viên	An Lộc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Công Viên, 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thuận, 1981	
	10/7/2006			Kinh, không	Đoàn		
1275	Nguyễn Thanh Tuấn	Sinh viên	An Lộc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Dũng, 1963	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Tài, 1965	
	5/9/2003			Kinh, không	Đoàn		
	Nguyễn Thanh Nghĩa			Nông	12/12	Nguyễn Văn Hùng 1982	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
1276		Sinh viên	An Lộc, xã Vạn Tường	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thanh Nga 1984	Sinh viên
	6/8/2007			Kinh, không	Đoàn		
1277	Huỳnh Công Huy	Sinh viên	An Lộc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Công Sơn, 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Hà Thị Thủy, 1982	
	10/26/2007			Kinh, không	Đoàn		
1278	Nguyễn Thành Trung	Sinh viên	An Lộc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Tiến 1972	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Viên 1975	
	5/10/2007			Kinh, không	Đoàn		
1279	Nguyễn Gia Khiêm	Sinh viên	An Lộc, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Điệp 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tiêu Thị Hồng Vân 1979	
	10/14/2007			Kinh, không	Đoàn		
1280	Nguyễn Trung Quang	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Trung Lân, 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Phụng, 1976	
	8/27/2004			Kinh, không	Đoàn		
1281	Lê Quang Bảo Đạt	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Quang Hồng, 1964	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Thủy, 1966	
	11/3/2005			Kinh, không	Đoàn		
1282	Lê Quang Hùng	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Quang Lý, 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Hạnh, 1982	
	11/15/2004			Kinh, không	Đoàn		
1283	Nhan Minh Đạt	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nhan Văn Vàng, 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Nhạn, 1973	
	9/18/2004			Kinh, không	Đoàn		
1284	Lê Minh Tính	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Bốn, 1975	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tiêu Thị Nhung, 1974	
	5/16/2004			Kinh, không	Đoàn		
1285	Tiêu Huỳnh	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Tiêu Dương, 1981	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Ánh Vân, 1989	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
1285	5/30/2004	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		Sinh viên
1286	Lê Quang Nhựt	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lê Quang Khanh, 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Tuyết Vân, 1981	
	1/21/2004			Kinh, không	Đoàn		
1287	Lê Công Sơn	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Văn Công, 1967	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Long, 1978	
	8/31/2005			Kinh, không	Đoàn		
1288	Đặng Thanh Huy	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đặng Thanh Hòa, 1974	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Thanh, 1977	
	4/2/2005			Kinh, không	Đoàn		
1289	Lê Khánh Trình	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Văn Cung, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ngô Thị Thảo Vy, 1983	
	12/23/2005			Kinh, không	Đoàn		
1290	Huỳnh Phúc	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Huỳnh Bửu, 1966	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Lanh, 1966	
	5/12/2001			Kinh, không	Đoàn		
1291	Dương Tấn Hoàng	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Dương Tấn Cảnh, 1965	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hưng, 1967	
	11/24/2002			Kinh, không	Đoàn		
1292	Nguyễn Tuấn Vỹ	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Đắc Viễn, 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Thu Trí, 1979	
	11/4/2005			Kinh, không	Đoàn		
1293	Nguyễn Thanh Huy	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Hùng, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Mai, 1982	
	12/7/2005			Kinh, không	Đoàn		
1294	Lê Văn Chiêu	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Văn Chiến, 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Dương Thị Thanh, 1971	
	1/24/2005			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1295	Dương Minh Thành	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Dương Minh Cảnh, 1979	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ngô Thị Viễn, 1980	
	4/14/2004			Kinh, không	Đoàn		
1296	Lê Tấn Tài	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Tấn Đức, 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Mười, 1982	
	10/15/2006			Kinh, không	Đoàn		
1297	Lê Hoàng Kiệt	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Quốc Hoàng 1984	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Ngô Thị Kiều Ný 1985	
	8/24/2007			Kinh, không	Đoàn		
1298	Lê Quang Nguyễn Hiếu	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Quang Bình, 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị An, 1980	
	2/13/2007			Kinh, không	Đoàn		
1299	Nguyễn Mai Thành Hiền	Sinh viên	Lê Thủy, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thành Vân, 1976	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Mai Thị Kiều, 1978	
	9/28/2007			Kinh, không	Đoàn		
1300	Phạm Nguyễn Ngọc Tuấn	Sinh viên	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Ngọc Trung, 1958	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Thương, 1967	
	2/22/2003			Kinh, không	Đoàn		
1301	Trần Văn Trường Huy	Sinh viên	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Trần Văn Thanh, 1977	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Ngọc Tâm: 1979	
	4/19/2002			Kinh, không	Đoàn		
1302	Phạm Thanh Tiến	Sinh viên	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Thanh Đạt, 1981	Sinh viên
					ĐH	Nguyễn Thị Thanh Huyền, 1993	
	12/25/2005			Kinh, không	Đoàn		
1303	Phạm Quang	Sinh viên	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Trì, 1966 ©	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Phương, 1971	
	2/10/2005			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1304	Ngô Minh Mỹ	Sinh viên	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Minh Tùng, 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Dương Thị Bé , 1979	
	6/15/2004			Kinh, không	Đoàn		
1305	Đỗ Thanh Phong	Sinh viên	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Thị Lễ, 1971	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH		
	4/10/2004			Kinh, không	Đoàn		
1306	Nguyễn Văn Trường	Sinh viên	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Trung Lập, 1982	Sinh viên
					ĐH	Phạm Thị Cẩm, 1982	
	7/21/2006			Kinh, không	Đoàn		
1307	Võ Huỳnh Anh Khoa	Sinh viên	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Chánh, 1980	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Thu Thảo, 1985©	
	7/25/2006			Kinh, không	Đoàn		
1308	Võ Văn Vương	Sinh viên	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Văn Việt, 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Hằng, 1983	
	9/4/2006			Kinh, không	Đoàn		
1309	Ngô Minh Sự	Sinh viên	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Ngô Minh Út 1982	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hữu Tình 1983	
	9/3/2007			Kinh, không	Đoàn		
1310	Phạm Ngọc Phát	Sinh viên	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Phạm Việt 1978	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hương 1979	
	1/21/2007			Kinh, không	Đoàn		
1311	Đỗ Minh Ring	Sinh viên	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Đỗ Ngọc Thành 1973	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Tu Thị Kim Oanh 1980	
	10/16/2007			Kinh, không	Đoàn		
1312	Lê Minh Phong	Sinh viên	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Lê Minh Đợi 1985	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Lô Thị Dung 1986	
	3/15/2007			Kinh, không	Đoàn		
	Ứng Văn Truyền			Nông	12/12	Ứng Văn Bé, 1970	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
1313	Số thẻ căn cước/CCCD						Sinh viên
	5/16/2004	Sinh viên	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Phụ thuộc Kinh, không	ĐH Đoàn	Nguyễn Thị Thảo, 1973	
1314	Bùi Văn Duy	Sinh viên	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Bùi Văn Tài 1970	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Tuyết 1971	
	2/18/2007			Kinh, không	Đoàn		
1315	Nguyễn Văn Phát	Sinh viên	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12	Nguyễn Mười 1975	Sinh viên
						Nguyễn Thị Bé 1975	
	12/17/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
1316	Nguyễn Phạm Xuân Lĩnh	Sinh viên	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Xuân Cảnh, 1983	Sinh viên
				Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Hân, 1983	
	12/12/2007			Kinh, không	Đoàn		
1317	Trần Bảo Hoàng	Nông	Tuyết Diêm 1, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Trần Hồng Hà 1972	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Phạm Thị Bay 1982	
	2003			Kinh, không	Đoàn		
1318	Nguyễn Văn Dậu	Nông	Tuyết Diêm 1, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Nguyễn Văn Dũng 1972	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Nguyễn Thị Lại 1977	
	23/05/2005			Kinh, không	Đoàn		
1319	Bùi Duy Phong	Nông	Tuyết Diêm 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Tính 1977	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập	CĐ	Ng. Thị Bích Hiệp 1978	
	04/06/2004			Kinh, không	Đoàn		
1320	Lê Đức Nhật	Nông	Tuyết Diêm 3, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Lê Sơn 1963	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Nguyễn Thị Khoảng 1964	
	25/11/2001			Kinh, không	Đoàn		
1321	Lê Xuân Thọ	Nông	Tuyết Diêm 3, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Lê Dũng 1976	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Trần Thị Sớm 1972	
	07/07/2001			Kinh, không	Đoàn		
1322	Võ Thành Long	Nông	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Võ Thành Nam 1964 (c)	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị,
				Tự lập		Nguyễn Thị Lan 1969	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1322	20/12/2001		Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		đạo đức
1323	Huỳnh Tấn Khải 22/05/2001	Nông	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển Tự lập Kinh, không	9/12 Đoàn	Huỳnh Tấn Khả 1977 Trần Thị Hoa 1981	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
1324	Huỳnh Mai Sang 23/03/2001	Nông	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển Tự lập Kinh, không	9/12 Đoàn	Huỳnh Tấn Luận, 1976 Mai Thị Sương, 1980	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
1325	Lê Quốc Bảo 30/10/2005	Nông	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển Tự lập Kinh, không	8/12 Đoàn	Lê Thảo 10/10/1975 Đặng Thị Thúy Vân 1985	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
1326	Nguyễn Chí Thanh 24/06/2005	Nông	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển Tự lập Kinh, không	8/12 Đoàn	Nguyễn Chí Tâm 1979 Ng. Thị Thanh Thúy 1984	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
1327	Bùi Vũ Tùng 27/02/2002	Nông	Tân Hy 1, xã Vạn Tường	Biển Tự lập Kinh, không	8/12 Đoàn	Bùi Thanh Vũ, 04/6/1975 Nguyễn Thị Bé, 06/4/1975	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
1328	Lê Quang Vạn 29/09/2006	Nông	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Buôn bán Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn	Lê Quang Tình 02/8/1979 Phạm Thị Hồng Trúc 1979	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
1329	Nguyễn Danh Thái 12/12/2004	Nông	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	LĐ tự do Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn	Nguyễn Minh Nghĩa Phạm Thị Lệ 1972	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
1330	Cao Tấn Phong 27/07/2001	Nông	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Nông Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn	Cao Thanh Long, 1957 Nguyễn Thị Hóa, 1962	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
1331	Huỳnh Hùng Anh 10/01/2008	Nông	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Buôn Bán Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn	Huỳnh Văn Thanh 1981 Nguyễn Thị Mỹ Linh 1982	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1332	Bùi Thanh Khải	Nông	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	8/12	Bùi Thanh Quang (chết)	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Lương Thị Tuyết (Chết)	
	10/03/2002			Kinh, không	Đoàn		
1333	Huỳnh Minh Kiều	Nông	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Minh Sơn 1967	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Huỳnh Thị Đông 1967	
	31/08/2003			Kinh, không	Đoàn		
1334	Đoàn Trần Tuấn Vỹ	Nông	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Kinh doanh	12/12	Đoàn Thanh Tuấn 1978	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Trần Thị Hiếu 25/5/1983	
	14/11/2004			Kinh, không	Đoàn		
1335	Huỳnh Ngọc Thanh Thảo	Nông	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Huỳnh Tấn Chín 1962	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Võ Thị Liên 10/02/1969	
	01/01/2002			Kinh, không	Đoàn		
1336	Phan Trung Kiệt	Nông	Sơn Trà, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Phan Trung Nhớ 1984	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Nguyễn Thị Nguyệt 1987	
	19/02/2007			Kinh, không	Đoàn		
1337	Trương Văn Sáng	Nông	Thượng Hòa, xã Vạn Tường	LĐ tự do	8/12		Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Trương Thị Lự 1966	
	22/03/2003			Kinh, không	Đoàn		
1338	Phạm Ngọc Hạnh	Nông	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Phạm Ngọc Vinh 1985	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Ng. Thị Thúy Dương 1985	
	03/11/2006			Kinh, không	Đoàn		
1339	Nguyễn Ngọc Linh	Nông	Phú Long 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Hương 1973	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Thảo 1975	
	08/09/2001			Kinh, không	Đoàn		
1340	Nguyễn Trung Kiên	Nông	Phú Long 3, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Ng. Hồng Quang 1973	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Ng. Thị Thu Thủy 1978	
	31/08/2007			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1341	Nguyễn Ngọc Triết	Nông	Phước Thọ 2, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Quốc Bình 1980	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Nguyễn Thị Tuyết 1977	
	26/01/2003			Kinh, không	Đoàn		
1342	Nguyễn Duy Thức	Nông	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Thành Trung, 1970	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Thu, 1972	
	04/01/2005			Kinh, không	Đoàn		
1343	Hồ Ngọc Sinh	Nông	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Hồ Ngọc Phấn, 1979	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Mai Thị Bé, 1981	
	20/04/2006			Kinh, không	Đoàn		
1344	Huỳnh Minh Nhật	Nông	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Huỳnh Văn Chim, 1974	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Mai Thị Thu Trang, 1979	
	02/06/2005			Kinh, không	Đoàn		
1345	Võ Quốc Kiệt	Nông	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Võ Anh Tình, 1982	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Huỳnh Thị Mai, 1983	
	10/01/2007			Kinh, không	Đoàn		
1346	Nguyễn Đức Ý	Nông	Phước Thiện 2, xã Vạn Tường	Biển	8/12	Nguyễn Văn Lai, 1971	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Mai Thị Vinh, 1974	
	15/11/2002			Kinh, không	Đoàn		
1347	Trương Quang Bảo	Nông	Phước Thiện 2, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Trương Văn Dũng, 1979	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Ao Thị Bé Hương, 1983	
	15/09/2005			Kinh, không	Đoàn		
1348	Nguyễn Đức Sĩ	Nông	Phước Thiện, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Đức Hiệu, 1980	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập	TC	Võ Thị Thanh Điện, 1980	
	23/09/2004			Kinh, không	Đoàn		
1349	Ao Tấn Tâm	Nông	Phước Thiện, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Ao Văn Quang, 1974	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Nguyễn Thị Thuận, 1975	
	30/11/2005			Kinh, không	Đoàn		
	Võ Quang Anh			Biển	12/12	Võ Thanh Sáu, 1977	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
1350		Nông	Phước Thiện, xã Vạn Tường	Tự lập	Đoàn	Đào Thị Túc, 1981	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
	05/02/2002			Kinh, không			
1351	Bùi Anh Đình Văn	Nông	Phước Thiện, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Bùi Anh Vương, 1977	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập	CD	Ao Thị Cẩm, 1980	
	27/02/2004			Kinh, không	Đoàn		
1352	Dương Quốc Nhật	Nông	Phước Thiện, xã Vạn Tường	Biển	8/12	Dương Đức Chánh, 1980	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Phạm Thị Duyên, 1978	
	24/06/2005			Kinh, không	Đoàn		
1353	Ung Văn Linh	Nông	Phước Thiện, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Ung Văn Đưa, 1982	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Nguyễn Thị Bé Nhỏ, 1985	
	14/11/2007			Kinh, không	Đoàn		
1354	Đặng Văn Đức	Nông	Phước Thiện, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đặng Đình Kỳ, 1972	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Đỗ Thị Tý, 1976	
	05/10/2003			Kinh, không	Đoàn		
1355	Nguyễn Văn Trường	Nông	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Phai, 1977	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Nguyễn Thị Thanh, 1978	
	18/11/2007			Kinh, không	Đoàn		
1356	Đỗ Văn Ôn	Nông	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Đỗ Văn Sáu, 1980	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Nguyễn Thị Bé, 1979	
	27/10/2004			Kinh, không	Đoàn		
1357	Đặng Minh Phát	Nông	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Đặng Cầu, 1976	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Nguyễn Thị Chi, 1980	
	17/06/2007			Kinh, không	Đoàn		
1358	Nguyễn Thái Nam	Nông	Thanh Thủy, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Thanh Vân, 1975	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Thái Thị Cơ, 1978	
	30/01/2008			Kinh, không	Đoàn		
1359	Nguyễn Đức Hy	Nông	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Đức Em, 1973	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Võ Thị Thủy, 1978	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
1355	22/08/2007	Nông	An Cường, xã Vạn Tường	Kinh, không	Đoàn		đạo đức
1360	Trần Đình Hiến	Nông	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Trần Đình Hiệp, 1975	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Nguyễn Thị Nguyệt, 1981	
	13/10/2006			Kinh, không	Đoàn		
1361	Lê Xuân Đạt	Nông	An Cường, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Lê Xuân Đào, 1982	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Huỳnh Thị Mỹ Lệ, 1982	
	20/10/2006			Kinh, không	Đoàn		
1362	Trần Phi Dũng	Nông	An Cường, xã Vạn Tường	Biển	9/12	Trần Văn Anh, 1982	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Nguyễn Thị Vĩ, 1985	
	08/09/2007			Kinh, không	Đoàn		
1363	Đinh Hoàng Phát	Nông	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	10/12	Đinh Chí Cường, 1981	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Phạm Thị Bé, 1985	
	17/10/2006			Kinh, không	Đoàn		
1364	Phùng Quang Nhật	Nông	An Cường, xã Vạn Tường	Nông	9/12	Phùng Văn Vọng, 1982	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Lê Thị Hương, 1985	
	10/08/2007			Kinh, không	Đoàn		
1365	Võ Đức Thịnh	Nông	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Võ Đức Thạch: 19790	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập	CD	Phạm Thị Hoanh: 1982	
	04/02/2004			Kinh, không	Đoàn		
1366	Bùi Thanh Trung	Nông	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông	7/12	Bùi Chính Thi: 1973	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Huỳnh Thị Phương: 1967	
	05/06/2006			Kinh, không	Đoàn		
1367	Nguyễn Hữu Luân	Nông	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông	11/12	Nguyễn Lý: 1985	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Phạm Thị Hồng: 1987	
	26/05/2006			Kinh, không	Đoàn		
1368	Nguyễn Duy Nam	Nông	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông	11/12	Nguyễn Duy Linh: 1977	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Hồ Thị Hồng Thới: 1981	
	20/09/2006			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1369	Nguyễn Văn Sơn	Nông	Thôn 3, xã Vạn Tường	Nông	7/12	Nguyễn Minh Tâm: 1978	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Đàm Thị Vàng: 1981	
	06/07/2006			Kinh, không	Đoàn		
1370	Trương Minh Quân	Nông	Thôn 4 xã Vạn Tường	Nông	9/12	Trương Văn Trà: 1978	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Nguyễn Thị Hoà: 1979	
	24/01/2007			Kinh, không	Đoàn		
1371	Bùi Trần Anh Khoa	Nông	Thôn 4 xã Vạn Tường	Nông	9/12	Bùi Ngọc Vinh: 1980	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Trần Thị Nguyệt: 1981	
	26/06/2007			Kinh, không	Đoàn		
1372	Nguyễn Tiến Mạnh	Nông	Thôn 4 xã Vạn Tường	Nông	9/12	Nguyễn Anh Tuấn: 1975	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Võ Thị Phương Lan: 1976	
	2/25/2006			Kinh, không	Đoàn		
1373	Huỳnh Đức Hải	Nông	Thôn 4 xã Vạn Tường	Nông	8/12	Huỳnh Đức Hoa: 1979	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Lê Thị Kim Hạnh: 1979	
	6/29/2006			Kinh, không	Đoàn		
1374	Đinh Văn Hương	Nông	Thôn 4 xã Vạn Tường	Nông	8/12	Đinh Ngọc Thanh: 1980	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Phạm Thị Cải: 1980	
	29/06/2007			Kinh, không	Đoàn		
1375	Huỳnh Quang Huy	Nông	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	11/12	Huỳnh Mai, 1975	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Nguyễn Thị Lệ, 1978	
	25/11/2006			Kinh, không	Đoàn		
1376	Ng. Phạm Minh Huân	Nông	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	11/12	Nguyễn Minh Hiếu 1975	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Phạm Thị Lan 1977	
	25/06/2007			Kinh, không	Đoàn		
1377	Nguyễn Văn Thắng	Nông	Phước Hòa, xã Vạn Tường	Nông	12/12	Nguyễn Văn Ngọt, 1968	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Nguyễn Thị Hòa, 1972	
	16/03/2001			Kinh, không	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1378	Nguyễn Quốc Đạt	Nông	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	11/12	Nguyễn Sáu 1975	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Phạm Thị Lệ 1976	
	03/07/2007			Kinh, không	Đoàn		
1379	Nguyễn Hoàng Linh	Nông	An Lộc Nam, xã Vạn Tường	Nông	11/12	Ng. Thanh Phương, 1978	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Nguyễn Thị Luân, 1986	
	08/08/2006			Kinh, không	Đoàn		
1380	Trần Gia Bảo	Nông	Lệ Thủy, xã Vạn Tường	Biển	12/12		Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập	CD	Lê Thị Kết 1967	
	14/08/1999			Kinh, không	Đoàn		
1381	Phù Trung Đạt	Nông	Lệ Thủy, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Phù Trung Mười, 1970	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Trần Thị Phúc, 1980	
	03/03/2004			Kinh, không	Đoàn		
1382	Nguyễn Lê Văn Quốc	Nông	Lệ Thủy, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Nguyễn Tấn Cường, 1981	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Lê Thị Khanh, 1981	
	22/09/2006			Kinh, không	Đoàn		
1383	Tiêu Hoài Sinh	Nông	Lệ Thủy, xã Vạn Tường	Biển	11/12	Tiêu Tý 1968	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Phù Thị Đông 1973	
	17/07/2006			Kinh, không	Đoàn		
1384	Ao Hoàng Lít	Nông	Lệ Thủy, xã Vạn Tường	Biển	11/12	Ao Công Sang, 1985	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Phạm Thị Lý, 1980	
	20/01/2008			Kinh, không	Đoàn		
1385	Dương Anh Kiệt	Nông	Lệ Thủy, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Dương Quang, 1979	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Lê Thị Mai, 1980	
	06/10/2007			Kinh, không	Đoàn		
1386	Lê Quang Thơm	Nông	Lệ Thủy, xã Vạn Tường	Biển	12/12	Lê Quang Năng 1979	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
				Tự lập		Huỳnh Thị Mỹ Lệ 1980	
	16/03/2007			Kinh, không	Đoàn		
	Lê Quang Thắng			Biển	12/12	Lê Quang Khanh 1982	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
1387		Nông	Lệ Thủy, xã Vạn Tường	Tự lập	Đoàn	Nguyễn Thị Trang 1983	Vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đạo đức
	17/03/2007			Kinh, không			
1388	Lê Quang Quân	Nông	Tân Hy 2, xã Vạn Tường	Công nhân	3/12	Lê Quang Hòa 1982	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
				Phụ thuộc		Ngô Thị Tiến 1985	
	11/30/2006			Kinh, không			
1389	Lê Đức Tụ	Nông	Tuyết Diêm 2, xã Vạn Tường	Biển	6/12	Lê Văn Bê 1967	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
				Phụ thuộc		Nguyễn Thị Đúng 1969	
	3/26/2001			Kinh, không			
1390	Trương Văn Nghĩa	Nông	Tuyết Diêm 2, xã Vạn Tường	Biển	5/12	Trương Khắc Huy 1978	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
				Phụ thuộc		Nguyễn Thị Lệ 1981	
	12/25/2001			Kinh, không			
1391	Nguyễn Văn Thanh	Nông	Phú Long, xã Vạn Tường	Nông	5/12	Nguyễn Sanh 1973	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
				Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thủy 1973	
	10/25/2002			Kinh, không			
1392	Bùi Văn Diện	Nông	Phú long 2, xã Vạn Tường	Nông	6/12	Bùi Văn Toàn 1974	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
				Phụ thuộc		Dương Thị Nguyệt 1976	
	10/2/2001			Kinh, không			
1393	Nguyễn Văn Thiên	Nông	Phước Thiện 1, xã Vạn Tường	Biển	6/12		Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
				Phụ thuộc		Ng Thị Thanh Hồng, 1973	
	3/13/2006			Kinh, không			
1394	Võ Văn Tới	Nông	Phước Thiện 2, xã Vạn Tường	Biển	6/12	Võ Mười, 1975	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
				Phụ thuộc		Nguyễn Thị Vân, 1977	
	2/2/2002			Kinh, không			
1395	Võ Văn Tiến	Nông	Phước Thiện 2, xã Vạn Tường	Biển	6/12	Võ Mười, 1975	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
				Phụ thuộc		Nguyễn Thị Vân, 1977	
	2/2/2002			Kinh, không			
1396	Võ Văn Thôi	Nông	Phước Thiện 2, xã Vạn Tường	Biển	6/12	Võ Mười, 1975	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
				Phụ thuộc		Nguyễn Thị Vân, 1977	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1396	11/11/2003	Nông	Phước Thiện 2, xã Vạn Tường	Kinh, không			Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
1397	Phạm Lại 6/8/2001	Nông	Phước Thiện, xã Vạn Tường	Biển Phụ thuộc Kinh, không	6/12	Phạm Tri, 1978 Võ Thị Roi, 1985	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
1398	Võ Thành Nghĩa 9/15/2002	Nông	Phước Thiện, xã Vạn Tường	Biển Phụ thuộc Kinh, không	6/12	Võ Thành Hòa, 1978 Đỗ Thị Hà, 1978	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
1399	Nguyễn Minh Nhựt 8/20/2001	Nông	An Cường, xã Vạn Tường	Biển Phụ thuộc Kinh, không	4/12	Nguyễn Nghĩa, 1978 Thị Hồng Ân, 1981	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
1400	Nguyễn Thanh Trịnh 1/30/2005	Nông	An Cường, xã Vạn Tường	Biển Phụ thuộc Kinh, không	6/12	Nguyễn Văn Nho, 1967 Nguyễn Thị Xí, 1965	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
1401	Nguyễn Văn Quang 11/20/2002	Nông	An Cường, xã Vạn Tường	Biển Phụ thuộc Kinh, không	6/12	Nguyễn Văn Một, 1956 Nguyễn Thị Bảy, 1961	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
1402	Huỳnh Dũng 5/29/2006	Nông	An Cường, xã Vạn Tường	Nông Phụ thuộc Kinh, không	5/12	Huỳnh Tám, 1971 Lê Thị Hồng, 1975	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
1403	Mai Quốc Toàn 4/24/2006	Nông	Thôn 1, xã Vạn Tường	Nông Phụ thuộc Kinh, không	6/12	Mai Thế Thống: 1983 Nguyễn Thị Trang: 1983	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
1404	Đoàn Hữu Cẩm 5/2/2001	Nông	Thôn 2, xã Vạn Tường	Nông Phụ thuộc Kinh, không	5/12	Đoàn Dũng: 1974 Nguyễn Thị Lạc: 1975	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
1405	Võ Quốc Tân 9/1/2004	Nông	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông Phụ thuộc Kinh, không	6/12	Võ Quốc Việt: 1975 Thị Kim Liên: 1978	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do miễn gọi nhập ngũ
1406	Đỗ Văn Minh	Nông	Thôn 4, xã Vạn Tường	Nông	6/12	Đỗ Văn Nhật 1978	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
				Phụ thuộc		Mai Thị Luận: 1975	
	1/3/2006			Kinh, không			